

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

*Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận*

## **T**rách nhiệm Kẻ sĩ trước nạn Dân oan!

Từ gần cả năm nay, dư luận trong lẫn ngoài nước, trong lẫn ngoài Công giáo không ngừng bàn tới vụ việc Giáo xứ Cồn Dầu, tọa lạc tại thôn Cồn Dầu, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Số là vào năm 2003, lãnh đạo thành phố (cụ thể là bí thư tỉnh ủy Nguyễn Bá Thanh) có đưa ra dự án “chỉnh trang tại chỗ” cho gần 2000 giáo dân đang sống khá sung túc và ổn định tại đó với nghề chăn nuôi và làm ruộng. Nhưng chẳng biết vì lý do gì dự án không thành khiến người dân lâm cảnh khổ, bởi đã phải vay tiền xây dựng nhà cửa để mong được chỉnh trang. Năm 2008, lãnh đạo thành phố Đà Nẵng lại có dự án giải tỏa đất 430ha (trong đó thôn Cồn Dầu có 100ha gồm đất ở, đất ruộng và đất nghĩa địa) làm khu du lịch sinh thái Hòa Xuân, với sự đầu tư của ngoại quốc. Để thực hiện dự án này, nhà cầm quyền quyết đẩy dân đi xa và đền bù với giá rẻ mạt - như tại vô số địa điểm khác từ Nam chí Bắc- khiến dân không đủ tiền mua lại và xây lại chỗ ở mới, nơi mà ngoài ra họ chẳng có mấy cơ may an cư lạc nghiệp. Sau khi đã họp với lãnh đạo thành phố trên 20 lần nhưng không đi tới đâu, giáo dân Cồn Dầu quyết đứng lên bảo vệ quyền sống của mình. Thế là những đòn thù từ đó giáng xuống. Giáo dân phải sống trong lo sợ triền miên, vì những trò dụ khị, sách nhiễu, cưỡng ép, hăm dọa và hành hung đủ cách của nhà cầm quyền Cộng sản với hai bàn tay sắt là Công an và Mặt trận.

Đỉnh cao của sự đàn áp chính là việc Nguyễn Bá Thanh và đồng đảng ra tay giải tán bằng súng, dùi cui, nắm đấm đấm tang Cụ bà Maria Đặng Thị Tân ngày 04-05-2010, chỉ vì muốn đoạt nghĩa địa của Giáo xứ. Công an và dân phòng hôm đó, ngoài việc cướp quan tài, còn đánh đập dã man rất nhiều giáo dân từ già đến trẻ. Sau đó chúng kêu lên kêu xuống thảm vắn hành hạ hàng chục người rồi bắt giam và truy tố bắt công 6 người bị chúng gọi là “đầu sỏ phản động”. Cách đây hai tuần, anh Tôma Nguyễn Thành Năm, 43 tuổi, một tín hữu từng tham dự đám tang Cụ bà Đặng Thị Tân và bị đánh đập dã man cùng với rất nhiều giáo dân trong ngày đau thương đó, đã qua đời tại nhà sau các đợt tra tấn mới của công an Cộng sản. Ngày 01-07, chúng đã “mời” anh Năm cùng với người em họ lại tới đồn “làm việc”. Trong lúc thẩm vấn, hai người đã bị đánh thảm tím mình mẩy. Trưa 03-07, lúc 11 giờ, công an lại đến nhà anh để bắt anh, khiến anh sợ quá bỏ chạy. Chúng liền đuổi theo, công tay, đánh đập anh rất dã man trước mắt nhiều người. Chị vợ đã quỳ lạy, xin tha cho chồng, nhưng công an vẫn tiếp tục hành hạ. Sau khi được đưa về nhà, anh Năm trời trắng với vợ hãy cố gắng nuôi con, rồi sùi bọt mép, ngã lăn ra chết cách tức tưởi trong bàn tay của bà mẹ già 83 tuổi.

Xin hãy nghe thêm một đoạn do một chứng nhân lấy tên Người Cồn Dầu viết ngày 11-07: “Ngay khi nghe tin anh Năm mất, chính quyền đã huy động rất đông công an canh giữ nghiêm ngặt xác anh, chung quanh tang gia và mọi ngã đường trong giáo xứ Cồn Dầu, không cho tập trung viếng xác, cầu nguyện như thói quen giáo xứ vẫn làm cho người mới qua đời.... Họ yêu cầu liệm xác anh trong vòng 24 tiếng đồng hồ. Không ai được quay phim chụp hình hoặc báo tin về cái chết của anh cũng như lý do cho bất cứ ai. Một số bà con giáo dân đã lạnh người khi nhìn thấy những vết thương tím bầm trên bụng, trên ngực, trên hai thái dương anh, lúc họ thay quần áo cho anh để tắm liệm. Da thịt từ khuỷu tay xuống đến cổ tay anh đều trầy trụa và rướm máu vì bị lôi đi đang lúc bị còng. Máu vẫn tiếp tục trào ra hai lỗ tai và miệng mũi anh khi đặt anh vào áo quan. Đám tang anh được tổ chức vào ngày thứ ba, mùng 6-7-2010... Đưa tiễn anh chỉ có một số bà con ruột thịt (được cho phép) và rất đông công an chìm nổi đi theo áp tải để phòng bắt trộm”.

Trước những cảnh oan ức dấy đất và đau thương ngạt trời ấy của giáo dân Cồn Dầu, người ta đã thấy phản ứng nào nơi những người có trách nhiệm trực tiếp về họ trong đạo, cụ thể là của những vị giáo sĩ, tu sĩ ở Đà Nẵng? Thật ngạc nhiên mà phải nói rằng ngay từ đầu, sự đoàn kết bệnh vực quyền lợi của họ đã vấp phải sự đoàn kết giữa thế quyền và giáo quyền địa phương. Theo tờ thông cáo ngày 01-02-2010 của Tòa Giám mục (TGM) Đà Nẵng thì đã có sự thỏa thuận giữa chính quyền và giáo quyền về việc giải tỏa giáo xứ Cồn Dầu. TGM chỉ yêu cầu giữ lại tài sản của Giáo hội là ngôi thánh đường thôi. Tiếp đến, khi phải hãi hùng gánh chịu cuộc khủng bố của nhà cầm quyền Cộng sản, giáo dân lại chỉ nhận được thái độ tiêu cực từ phía mục tử của họ: chê trách họ đại dột, cứng đầu (trong cuộc gặp gỡ hôm mùng 3 Tết tại Giáo xứ). Sau đó, khi gia đình của 6 giáo dân bị bắt giam và truy tố chạy đến nhờ TGM can thiệp thì vị chủ chăn của họ thản nhiên trả lời: “Đã không nghe lời tôi, giờ tôi không thể làm gì được. Về mà cầu nguyện đi!” Sau cái chết oan ức của anh Nguyễn Thành Năm, cho tới nay người ta vẫn chưa nghe thấy (trên mạng) phản ứng gì gọi là cảm thông, chia buồn, bệnh vực, giúp đỡ của vị giám mục và các linh mục tại Đà Nẵng nói riêng và của hàng giám mục lẫn linh mục Việt Nam nói chung (ngoại trừ một số rất ít đã lên tiếng hay ký tên vào thư Hiệp thông của một Nhóm Linh mục tranh đấu hôm 08-07-2010).

Những vị giáo sĩ, tu sĩ này -theo cách đánh giá của xã hội- đều thuộc hàng “sĩ phu”, “kẻ sĩ”. Trong quan niệm dân Việt, đây là những con người học hành cao, hiểu biết rộng và nhất là luôn phải hành xử đúng theo tiếng gọi của lương tri: lên tiếng chê trách điều trái, bệnh vực điều phải, như lời mình định của cụ Nguyễn Công Trứ, một trong những “kẻ sĩ” chính hiệu: “Cầm chính đạo để tịch tã cự bĩ. Hồi cuồng lan nhi chương bách xuyên” (tạm dịch: Kẻ sĩ theo đường ngay chống tà thuyết. Ngăn sóng dữ để giữ trăm dòng sóng). Cao hơn nữa, đó là những con người không màng danh lợi, hiến thân phục vụ đại nghĩa, sẵn sàng cống hiến sinh mạng cho quê hương, dân tộc, đồng bào. Tại sao trong truyền thống và lịch sử dân Việt, rất nhiều kẻ sĩ đã từng đứng lên (và có lúc ngã xuống) khi Tổ quốc lâm nguy, dân tình điêu đứng, vận nước khốn khổ, như Chu Văn An, Nguyễn Công Trứ, Phan Thanh Giản, Nguyễn Tri Phương, Hoàng Diệu, Nguyễn Thái Học, Phan Chu Trinh, Phan Bội Châu, Nguyễn Trường Tộ... Thế mà những kẻ sĩ trong tôn giáo, ngoài tiếng gọi của lương tri, còn có mệnh lệnh của

**GIẢI NHÃN  
QUYỀN VN  
2008**



**TRONG SỐ NÀY**

\*\*\*

- Trg 01 ► Trách nhiệm Kẻ sĩ trước nạn Dân oan!
- Trg 03 ► Tình hình vi phạm Nhân quyền tại Việt Nam (TTBC)  
-Đảng Dân chủ Nhân dân
- Trg 04 ► Thư hiệp thông số 2 với Giáo xứ Côn Dầu, Đà Nẵng  
-Nhóm Lm Nguyễn K. Điền
- Trg 05 ► HT Quảng Độ thông báo với nhà cầm quyền HN về...  
-Phòng Thông tin PGQT
- Trg 06 ► Kiến nghị ngưng cưỡng chế, di dời Trung tâm Chức vụ...  
-Tin Lành Mennonite
- Trg 08 ► Tín đồ PGHH bị đàn áp nặng tại vùng đồng bằng...  
-Thanh Quang, RFA
- Trg 09 ► Linh mục Jerzy Popieluszko Chân phước Tử đạo của...  
-Truyền thông Công giáo
- Trg 11 ► Cuộc chiến Biển Đông, Việt Cộng kiên trì giữ lập trường...  
-Nguyễn Đạt Thịnh
- Trg 12 ► Sửa Hiến pháp cho Dân...?  
-Phạm Trần
- Trg 14 ► Nguyễn Hữu Cầu, VN đại tố khúc+Ngày Độc lập (thơ)  
-Văn Quảng+Đã Cầu Bồng
- Trg 15 ► Tiên sĩ dóm ở Việt Nam.  
-Nguyễn Hưng Quốc
- Trg 16 ► Rồng VN cất cánh khi nào?  
-Bùi Văn Phú
- Trg 18 ► Tập đoàn kinh tế nhà nước- Quả dầm thép! Đâm ai?  
-Chính Tâm
- Trg 20 ► Nguyễn Tấn Dũng phải trả lời trước công lý về Vinashin  
-Lê Diễn Đức
- Trg 21 ► Suy ngẫm khi đọc Ngày long trời, đêm lở đất của T.T.N.  
-Nguyễn Minh Cần
- Trg 24 ► Đảng Cộng sản lấy gian dối làm phương châm  
-Đại Nghĩa
- Trg 26 ► TCBC về Giải Nhân quyền Việt Nam 2010  
-Mạng lưới Nhân quyền VN
- Trg 27 ► Lược ghi buổi gặp mặt bạn bè thân hữu nhân kỷ niệm...  
-Nguyễn Văn Bé
- Trg 29 ► Lật thuyền  
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 31 ► Khi người rom là phụ nữ  
-Christine Nguyễn

Thượng Đế, đòi hỏi của chức phận, lại có thể im lìm, dửng dưng trước nạn bôn họ sự thật, chà đạp công lý, đàn áp dân tình được sao? Trong khi các vị chẳng có gì để mất, chẳng có gì để sợ, chẳng có gì “vương bần thế noa”, lại là những con người có khả năng, có quyền lực, có phương tiện, có uy tín, có quần chúng và có sự hỗ trợ của toàn thể Giáo hội???

Những kẻ sĩ trong giới dân sự tại Việt Nam hiện thời xem ra cũng như vậy. Theo đánh giá mới đây của Tiến sĩ Chu Hảo (trong bài “Thử tìm hiểu tầng lớp trí thức Việt Nam” viết vào tháng 6-2010), thì “tầng lớp trí thức XHCN” hiện “có những tiêu cực không thể phủ nhận và hết sức điển hình. Đó là: 1. Hời hợt trong tư duy và thiếu nghiêm túc trong nghiên cứu. 2. Tính cơ hội, thực dụng và vụ lợi trong hành xử. 3. Ua thành tích và chấp nhận sự giả dối một cách dễ dàng. 4. Thiếu tinh thần hợp tác và ít lòng vị tha”. Thành ra, ngoại trừ một số ít có tinh thần dân chủ, yêu chuộng nhân quyền, thao thức với nỗi khổ của người dân, thường xuyên lên tiếng vạch trần sai lầm, tố cáo tội ác của nhà cầm quyền, đòi hỏi nhân quyền và dân quyền cho đồng bào, bênh vực đủ các nạn nhân của chế độ, chấp nhận bị bỏ tù vì công lý, thì đại đa số giới trí thức, “kẻ sĩ” vẫn dửng dưng với số phận của những con người đang bị Cộng sản áp bức bóc lột. Đáng lúc họ phải nhớ rằng chính nhờ những công nhân lao động, nông dân cấy cày cuốc ra công đồ mồ hôi trong xưởng máy, trên ruộng đồng mà họ mới có cơ hội học hành thông thái, ăn trắng mặc trơn, sống đời no đủ và được xã hội nói chung tôn trọng. Món nợ họ mắc với những dân oan của chế độ bạo tàn này không phải là nhỏ.

Bên cạnh vụ Côn Dầu nói trên, trong thời gian gần đây, còn có nhiều vụ dân oan nổi cộm khác, được dư luận trong và ngoài nước đề cập. Chẳng hạn vụ hai nữ sinh Nguyễn Thúy Hằng và Nguyễn Thanh Thúy ở trường trung học thị trấn Việt Lâm, tỉnh Hà Giang bị hiệu trưởng cùng băng đảng là đám lãnh đạo tình biển thành nô lệ tình dục trong thời gian dài và nay thành phạm nhân trong một vụ án hết sức bất công, mờ ám và có nguy cơ bị cho chìm lìm. Hoặc vụ hai dân oan khác tại xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa là em Lê Xuân Dũng, 12 tuổi và anh Lê Hữu Nam, 40 tuổi, bị công an nổ súng bắn chết ngày 25-05-2010 trong một vụ biểu tình bất bạo động để đòi được đền bù quyền lợi thỏa đáng. Thế nhưng lời kêu gọi của cựu đại tá Bùi Tín sau đây xem ra chưa tác động lên nhiều “kẻ sĩ” trong xã hội: “Đã đến lúc gia đình, nhà trường của các em, Bộ Giáo dục, phụ huynh học sinh ở Hà Giang đòi hỏi công bằng cho các em, đòi thả ngay các em ra khỏi nhà tù, và hướng dẫn cho các em và gia đình kiện lại nhóm quan chức tội phạm với đầy đủ tang chứng các em còn nhớ và giữ được, đòi mọi tên tội phạm phải bị kết tội đích đáng và đòi chúng phải bồi thường danh dự và tổn thất cho các em. Các em nữ sinh vị thành niên hoàn toàn là nạn nhân trong vụ án này. Các em hoàn toàn không phải là gái mãi dâm” (bài “Cần đặt đúng tên cho vụ án”, 09-07-2010). Vụ tại Thanh Hóa cũng vậy, ngoại trừ sự lên tiếng của một số mục sư Tin Lành tại vài địa phương và một số trí thức trên mạng, người ta chưa nghe được tiếng nói của hàng giáo sĩ Công giáo bản địa. Các vị này cũng đã từng im lìm trong vụ 9 ngư dân xã Hoàng Trường-Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa bị Tàu Cộng bắn chết ngày 8-1-2005. (Ngay lúc đó và sau đó chỉ có một vài tu sĩ Công giáo lẫn Phật giáo, vài nhân sĩ trí thức và một số thành viên Khối 8406 lên tiếng lần trợ giúp mà thôi).

Trong bất cứ xã hội nào cũng vậy, nhất là dưới những chế độ độc tài, thành phần trí thức, kẻ sĩ (dân sự hay tôn giáo) bao giờ cũng được người dân đặt nhiều kỳ vọng vì họ không những là “ngọn đuốc tuệ giác” mà còn là “lãnh đạo tinh thần”. Vậy nếu không dám công bố sự thật, bảo vệ lẽ phải, bênh vực dân oan thì đầu óc của họ để làm gì và quả tim của họ để nơi đâu?

**BAN BIÊN TẬP**



Đầy tớ nhân dân

(Babui-DCVonline)

# ĐẢNG DÂN CHỦ NHÂN DÂN BẢN THÔNG TIN BÁO CHÍ

## Tình hình vi phạm Nhân quyền tại Việt Nam

.....*Krakow, Ba Lan, 02-07-2010*.....

Nhân dịp tham dự Hội nghị Cao cấp về Dân chủ diễn ra tại thủ đô Krakow, Ba Lan do Bộ Ngoại giao Ba Lan tổ chức, nhằm đánh dấu kỷ niệm 10 năm ngày thành lập Cộng đồng Các Quốc gia Dân chủ và tiếp tục khẳng định nỗ lực yểm trợ các hoạt động dân chủ toàn cầu. Đảng Dân chủ Nhân dân gửi lời chào mừng và chúc Hội nghị thành công, đạt được nhiều thành quả tốt đẹp trong tiến trình vận động dân chủ hoá trên toàn thế giới.

Liên quan đến những lãnh vực này, chúng tôi muốn nêu lên tình hình của Việt Nam. Việt Nam hiện đang cai trị bởi chế độ độc đảng kể từ năm 1945 đến nay. Đảng độc tài này đã vi phạm biết bao nhiêu quyền của con người. Đảng CSVN đã khước từ quyền tự do báo chí, quyền tự do bầu cử một cách công bằng và quyền thành lập các đảng chính trị đối lập. Trong thời gian qua, nhà cầm quyền Việt Nam đã liên tục trấn áp các tiếng nói phản kháng. Nhiều nhà dân chủ Việt Nam đã bị giam giữ, cầm tù và tuyên án những bản án nặng nề nhằm đàn áp quyền tự do bày tỏ chính kiến của họ.

Việt Nam là thành viên của Ủy ban Nhân quyền thuộc Liên Hiệp Quốc, trong đó quyền về dân sự và chính trị, điều 19 khẳng định “quyền tìm kiếm và thu nhận thông tin, quyền bày tỏ quan điểm ở bất cứ đâu và không phụ thuộc vào ranh giới, bất kể hình thức phát biểu, viết, in ấn hay phổ biến bằng những phương tiện thông tin đại chúng”.

Hiến chương Quốc tế Nhân quyền cũng xác định trong điều 9 rằng “không ai là nạn nhân của chính sách giam cầm, truy tố hay truy đuổi một cách tùy tiện”. Hơn hết, Hiến pháp nước Việt Nam đã công nhận các quyền căn bản này

trong điều 69 như “công dân có quyền tự do tư tưởng, tự do báo chí, tự do trao đổi tin tức và tự do lập hội”.

Dù vậy, đảng Cộng sản Việt Nam đã bất chấp những quyền căn bản của con người, tiếp tục trấn áp và sử dụng án tù nặng nề để bịt miệng các tiếng nói dân chủ. Kể từ năm 2007 đến nay, nhà cầm quyền Hà Nội đã tuyên án hơn 178 năm tù đối với các nhà dân chủ Việt Nam.

Đảng Dân chủ Nhân dân bày tỏ sự quan ngại trước tình hình chính trị tại Việt Nam và coi đó là những mối đe dọa đến nền Dân chủ toàn cầu. Chúng tôi tin tưởng rằng một thể chế tự do và dân chủ, một chính quyền tôn trọng nhân quyền; không những sẽ mang lại lợi ích cho chính nhân dân nước đó mà còn đóng góp hữu hiệu vào tiến trình hoà bình và thịnh vượng đối với Cộng đồng thế giới.

*Trần trọng,  
Đỗ Thành Công  
Phát ngôn nhân Đảng Dân chủ Nhân dân*

### Các thông tin liên hệ:

Kể từ năm 2007, nhà cầm quyền Hà Nội đã tuyên án hơn 178 năm tù đối với các nhà hoạt động dân chủ, bao gồm:

- Linh mục Nguyễn Văn Lý, sáng lập Nhóm 8406, tranh đấu cho quyền tự do tôn giáo và nhân quyền, bị tuyên án 8 năm tù.

- Bác sĩ Lê Nguyên Sang, anh Nguyễn Bắc Truyển và Ký giả Huỳnh Nguyên Đạo, thành viên sáng lập và lãnh đạo Đảng Dân chủ Nhân dân bị tuyên án tổng cộng 10 năm tù.

- Anh Nguyễn Phong và Nguyễn Bình Thành, lãnh đạo Đảng Thăng tiến VN bị tuyên án 11 năm tù.

- Luật sư nhân quyền và thành

viên Khối 8406, Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân bị tuyên án tổng cộng 7 năm tù.

- Luật sư Trần Quốc Hiền, ông Đoàn Văn Diên, chị Trần Thị Lệ Hồng, chị Nguyễn Thị Tuyết và anh Đoàn Huy Chương, thành viên Hiệp hội Đoàn kết Công Nông Việt Nam bị tuyên án tổng cộng 14 năm tù.

- Ông Phùng Quang Quyền và ký giả Trương Minh Đức, đảng viên Đảng Vì Dân bị tuyên án 6 năm tù.

- Anh Phạm Bá Hải, Nguyễn Ngọc Quang và Vũ Hoàng Hải, thành viên Khối 8406 bị tuyên án tổng cộng 10 năm tù.

- Anh Trương Quốc Huy và Hàng Tấn Phát bị tuyên án 12 năm tù.

- Ông Trương Minh Nguyệt, Nguyễn Văn Ngọc và Trịnh Quốc Thảo bị tuyên án tổng cộng 10 năm tù.

- Ông Nguyễn Quốc Hải, đảng viên Đảng Việt Tân bị tuyên án 9 tháng tù.

- Ông Ngô Lướt, anh Lương Văn Sinh và chị Hồ Thị Bích Khương, dân oan, bị tuyên án tổng cộng 6 năm tù.

- Anh Nguyễn Văn Hải, tức Điều Cày, bị tuyên án 2 năm rưỡi tù.

- Anh Ngô Phát Đạt, tức Trần Minh Hoàng, bị tuyên án 5 năm tù.

- Luật sư Lê Công Định, ông Trần Anh Kim, anh Nguyễn Tiến Trung, đảng viên đảng Dân chủ Việt Nam và anh Lê Thăng Long, anh Trần Huỳnh Duy Thức, tất cả đã bị tuyên án tổng cộng 37 năm tù.

- Nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, thầy giáo Vũ Hùng, nhà thơ Trần Đức Thạch, chị Phạm Thanh Nghiên, anh Ngô Quỳnh, anh Phạm Văn Trội, ông Nguyễn Văn Tính, ông Nguyễn Mạnh Sơn, ông Nguyễn Kim Nhân và ông Nguyễn Văn Túc đã bị tuyên án tổng cộng 36 năm tù.

- Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy đã bị tuyên án 3 năm rưỡi tù.

+++++

**Xin vui lòng góp tay  
phổ biến rộng rãi bản  
nguyệt san này cho  
Đồng bào quốc nội**

# NHÓM LINH MỤC NGUYỄN KIM ĐIỀN

## THƯ HIỆP THÔNG SỔ 2

### với Giáo xứ Cồn Dầu, Giáo phận Đà Nẵng

.....Việt Nam 08-07-2010.....

Kính thưa toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài Nước,

Kính thưa Anh Chị Em Giáo dân Giáo xứ Cồn Dầu, Giáo phận Đà Nẵng, Việt Nam.

Chúng tôi ký tên dưới đây là Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền tại Huế, thành viên Liên đoàn Tỉnh thân Nguyễn Kim Điền, gồm những Đồng bào Việt Nam nguyện sống theo tinh thần của Đức Cha Philipphê Nguyễn Kim Điền, nguyên Tổng Giám mục Tổng giáo phận Huế, vốn đã bị Cộng sản ám hại năm 1988, vì đã can đảm dẫn thân tranh đấu cho Tự do Tôn giáo và Dân chủ Nhân quyền tại VN.

Dựa theo tin tức từ ngày 03-07-2010 đến nay về Giáo xứ Cồn Dầu, chúng tôi xin chia sẻ các tâm tình sau đây :

**1- Chúng tôi hết sức đau lòng** khi được tin ông Tôma Nguyễn Năm, một giáo hữu từng tham dự đám tang Cụ bà Maria Đặng Thị Tân vốn đã bị Nhà cầm quyền CS Đà Nẵng đàn áp ngăn chặn hôm 04-05-2010, từng bị công an đánh đập dã man cùng với rất nhiều giáo dân trong ngày đau thương đó, nay vừa qua đời tại nhà sau các đợt tra tấn mới của công an Cộng sản. Ngày 01-07, công an đã mời ông Năm cùng với ông Đào (anh em họ) tới đồn thẩm vấn. Trong lúc thẩm vấn, hai người đã bị đánh đập thâm tím mình mẩy. Trưa 03-07, lúc 11 giờ, công an lại đến nhà ông Năm để bắt ông. Ông sợ quá, bỏ chạy. Công an đuổi theo, còng tay, đánh đập ông rất dã man trước mắt nhiều người. Bà Hồng Anh, vợ ông Năm đã quỳ lạy, xin tha, nhưng công an vẫn tiếp tục đánh hỏi lâu. Sau khi được đưa về nhà, ông Năm trời trắng với vợ là cố gắng nuôi mấy đứa con, rồi sùi bọt mép, ngã ra chết tức khắc vào lúc 13 giờ.

**2- Chúng tôi rất lo âu thao**

**thức** khi biết bên cạnh cái chết tức tưởi đau thương này của ông Nguyễn Năm, còn có cảnh sống đau thương bất hạnh của rất nhiều người tại Giáo xứ Cồn Dầu, đặc biệt của gia đình 6 giáo dân là các ông Đoàn Càng, Lê Thanh Lâm, Nguyễn Hữu Liêm, Trần Thanh Việt và các bà Phan Thị Nhân, Nguyễn Thị Thế. Họ đã bị khởi tố và đã bị giam giữ (riêng ông Đoàn Càng tại ngoại) từ ngày 13-05 với tội danh gọi là “chông người thi hành công vụ” và “gây rối trật tự công cộng” theo điều 257 và 245 Bộ luật Hình sự. Họ đang chờ ngày bị điệu ra trước tòa án phi pháp, bất công của Cộng sản vì đã can đảm nói lên sự thật, bênh vực lẽ phải, bảo vệ quyền lợi chính đáng, thực thi đạo lý con người trong vụ đàn áp dẫm máu tại nghĩa trang Cồn Dầu nói trên.

**3- Chúng tôi cực lực lên án** Nhà cầm quyền CS thành phố Đà Nẵng, cụ thể là bí thư thành ủy Nguyễn Bá Thanh và tay chân, đã và đang đày đọa cuộc sống, chà đạp hạnh phúc của đồng bào mình tại thôn Cồn Dầu, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, chỉ vì lòng tham vô đáy. Trong âm mưu chiếm đoạt đất đai của giáo dân, từ đất ở cho người sống và đất chôn cho người chết, ông Nguyễn Bá Thanh cùng tay chân trong bạo quyền, công an, mặt trận đã đi từ tội ác này tới tội ác khác : lừa gạt khủng bố dân lành, xúc phạm đàn áp đám tang, vu khống giam giữ ai lên tiếng, tra tấn đến chết người vô tội. Và dĩ nhiên đằng sau ông Thanh là toàn thể bộ máy đàn áp, tập đoàn mafia Cộng sản, vốn tự cho mình là kẻ có quyền trên mọi đất đai tại Việt Nam để tha hồ chiếm đoạt, bắt chấp cuộc sống điêu linh và tương lai đen tối của người dân.

**4- Chúng tôi mạnh mẽ đòi hỏi** Nhà cầm quyền CS mọi cấp mọi

nơi, mỗi khi thực thi những dự án phát triển xã hội và thăng tiến dân sinh, thì phải hành xử theo công bằng đích thực và luật pháp chính đáng : được sự đồng thuận của người dân, đền bù cân xứng, bảo đảm an cư lạc nghiệp cho dân tại nơi định cư mới, luôn phải tốt hơn hoặc ít ra là bằng nơi ở cũ. Trước mắt, chúng tôi đòi hỏi Nhà cầm quyền CS phải (1) thả lập tức và vô điều kiện 6 giáo dân đang bị truy tố và cầm tù, (2) nhận tội, xin lỗi và đền bù xứng đáng cho gia đình nạn nhân Nguyễn Năm, (3) truy tố những quan chức và viên chức đã nhúng tay vào bạo tội ác từ bấy lâu nay tại thôn Cồn Dầu.

Mọi người có chút lương tri đều hiểu rằng không có nơi nào trên thế giới, người Dân phải khổ cực đọa đày, chịu bao âm ức bất công thể thảm khi phải chịu cảnh “giải phóng” mặt bằng kiểu Việt Nam XHCN gây ra quá nhiều đau thương chỉ vì “phúc lợi” cho tập đoàn CS đang cầm quyền, như tại Cồn Dầu và khắp mọi miền Đất nước Việt Nam hiện nay.

**5- Chúng tôi tha thiết kêu gọi** những ai có trách nhiệm trực tiếp về đạo lẫn đời đối với giáo dân Cồn Dầu và tất cả mọi người yêu chuộng Sự thật và Tình thương, Công lý và Nhân quyền khắp mọi nơi, xin hãy bày tỏ tình hiệp thông sâu đậm đối với đàn chiên đang đứng trước miệng sói tại đó, thanh minh cho một cái chết oan trái tức tưởi. Xin hãy nói lên lời phản kháng mạnh mẽ đối với những kẻ đang lạm quyền tại địa phương và nhất là đối với tập đoàn đang ngang ngược thực thi “quyền đảng hữu tài sản” dựa trên chế độ độc tài đảng trị Cộng sản. Chúng ta cần chung sức chấm dứt một bi kịch vốn đã truyền kiếp cho Dân lành, cho Tôn giáo, cho cả Xã hội Việt Nam từ ngày có chế độ Cộng sản.

Nguyện xin Thiên Chúa ban ơn Cứu độ đời đời cho ông Tôma Nguyễn Năm, ơn Giải thoát cho những giáo dân đang bị giam cầm, ơn Sám hối cho những người Cộng sản đang nhúng tay vào tội ác, và ơn Can đảm và Kiên trì bênh vực Công lý cho tất cả chúng ta.

Làm tại VN ngày 08-07-2010.

Đại diện nhóm Linh mục Nguyễn

Kim Điền :

- Linh mục Têphanô Chân Tín,  
Dòng Chúa Cứu Thế, Sài Gòn

- Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu  
Giải, Tổng Giáo phận Huế

- Linh mục Tadeô Nguyễn Văn Lý,  
Tổng Giáo phận Huế

- Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi,  
Giáo phận Bắc Ninh

(Kính mời Quý vị cùng ký tên  
thông hiệp tiếp theo)

lấy tàu hay xe hơi ra Bình Định thăm viếng. Nhưng lần nào cũng bị Công an cản trở không cho đi. Điển hình là đoàn xe chở Đại lão Hòa thượng và 10 chư Tăng Viện Hóa đạo ra Bình Định khi nghe tin Đức cố Tăng thống bệnh nặng thập tử nhất sinh, đã bị Công an chặn xe không cho đi hôm 22-11-2004 tại ngã ba Truong Vệ, quận Bình Thạnh, Sài Gòn. Nhưng do áp lực quần chúng công an đành phải để cho đoàn xe ra đi. Nhưng khi xe đến vùng rừng cao su vắng vẻ ở Trảng Bom, cách Sài Gòn chừng 30 cây số, công an đã chờ chặn rồi với

rằng : Bao lâu tôi còn tại chức đây thì ông Quảng Độ không được bước chân tới Bình Định !

Do những ngăn cấm, bức hiếp xảy ra trong quá khứ vi phạm quyền tự do đi lại, thăm viếng của người công dân, nên dịp lễ Đại tường quan trọng năm nay, nhằm “*đền đáp công ơn giáo hóa của bậc lãnh đạo cao cấp Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất là Đức cố Đệ tứ Tăng thống Thích Huyền Quang*”, Đại lão Hòa thượng đã viết thư thông báo việc tham dự sắp tới của ngài gửi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng hầu tránh khỏi những sự việc vi phạm các quyền tự do cơ bản được LHQ bảo đảm, và chỉ làm cho công luận thế giới chê cười.

Sau đây là toàn văn Thông báo :

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN  
VIỆN HÓA ĐẠO

Thanh Minh Thiền Viện, 90 Trần Huy  
Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận,  
TP Sài Gòn

Phật lịch 2554 Số 11 /VHĐ/VT

**Thư thông báo lễ Đại tường Đức  
cố Tăng Thống Thích Huyền Quang**

Kính gửi :

Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ  
tướng nước CHXHCNVN

Phật lịch 2554 - Sài Gòn, ngày 19-  
6-2010

Thưa Thủ tướng,

Tôi đứng tên thư này, là Thích  
Quảng Độ, Xử lý Thường vụ Viện  
Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện  
Hóa đạo, Giáo hội Phật giáo Việt  
Nam Thống nhất (GHPGVNTN).

Xin được thông báo cùng Thủ  
tướng, ngày 3 tháng 6 âm lịch tới  
đây, tức 14-7-2010, môn đồ pháp  
quyển cùng chư tôn đức Tăng ni,  
Phật tử các giới thuộc Giáo hội Phật  
giáo Việt Nam Thống nhất sẽ long  
trọng cử hành lễ Đại tường Đức cố  
Đệ tứ Tăng thống Thích Huyền  
Quang tại Tu viện Nguyên Thiệu, tỉnh  
Bình Định, tức lễ Hủy nhật hai năm  
Ngài viên tịch.

Đối với truyền thống dân tộc, ngày  
kỵ giỗ những năm đầu rất quan trọng,  
trong truyền thống Phật giáo đối với  
bậc cao tăng lại càng quan trọng hơn  
trong việc đền đáp công ơn giáo hóa  
của bậc lãnh đạo cao cấp Giáo hội  
Phật giáo Việt Nam Thống nhất là  
Đức cố Đệ tứ Tăng thống Thích  
Huyền Quang.

Tôi là người kế thừa Ngài điều  
hành Giáo hội hiện nay. Nên tôi có  
bổn phận ra Tu viện Nguyên Thiệu,  
tỉnh Bình Định, tham dự cùng chư  
Tăng, Phật tử tại lễ Đại tường này.  
Nhưng điều khó khăn cho tôi, là bao  
năm qua, về nguyên tắc hành chánh,

## PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

**HT Quảng Độ thông báo với nhà cầm quyền Hà Nội chuyển đi  
ra Bình Định tham dự lễ Đại tường Đức cố Tăng thống**

❀❀❀❀ **Paris 28-06-2010** ❀❀❀❀

Vào ngày mùng 3 tháng 6 âm lịch  
tới đây, tức 14-7-2010, lễ Đại tường  
Đức cố Đệ tứ Tăng thống Thích  
Huyền Quang sẽ được cử hành trọng  
thể tại Tu viện Nguyên Thiệu, tỉnh  
Bình Định, tức ngày hủy nhật hai năm  
Ngài viên tịch.

Hàng giáo phẩm thuộc Hội đồng  
Lưỡng viện (Viện Tăng thống và Viện  
Hóa đạo), Giáo hội Phật giáo Việt  
Nam Thống nhất, cùng 20 Ban Đại  
diện dự tính sẽ vân tập về Tu viện  
Nguyên Thiệu tham dự lễ Đại tường  
cùng khánh thành ngôi Bảo tháp Đức  
cố Tăng thống vừa xây xong.

Trong dịp này, Đại lão Hòa  
thượng Thích Quảng Độ, Xử lý  
Thường vụ Viện Tăng thống kiêm  
Viện trưởng Viện Hóa đạo, sẽ dẫn  
đầu Phái đoàn Giáo hội lên đường ra  
Bình Định. Do sự kiện Hòa thượng bị  
quản chế bằng khẩu lệnh và trong  
thực tế suốt mấy năm qua, nên Hòa  
thượng đã viết thư Thông báo lễ Đại  
tường Đức cố Tăng thống Thích  
Huyền Quang gửi Thủ tướng Nguyễn  
Tấn Dũng, bản sao gửi ba Ông Chủ  
tịch UBND Tp Hồ Chí Minh; Chủ tịch  
UBND quận Phú Nhuận; và Chủ tịch  
phường 15 quận Phú Nhuận “để tri  
tường”.

Thư Thông báo đề ngày 19-6-  
2010, gửi bảo đảm qua sở bưu điện  
Bình Thạnh, Sài Gòn, lúc 15 giờ 52  
ngày 20-6-2010.

Lúc Đức cố Tăng thống còn sinh  
tiền, những dịp Tết nhứt hay khi Ngài  
đau yếu, Đại lão Hòa thượng thường

trên 100 xe mô tô, áp giải đoàn xe  
Viện Hóa đạo về Sài Gòn không cho  
ra Bình Định. Lý do không cho đi theo  
giải thích của công an là “Bình Định  
đang có bão”. Nhưng về tới Sài Gòn,  
Hòa thượng bị triệu tập ra công an  
“làm việc”. (xin xem Thông cáo báo  
chí phát hành ngày 22-11-2004 trên  
Trang nhà Quê Mẹ [http://www.que.me.net/vie/news\\_detail.php?numb=222](http://www.que.me.net/vie/news_detail.php?numb=222); [http://www.que.me.net/vie/news\\_detail.php?numb=225](http://www.que.me.net/vie/news_detail.php?numb=225))

Vào dịp Tết năm Bính Tuất, hôm  
11-2-2006, Đại lão Hòa thượng Thích  
Quảng Độ cùng 11 chư Tăng Viện  
Hóa đạo đáp tàu lửa ra Bình Định  
chúc thọ Đức Tăng Thống. Dù đã  
chuẩn bị mua vé trước, nhưng khi  
đến nhà ga Sài Gòn, một trăm công  
an mặc sắc phục và thường phục đã  
chờ sẵn, hành hung, xô xát phái đoàn  
không cho đi với có “tàu hết chỗ ngồi”  
và bắt Hòa thượng giải đi trước sự la  
ó phản đối của quần chúng. (Xin xem  
Thông cáo báo chí phát hành ngày  
17-2-2006 trên trang nhà Quê Mẹ  
[http://www.que.me.net/vie/news\\_detail.php?numb=562](http://www.que.me.net/vie/news_detail.php?numb=562))

Dịp lễ tang Đức cố Tăng Thống  
hai năm trước đây, do xuất kỳ bất ý ra  
đi, Đại lão Hòa thượng đã có mặt tại  
Tu viện Nguyên Thiệu, tỉnh Bình Định,  
lo việc hậu sự cho Ngài. Thế nhưng  
công an Bình Định dùng đủ thứ áp  
lực trục xuất Hòa thượng về Sài Gòn.  
Thế nhưng chư Tăng ở Bình Định  
quyết liệt phản đối nên việc trục xuất  
không thành. Ông Chế Trường, Giám  
đốc Công an tỉnh Bình Định, đã thể

# GIÁO HỘI TIN LÀNH MENNONITE VIỆT NAM KIẾN NGHỊ THƯ

## Ngưng cưỡng chế, di dời Trung tâm Chức vụ Mennonite tại tổ 79, phường An Khánh, quận 2, Sài Gòn

**Việt Nam 18-06-2010**

tôi không chính thức bị quản chế do một vấn kiện cụ thể nào cả. Nhưng theo lệnh Bác sĩ mỗi tháng tôi phải đến bệnh viện tái khám một lần, nhưng lần nào Công an cũng đi theo. Ngoài ra mất quyền tự do đi lại, không được phép tiếp xúc quần chúng Phật tử, cũng không được quyền thuyết pháp ngay nơi ngôi chùa tôi bị quản chế, là sinh hoạt chính đáng và cần thiết của người Tăng sĩ Phật giáo. Không những thế bất cứ khi nào có người ngoại quốc đến thăm tôi cũng bị Công an sách nhiễu. Bằng chứng gần đây nhất có 2 người Mỹ là Ông Thor Halvorsen và Ông Kristopher Anderson đến thăm tôi ngày 16-03-2010, sau khi ra khỏi công thanh Minh Thiện Viện thì bị 4 Công an ập đến đánh đấm chửi bới rồi đưa về đồn Công an Phú Nhuận.

Do đó, hôm nay tôi viết thư này kính thông báo với Thủ tướng tôi sẽ lên đường ra Bình Định tham dự lễ Đại tường Đức cố Tăng thống Thích Huyền Quang. Tôi dự tính lấy chuyến xe lửa tại Sài Gòn lúc 19 giờ tối ngày thứ hai 12-7-2010 ra Bình Định. Ở lại Tu viện Nguyên Thiệu, tỉnh Bình Định, các ngày 13-14-15-16-7-2010 để tham dự lễ Đại tường. Sang ngày thứ bảy 17-7-2010 tôi sẽ lấy chuyến xe lửa lúc 17 giờ chiều trở về lại SG..

Mong mỗi Thủ tướng cho tôi được thực hiện lòng tưởng nhớ và cầu nguyện trong ngày Đại tường của Đức cố Đệ tứ Tăng Thống Thích Huyền Quang của chúng tôi.

Trân trọng.

Thanh Minh Thiện viện, Sài Gòn  
Xử lý Thường Vụ Viện Tăng thống  
kiêm Viện trưởng Viện Hóa đạo,

GHPGVNTN

(ấn ký)

**Sa môn Thích Quảng Độ**

Bản sao kính gửi :

- Ông Chủ tịch UBND Tp Hồ Chí Minh;
- Ông Chủ tịch UBND quận Phú Nhuận.
- Ông Chủ tịch phường 15 quận Phú Nhuận "đề tri tường"

**Đấu tranh hoà  
bình, bất bạo động.  
Phối bày phổ biến  
sự thật về Hồ Chí  
Minh.  
Giải thể chế độ  
Cộng sản độc tài**

*Kính gửi:*

- Thủ Tướng Nước CHXHCN VN Nguyễn Tấn Dũng
- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân T.P Hồ Chí Minh.
- Ủy ban Nhân dân quận 2.

Thưa quý cấp ;

Thay mặt cho Giáo hội Tin lành Mennonite VN, một Giáo hội dân lập, chúng tôi là những mục sư điều hành Giáo hội gửi kiến nghị này lên quý cấp với nội dung như sau:

1- Xác minh rằng Trung tâm chức vụ Mennonite tọa lạc trên lô đất 1810m2 tại tổ 79, khu phố 6, phường An Khánh do mục sư Lê Thị Phú Dung là hội trưởng Giáo hội đứng tên, do mục sư Nguyễn Hồng Quang quản lý, là cơ sở tôn giáo sử dụng liên tục cho nhu cầu mục vụ của Giáo hội từ tháng 06-2001 đến nay. Nhưng ngày 31-05-2010 và ngày 16-06-2010 UBND phường An Khánh ra 2 quyết định cưỡng chế giáo sở này và ngày 24-06-2010 UBND quận 2 ra quyết định cưỡng chế thu hồi khu đất này mà chưa có phương án đền bù hoặc bố trí nơi nào hợp lý cho chúng tôi chuyển đến. Kiến nghị quý cấp chỉ thị ngừng thu hồi cưỡng chế nhà và đất thuộc cơ sở mục vụ duy nhất của Giáo hội chúng tôi cho tới khi chính quyền quận 2 và các cơ quan trách nhiệm tại khu đô thị mới Thủ Thiêm hiệp thương với Giáo hội chúng tôi đạt thỏa thuận về tính pháp lý cũng như hướng di dời cơ sở này của Giáo hội.

2- Yêu cầu hủy quyết định cưỡng chế số 40/QĐ-UBND ngày 31-05-2010 và số 49/QĐ-CC, ngày 16-06-2010 của UBND phường An Khánh do Chủ tịch Nguyễn Thế Lực ký cùng Quyết định số 6623/QĐ-UBND quận 2 ngày 27-05-2010 cưỡng chế thu hồi cơ sở

này của Giáo hội Tin lành Mennonite Việt Nam.

Kính mong quý cấp xem xét kiến nghị này và dừng triệt hạ cơ sở mục vụ của Giáo hội chúng tôi đang hoạt động ổn định tại đây mà không thỏa thuận với Ms Nguyễn Hồng Quang và Ms Lê Thị Phú Dung về cách thức chính quyền hỗ trợ tạo lập cơ sở mới tại đâu và như thế nào?

Trân trọng chính chào.

Đồng ký tên

- 1- MS Đinh Thanh Trường.
- 2- MS Đoàn Năng Quyền.
- 3- MS Điều Bao.
- 4- MS Y Yan.
- 5- MS -Karavien.
- 6- MS Y Djik.
- 7- MS Đoàn Đình Hùng.
- 7- MS Nguyễn Thành Tâm.
- 8- MS Phạm Ngọc Thạch.
- 9- MS Nguyễn Thành Nhân.
- 10- MS Nguyễn Hồng Quang.
- 11- MS Nguyễn Thành Trung.
- 12- MS Bùi Văn Tân.
- 13- MS Mai Văn Thuận.
- 14- MS Phạm Phú Phước.
- 15- MS Phạm Quyết Thắng.
- 16- MS Lê Thị Phú Dung (Hội Trưởng)

## GIÁO HỘI TIN LÀNH MENNONITE VIỆT NAM TỐ CÁO BỊ CƯỖNG CHIẾM ĐẤT

**Thanh Quang, RFA  
06-07-2010**

Vấn đề cưỡng chiếm, thu hồi đất đai một cách tùy tiện xem chừng như tiếp diễn ngày càng đáng ngại và đều khắp trong nước, kể cả đất đai, tài sản của Giáo hội Tin lành Mennonite Việt Nam.

Thanh Quang tìm hiểu tình hình này và trình bày hầu quý vị như sau:

**Chứng từ giả để cưỡng chế?**

**Thanh Quang:** Thưa quý vị, hôm Chủ nhật mừng 4 tháng 07 này, Giáo hội Tin lành Mennonite Việt Nam phổ biến một bản Tường trình khẩn về việc giới cảm quyền

địa phương “ra hàng loạt quyết định cưỡng chế”, thu hồi đất của Giáo hội tại Trung tâm Mục vụ ở phường An Khánh và Văn phòng cùng Nhà nguyện của Giáo hội tại phường Bình Khánh thuộc quận 2, Sài Gòn. Mục sư Nguyễn Hồng Quang, Cố vấn Giáo hội và quản lý giáo sở mục vụ vừa nói cho biết:

**MS Nguyễn Hồng Quang:** Đô thị Thủ Thiêm là kế hoạch treo 14 năm nay, chưa có một cục gạch nào hết. Mà nói thì nhiều. Nhưng vị trí địa lý của khu vực này rất có giá trị. Nhà nước chỉ làm mỗi một việc là thu hồi đất, cưỡng chế người dân ra đi, áp đặt một giá đền bù rẻ mạt. Họ khai thác tối đa kẽ hở pháp lý và nhận thức của dân về pháp lý, về lập thủ tục đất đai, hành chánh cho những năm bỏ bê, thả nổi. Nhà nước bắt chẹt, khai thác tối đa để cưỡng bức nhân dân ra đi. Trung tâm Chức vụ Mennonite của chúng tôi cũng nằm trong tình trạng như vậy. Dù Trung tâm có giấy tờ đầy đủ, sử dụng có nguồn gốc pháp lý, nhưng gặp rắc rối giống như bị họ vu cáo. Nhà thì làm trong thời điểm được đền bù, mà họ để trật thời điểm. Luật pháp quy định thời điểm sử dụng, mục đích sử dụng như thế nào để được đền bù nhưng họ không làm chuyện đó. Họ lập những chứng từ không, giả, biên bản giả để rồi cưỡng chế, chiếm lấy khu đất giá trị của chúng tôi đang sử dụng cho mục đích tôn giáo.

**Thanh Quang:** MS Nguyễn Hồng Quang nhân tiện giải thích chi tiết và cụ thể hơn về hành động phi pháp đó của giới cầm quyền, nhất là họ cấu kết với nhóm mà Mục sư gọi là nhóm lợi ích để áp bức người dân:

**MS Nguyễn Hồng Quang:** Thứ nhất là quyết định cưỡng chế nhà của UBND phường An Khánh không có căn cứ pháp luật. Họ dựa vào những bằng chứng không đúng thực tế. Mà những gì sai thực tế để dựa vào đó ra văn bản thì không có giá trị gì cả. Nhưng nó có giá trị là do họ có quyền lực, có công an, an ninh bên cạnh. Còn Ủy ban Quận thì không có ra quyết định thu hồi theo yêu cầu của luật đất đai, mà họ lại ra quyết định cưỡng chế. Tức họ

không dám ra quyết định thu hồi. Vì nếu như vậy, họ phải đền bù đúng thời điểm ra quyết định. Chưa đền bù mà họ ra quyết định cưỡng chế, như vậy người dân đi đâu? Mà nếu họ đuổi người dân ra đường như vậy cũng trái với chính sách quy hoạch của pháp luật quốc gia. Tôi nghĩ là họ chịu áp lực của những nhóm lợi ích, nhóm có thế lực ngầm để rồi cưỡng bức dân như vậy.

**Chính quyền không giải thích?**

**Thanh Quang:** Để tìm hiểu về tình hình này, chúng tôi tìm cách liên lạc với giới hữu trách địa phương nhiều lần, nhưng chỉ gặp được ông Trần Trung Hiếu, Thanh tra Xây dựng phường An Khánh, là cơ quan ra quyết định cưỡng chế giáo sở Mennonite vừa nói, như quý vị nghe sau đây:

**Trần Trung Hiếu:** A lô!

**Thanh Quang:** Xin được gặp ông Trần Trung Hiếu, Thanh tra Xây dựng phường An Khánh.

**Trần Trung Hiếu:** Dạ đúng rồi.

**Thanh Quang:** Thưa ông, chúng tôi là Thanh Quang, Đài Á Châu Tự do bên Mỹ. Chúng tôi được biết phường đã ra quyết định cưỡng chế Trung tâm Chức vụ Mennonite của Giáo hội Tin lành Mennonite VN. Lý do nào mà phường An Khánh ra quyết định như vậy?

**Trần Trung Hiếu:** Bây giờ ông muốn biết thông tin gì thì phải gặp chủ tịch thôi.

**Thanh Quang:** Mới đây, 16 vị Mục sư thuộc Giáo hội Tin lành Mennonite Việt Nam đã cùng ký tên trong một Kiến nghị thư, do MS Lê Thị Phú Dung ấn ký, gửi lên giới lãnh đạo Việt Nam và những cơ quan liên hệ yêu cầu hủy bỏ những quyết định cưỡng chế phi lý đất đai Giáo hội. Theo MS Nguyễn Hồng Quang thì Kiến nghị này thực ra là một hình thức để giới thẩm quyền “phải suy xét lại hành động phi pháp và trái đạo lý”:

**MS Nguyễn Hồng Quang:** Kiến nghị đó là một cách để chính quyền quan tâm, không tiếp tục những hành động sai lầm, để họ có thời gian suy xét ngưng những tay vào tội ác chống tôn giáo. Tiếng nói của những MS đồng ký tên trong Kiến nghị là để nói với chính quyền trung

ương, cấp thẩm quyền là họ phải suy xét lại hành động phi pháp và trái đạo lý, và trái cả mục tiêu mà chính quyền đề ra.

**Thanh Quang:** Không phải chỉ có đất đai của Giáo hội Tin lành Mennonite Việt Nam gặp khó khăn, mà tình trạng cưỡng chiếm đất đai, tài sản của tôn giáo nói chung trong nước xem chừng như tiếp diễn đáng ngại. MS Nguyễn Hồng Quang nhận xét về tình hình này:

**MS Nguyễn Hồng Quang:** Con người, đất đai và nền văn hóa cấu thành Tổ quốc. Chính sách đất đai của Việt Nam hiện nay vẫn còn còn ảnh hưởng của tư duy cũ là tách quyền sở hữu đất đai ra khỏi con người. Nghĩa là chính sách pháp lý của nhà nước Việt Nam này là không cho tư hữu đất đai.

Tức là mảnh đất để con người dựa vào đó mà phát triển cuộc sống và làm thăng hoa đất nước thì nhà nước này lại tách ra, do tư duy cũ. Nhưng bây giờ, khi đất đai trở thành món hàng đặc địa, một mét vuông có thể nhiều ngàn đô-la, cho nên nó trở nên đối tượng của lòng tham vô đáy của con người. Rồi họ lợi dụng chính sách quốc gia quy hoạch, cần cải cách, thay đổi, đô thị hóa, cần thăng tiến kinh tế, xã hội..., những người thực hiện chính sách như vậy, nếu không có tâm, không có đạo đức, không có lòng ái quốc, họ lại trục lợi. Đây là một thảm họa cho nhân dân. Những người thuộc nhóm gọi là lợi ích, chuyên về đất đai, luôn nhắm vào tài sản đất đai của đất nước thì luôn dùng mọi thủ đoạn trục lợi và đẩy người dân ra đường. Nhiều lúc luật pháp đất đai đã rõ ràng, nhưng họ không chịu áp dụng khiến gây bất lợi cho người dân thấp cổ bé miệng, và nỗi oan ức của người dân đã lên thâu Trời xanh rồi.

**Thanh Quang:** Giáo hội Tin lành Mennonite nói riêng và các tôn giáo khác tại Việt Nam nói chung đều mong mỗi được nhà nước đối xử bình đẳng, tài sản của Giáo hội và quyền tự do tôn giáo của mọi người được tôn trọng. Nhưng người dân vẫn tự hỏi rằng những điều xem chừng như đơn giản này sao vẫn chưa có được tại Việt Nam







động đúng lời Đức Thầy. Nhưng anh em bên ngoài có mặc cảm gì đó mà cứ nói là không đúng thì tôi không hiểu.

Lãnh đạo PGHH làm theo đại hội như Ban trị sự thì người ta cho đó là quốc doanh. Nhưng mà trong Giáo lý Thầy tôi thì không có chỗ nào quốc doanh hết trơn. Tức là PGHH phải gắn liền với lợi ích dân tộc, phải gắn liền với việc phát triển đất nước. Nhưng bây giờ có một số anh em mặc cảm sao đó đặt ra là Ban trị sự Quốc doanh.”

Nhưng một chức sắc PGHH ở Miền Tây, ông Nguyễn Văn Lúa, không đồng ý với lập luận của Ban trị sự Trung ương: “Thưa họ nói như vậy hoàn toàn sai sự thật. Nói rõ hơn là bây giờ, cơ Đạo PGHH mà lâu nay đều được treo trong mọi lễ đạo, nhưng hiện giờ, vào ngày lễ đạo tín đồ PGHH không được treo cờ đạo. Thứ hai là thực tại bây giờ, Giáo lý Thi văn Toàn bộ của Đức Thầy trên 500 trang mà họ chỉ in có Sám giảng thôi, còn thì vẫn họ không có in. Rõ ràng là họ muốn triệt tiêu tôn giáo.

Thứ ba là những cơ sở tôn giáo, họ không đòi lại để sử dụng, mà họ tạm mượn nhà đồng đạo đặt làm trụ sở. Đó là chưa kể trong Ban trị sự Trung ương có chi bộ của đảng. Vấn đề là do nhà nước đã nhúng tay quá sâu vào tôn giáo. Họ đưa những đảng viên CS vào tôn giáo để lãnh đạo quần chúng để phá hủy tất cả truyền thống của tôn giáo. Từ trước tới giờ, thay vì Ban trị sự Trung ương được bầu chọn từ cấp ấp bầu lên xã, xã bầu lên quận, quận bầu lên tỉnh, tỉnh bầu lên trung ương. Còn đảng này, họ chỉ đặt để trong khi tín đồ PGHH chúng tôi không biết gì về ngày bầu hết.”

Thưa quý vị, tín đồ PGHH lên tiếng như vừa nói giữa lúc nhiều tín đồ các tôn giáo khác, kể cả Tin Lành, cảnh báo về tình trạng đàn áp tôn giáo tiếp diễn đáng ngại trong nước, nhất là ở cấp địa phương.



# LINH MỤC JERZY POPIELUSZKO

## Chân phước Tử đạo của thời đại

.....TruyenthongConggiao.org 25-05-2010.....

Ba Lan [CNS 23-05-2010]. Ngày 6-6-2010, Cha Jerzy Popieluszko, linh mục Ba Lan, bị sát hại dưới thời CS, sẽ được tôn phong Chân phước.

Các nhà lãnh đạo Giáo hội Công giáo tại Ba Lan hy vọng rằng việc Cha Popieluszko được tôn phong Chân phước sẽ nhắc nhở những giá trị mà Cha đã hy sinh mạng sống để bảo vệ cũng như gợi lại chứng từ can đảm của các tín hữu Kitô Ba Lan trong giai đoạn lịch sử đặc biệt này. Đức cha Henryk Muszynski, Tổng Giám mục Gniezno, nói rằng dân chúng tràn đầy hy vọng, nhất là những người đã từng trực tiếp làm việc với Cha Popieluszko.

Theo Đức Tổng Giám mục Gniezno, Cha Popieluszko không phải là một nhà hùng biện hay một nhà hoạt động chính trị, mà là một con người có xác tín sâu xa và ngay thẳng. Sự thánh thiện của ngài nằm trong cuộc sống công chính của ngài. Đây chính là yếu tố mang lại hy vọng cho con người ngay cả trong những tình huống xấu xa nhất.

Thi thể của vị linh mục 37 tuổi này đã được tìm thấy trong dòng sông Vistula gần Wloclawek ngày 30-10-1984, chỉ 11 ngày sau khi ngài bị bắt cóc lúc đang trên đường trở về nhà từ thành phố Bydgoszcz là nơi ngài vừa dâng thánh lễ. Đã có khoảng 400.000 người tham dự lễ an táng vị linh mục mà người ta tin chắc là bị công an mật vụ CS Ba Lan sát hại.

Năm 1997, tức 13 năm sau khi Cha Popieluszko bị sát hại, Tổng Giám phận Warszawa đã thiết lập hồ sơ xin phong Thánh cho Cha. Năm 2001, một hồ sơ dày trên 1.000 trang đã được gửi về Roma. Và ngày 19-12-2009, Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI đã công bố sắc lệnh nhìn nhận Cha như một vị tử đạo.

Hôm 17-5-2010, trong một cuộc phỏng vấn dành cho Hãng Thông tấn Công giáo Hoa Kỳ CNS, Đức cha Muszynski nói rằng ngài đã sống gần Nhà thờ Thánh Stanislaw Kostka ở Warszawa là nơi mà Cha Popieluszko đã phục vụ hồi đầu thập niên 80. Đức Tổng Giám mục Gniezno nói rằng ngài rất xác tín về sự thánh thiện của Cha sau khi đã đọc các bài giảng của Cha, được cho xuất bản sau khi chế độ Cộng sản sụp đổ tại Ba Lan hồi

năm 1989.

Đức cha Muszynski nói rằng Cha Popieluszko là một con người rất đơn sơ, có khi nhút nhát là khác, nhưng đã trở thành một nhà lãnh đạo tinh thần nhờ sự trung thành không sai chạy của ngài đối với Chúa Kitô trong Tin Mừng. Theo Đức Tổng Giám mục Gniezno, Cha Popieluszko là một con người bình thường. Ngài biết rõ những gì đang chờ đợi mình và cũng biết sợ hãi. Nhưng ngài cương quyết không bao giờ phản bội Tin Mừng của Sự Thật.

Đức cha Muszynski nói: “Cha Popieluszko đã đứng về phía những người tranh đấu cho một Ba Lan tự do. Chính vì thế mà ngài đã bị tố cáo một cách bất công là đã âm mưu lật đổ nhà nước CS. Đây là lý do khiến ngài có nhiều đối thủ quyền thế”.

Chào đời trong một gia đình nông dân nghèo tại Okopy, đông bắc Ba Lan, Cha Popieluszko đã gia nhập Chung viện Warszawa năm 1965. Ngài được Đức cố Hồng y Stefan Wyszynski truyền chức linh mục tháng 5-1972, với tình trạng sức khỏe suy sụp sau 2 năm quân dịch.

Sau vài năm làm công tác mục vụ tại thủ đô, ngài được sai đến Nhà thờ Thánh Stanislaw năm 1980 và làm tuyên úy cho các công nhân nhà máy thép Huta Warszawa. Đây là lúc nổ ra các cuộc đình công dẫn đến việc thành lập Công đoàn Đoàn kết.

Tháng 2-1982, 2 tháng sau khi Công đoàn Đoàn kết bị lệnh thiết quân luật đè bẹp, Cha Popieluszko cử hành thánh lễ đầu tiên cầu nguyện cho Tổ quốc. Không mấy chốc, nhiều linh mục khác trên toàn quốc cũng làm theo.

Tháng 6-1984, sau nhiều lần bị giam giữ và hỏi cung, Cha Popieluszko đã chính thức bị kết tội “lạm dụng chức vụ linh mục để tuyên truyền chống nhà nước”. Nhưng chỉ 1 tháng sau, án lệnh được đình hoãn.

Trong lá thư mục vụ được cho công bố đạo tháng 3-2010, Đức cha Kazimierz Nycz, Tổng Giám mục thủ đô Warszawa, đã viết rằng rồi đây Cha Popieluszko sẽ được xem như mẫu mực trong cuộc chiến chống lại “chủ nghĩa duy tương đối và đối trá”. Đức Tổng Giám mục thủ đô Ba Lan tin rằng giáo huấn của vị linh mục này đã

được người đương thời đón nhận như “một mảnh đất khô cần được tưới gội”. Theo vị Tổng Giám mục này, Cha Popieluszko là “một dấu chỉ sống động của hy vọng đối với hàng triệu triệu người dân Ba Lan”.

Về phần mình, Cha Tomasz Kaczmarek, cáo thỉnh viên của vụ án tôn phong Chân phước cho Cha Popieluszko, cho biết sờ đĩ hồ sơ vụ án Chân phước bị đình hoãn là vì tài liệu liên quan đến thời CS quá phức tạp. Nhưng theo Cha Kaczmarek, việc Cha Popieluszko được tôn phong Chân phước vào cuối Năm Linh mục sẽ nhắc nhở hàng giáo sĩ về cung cách phục vụ đích thực của mình.

Linh mục cáo thỉnh viên vụ án tôn phong Chân phước cho Cha Popieluszko nói rằng mặc dù không có đủ khả năng để làm một cha sờ, Cha đã trở thành người nói lên những khát vọng sâu xa nhất của cả dân tộc.

Tháng 2-1985, 4 nhân viên của Bộ Nội vụ Ba Lan đã bị kết tội sát hại Cha Popieluszko nhưng lại được trả tự do sau đó vì bản án được duyệt lại. Một viên tướng trong ngành công an mật vụ CS bị kết án vì ra lệnh thủ tiêu vị linh mục cũng được trắng án.

Tuy nhiên, những người ủng hộ Công đoàn Đoàn kết không ngừng quy trách cho chế độ Cộng sản Ba Lan về cái chết của Cha Popieluszko. Hiện nay, Viện Tưởng niệm Quốc gia Ba Lan đang cho điều tra về những tội ác dưới thời Cộng sản. Viện này tiếp tục thu thập các dữ kiện về vụ sát hại vị linh mục. Vào tháng 10-2009, Viện này đã giúp tìm thấy chứng cứ để quy trách cho 2 công an mật vụ đã từng âm mưu hãm hại cha bằng cách cho đặt vũ khí và truyền đơn trong nhà ngài.

Hiện nay, mộ của Cha Popieluszko lúc nào cũng có người đến kính viếng. Đức Gioan Phaolô II đã từng đến cầu nguyện bên mộ Cha và để lại một tràng chuỗi. Tính cho đến nay đã có khoảng 18 triệu người viếng mộ vị linh mục.

Đức Tổng Giám mục Gniezno nói rằng giới trẻ rất ngưỡng mộ gương sáng của vị linh mục. Họ nói rằng cuộc tử đạo của ngài không chỉ là một biến cố quá khứ mà có thể xảy ra trong xã hội ngày nay.

[www.truyenthongconggiao.org](http://www.truyenthongconggiao.org)



## THÁNH LỄ TÔN PHONG CHÂN PHƯỚC JERZY POPIELUSZKO WHD 10-06-2010

Cha Jerzy Popieluszko, một linh mục người Ba Lan mất năm 1984, đã được tôn phong chân phước tại Warsaw vào ngày 6 tháng sáu trong một buổi lễ có hơn 100.000 người tham dự.

Thánh lễ tôn phong chân phước được cử hành ngoài trời tại quảng trường Piłsudski của thủ đô Warsaw với 120 giám mục và 1.600 linh mục. Trong số này có Đức Hồng y William Levada, Bộ trưởng Bộ Giáo lý Đức tin, Đức Hồng y Stanislaw Dziwisz, Tổng giám mục Krakow và Đức Hồng y Adam Maida, nguyên Tổng Giám mục Detroit.

Thân mẫu của vị chân phước tử đạo nay đã gần 100 tuổi, bà Marianna Popieluszko, cũng hiện diện trong buổi lễ.

Trong Sắc lệnh của Đức giáo hoàng Bênêđictô XVI công bố ngày 19-12-2009, vị tử đạo Jerzy đã được tôn phong là Đáng kính kính cùng với ĐGH Gioan Phaolô II và ĐGH Piô XII.

Là một người tranh đấu cho tự do, cha Popieluszko được biết đến với “Những thánh lễ cầu cho Tổ quốc” vào đầu những năm 1980, khi Ba Lan bị chế độ Cộng sản áp bức và theo luật thời chiến. Cha Jerzy cũng là tuyên úy của Phong trào Đoàn kết của Lech Walesa, công đoàn đầu tiên được Xô viết công nhận.

Vị linh mục 37 tuổi bị mật vụ Ba Lan bắt cóc năm 1984 cùng với người lái xe. Ngài bị trói, bị bịt mắt, đánh đập và tống vào thùng xe. Khi tìm cách thoát thân, ngài tiếp tục bị đánh, sau đó bị nhét vào một bao bố và quăng xuống sông. Người lái xe của cha Jerzy đã thuật lại vụ sát hại này khi trốn thoát. Hai tuần sau người ta mới tìm thấy thi thể cha.

Tang lễ của cha có hàng trăm ngàn người tham dự như muốn thách thức chế độ Cộng sản.

Đức Hồng y Angelo Amato, Bộ trưởng Bộ Phong thánh, đã tuyên đọc Tông thư bằng tiếng latin của Đức giáo hoàng Bênêđictô về việc phong chân phước cho cha Jerzy trước hàng ngàn người tham dự, tiếp theo Đức cha Kazimierz Nycz, Tổng giám mục Warsaw, đọc bằng tiếng Ba Lan.

Trong bài giảng lễ, Đức Hồng y Amato nói về lòng can đảm và hiến thân cho chân lý của cha Jerzy. ĐHY lưu ý về việc cảnh sát đối xử với cha như thế nào: ngài bị coi là tội phạm nguy hiểm.

ĐHY nói thêm: “Tuy nhiên, cha

Jerzy chỉ đơn giản là một linh mục trung thành bảo vệ Tin Mừng vốn tuyên xưng rằng phẩm giá và tự do vốn có của con người không giống như những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác. Đó là lý do tại sao các thể lực của bóng tối đã tung ra những điều dối trá, bạo lực, áp bức và tội ác chống lại cha.”

Nhấn mạnh rằng đức tin của cha Jerzy có ảnh hưởng lớn đến những người chung quanh, Đức Hồng y Amato gọi vị chân phước tử đạo là một chứng nhân anh hùng và một gương mẫu cho các linh mục khi Năm Linh mục sắp kết thúc.

Hôm Chúa nhật, trong chuyến tông du đến Chypre, Đức giáo hoàng Bênêđictô cũng dừng lại một chút trước khi đọc kinh Truyền tin để tưởng niệm chân phước Jerzy Popieluszko. Phát biểu bằng tiếng Ba Lan, ngài nói rằng hy tế và tử đạo của cha Jerzy “là một dấu chỉ đặc biệt về chiến thắng của sự thiện đối với sự ác.

Người ta còn nhớ, trong thánh lễ cuối cùng trước khi bị sát hại, chân phước Jerzy Popieluszko đã chia sẻ với cộng đồng dân Chúa: “Chúng ta hãy cầu nguyện để vượt lên mọi nỗi sợ hãi, chiến thắng những lời đe dọa, và trên hết, để ta thoát khỏi hận thù và bạo lực”.

(Theo [hdgmvietnam.org](http://hdgmvietnam.org))

## TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1  
và 15 mỗi tháng

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

Địa chỉ liên lạc:

[witness2005@gmail.com](mailto:witness2005@gmail.com)

Muốn đọc tờ báo trên mạng,  
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

[www.luongtamconggiao.com](http://www.luongtamconggiao.com)

[www.tudodanchuvietnam.net](http://www.tudodanchuvietnam.net)

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1,  
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên  
đây, Quý vị có thể tìm thấy  
nhiều tài liệu đấu tranh cho  
dân chủ tại Việt Nam**

# CUỘC CHIẾN BIỂN ĐÔNG

## Việt Cộng kiên trì giữ lập trường chur haur

**Nguyễn Đạt Thịnh 02-07-2010**

Tình hình Biển Đông (Nam Hải) và Đông Hải đang thay đổi theo chiều hướng thuận lợi cho Việt Nam, nếu Việt Cộng nhân cơ hội căng thẳng giữa Trung Cộng và Hoa Kỳ để giành lại quyền lợi trên Biển Đông. Hoa Kỳ bán trên 6 tỉ mỹ kim chiến cụ cho Đài Loan, việc này làm Trung Cộng tức giận phân đối, cho là Hoa Kỳ chen lấn vào nội tình nước Tàu, vì họ vẫn chủ trương Đài Loan chỉ là một tỉnh của Tàu.

Để trả đũa và làm nhục Hoa Kỳ, Trung Cộng (TC) hủy bỏ chuyến thăm viếng Trung Cộng của ông Robert Gates, tổng trưởng quốc phòng Hoa Kỳ. Gates dự định sẽ thực hiện cuộc viếng thăm này ngay sau Hội nghị an ninh vùng Đông Nam Á nhóm họp tại Singapore, và được mệnh danh là Cuộc đối thoại Shangri-La, một địa danh giả tưởng tại Singapore.

Nhà văn người Anh, ông James Hilton, trong quyển tiểu thuyết Lost Horizon, đã tạo ra thung lũng Shangri-La, một thiên đàng địa giới, nơi mọi người không thù hằn, không tranh chấp với nhau. Nhưng Gates đã đối diện với thù hằn và tranh chấp ngay tại Shangri-La: tại đây ông nhận được tin là Trung Cộng không tiếp ông và hủy bỏ cuộc viếng thăm của ông, vì Hoa Kỳ bán vũ khí cho Đài Loan.

Gates cho rằng Trung Quốc không hề xa lạ với việc Hoa Kỳ bán vũ khí cho Đài Loan, việc làm này liên tục diễn ra từ hơn ba thập kỷ vừa qua. Chỉ tính từ khi Hoa Kỳ thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc năm 1979 cho đến nay, Hoa Kỳ cũng đã bán vũ khí cho Đài Loan 53 lần.

Không những thế, trong chuyến viếng thăm Trung Quốc hồi tháng 11 năm ngoái, Tổng thống Obama cũng đã thông báo là Hoa Kỳ sẽ bán vũ khí cho Đài Loan, và Trung Quốc đã biết trước điều đó.

Đại diện cho Trung Cộng tại hội nghị Shangri-La là đại tướng Mã Hiếu Thiên, tổng tham mưu phó quân đội Trung Cộng. Ông này đáp từ cũng gay gắt không kém.

Thái độ và ngôn từ của hai viên chức cao cấp quân sự Hoa - Mỹ tại Singapore hôm thứ bảy mùng 5-06 cho thấy, quan hệ quân sự giữa hai nước đang thật sự có vấn đề, và vấn đề không nảy sinh, như Gates nói, từ việc Hoa Kỳ bán vũ khí cho Đài Loan mà thôi.

Nhiều quan sát viên cho là căng thẳng nảy sinh vì Trung Cộng đang hiện đại hóa quân đội, tạo ra một lực lượng hải quân có thể sắp có khả năng đương đầu với hải quân Hoa Kỳ. Việc này làm HK lo ngại.

David Shambaugh, chuyên gia nghiên cứu về Đảng Cộng sản và Quân đội Trung Quốc tại Đại học George Washington, ông nói: *“Hiện đang có sự thay đổi lớn và thái độ cứng rắn trong suy nghĩ của chính phủ Trung Quốc về mối quan hệ với Hoa Kỳ trong vòng sáu hoặc tám tháng qua. Trong bối cảnh này, Washington cần phải tiến hành đánh giá toàn bộ các chính sách và chiến lược của Hoa Kỳ đối với Trung Quốc, từ trên xuống dưới”*.

Phải chăng cuộc “đánh giá toàn bộ” này đang diễn ra?

Trong cuộc đối thoại kéo dài 3 ngày tại Shangri-La, thái độ của Hoa Kỳ tỏ ra quan tâm đến Biển Đông hơn; Gates hỏi đại biểu Trung Cộng: *“Phải chăng chỉ ngư dân Trung Quốc mới được đánh cá trên Biển Đông?”*

Câu hỏi gay gắt của Gates đề cập đến lệnh cấm của Trung Cộng cấm ngư dân các quốc gia sống quan Biển Đông không được đánh bắt cá hai tháng rưỡi mỗi năm -từ ngày 16 tháng 5 đến ngày 1 tháng 8- và gửi tàu Ngư chính đến tuần tra trong khu vực, với lý do bảo vệ nguồn lợi thủy sản; nhưng Trung Cộng chỉ áp dụng lệnh cấm này với ngư dân các

nước khác, mà không áp dụng với ngư dân Trung Cộng.

Thuyết trình viên của các quốc gia Đông Nam Á chứng minh chủ trương của Trung Cộng giành độc quyền đánh cá trên Biển Đông, bằng cách dẫn chứng chính bản tin của Tân Hoa xã ngày 2 tháng 6, theo đó 9 ngư dân thuộc tỉnh Hải Nam, Trung Quốc, bị nhà chức trách Philippines giam giữ, do các ngư dân này đánh cá ở bãi ngầm Half Moon, cách đảo Palawan của Philippines khoảng 80 km, trong thời gian 2 tháng rưỡi cấm đánh cá. Cũng theo tin từ Tân Hoa xã, 28 ngư dân khác của Trung Quốc đã bị các nước láng giềng bắt giữ từ ngày 12 tháng 5 đến ngày 21 tháng 5, khi họ đang đánh cá ở Biển Đông.

Việc các quốc gia Biển Đông đồng loạt bắt giữ ngư phủ Trung Hoa hành nghề trong thời gian Trung Cộng cấm đánh cá, có thể cũng không phải là tình cờ. Nhiều người nói đến chiếc đũa nhạc trưởng của Hoa Kỳ.

Giới chuyên gia cho rằng, lệnh cấm đánh bắt cá của Trung Quốc nhắm tới mục tiêu chiến lược lớn hơn là bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Ông Lyle Goldstein, một học giả thuộc Trường Cao đẳng Hải chiến Hoa Kỳ cho rằng, việc cấm đánh bắt cá và gửi các tàu ngư chính Trung Quốc tuần tra trong khu vực chủ quyền Trung Cộng trên khu vực hàng hải rộng lớn vốn không phải là hải phận Trung Cộng.

Giáo sư Carl Thayer, chuyên gia nghiên cứu về VN, thuộc Học viện Quốc phòng Úc cũng viết: *“Sau mười năm, chúng ta có thể thấy TC ngày càng thêm cứng rắn trong việc bảo vệ và thực thi điều mà họ cho là chủ quyền và quyền lợi kinh tế của mình. Việc sử dụng tàu Ngư chính để tuần tra là một thủ đoạn tuyệt vời vì đây không phải là tàu chiến, nó sơn màu trắng chứ không phải màu xám. Nhưng chớ có lầm tưởng, những con tàu này đều được trang bị vũ khí đầy đủ”*.

Robert Gates kêu gọi sự tự do tiếp cận ở khu vực Biển Đông. Theo ông, chính sách của Hoa Kỳ đối với Biển Đông là sự ổn định, quyền tự

do đi lại và tự do phát triển kinh tế mà không bị ngăn cản. Gates còn nói Hoa Kỳ sẽ không đứng về phía nào trong các tranh chấp và kêu gọi tất cả các nước giải quyết tranh chấp lãnh thổ thông qua các phương thức hòa bình, có nghĩa là các nước nên tuân theo luật pháp quốc tế.

Cũng trong phát biểu hôm thứ bảy mùng 5 tháng Sáu, ông Gates cho biết thêm, Hoa Thịnh Đốn phản đối bất kỳ sự hăm dọa nào đối với các công ty năng lượng Hoa Kỳ trong khu vực.

Trong một cảnh báo gửi tới Trung Quốc được giữ kín, ông Gates ám chỉ các mối đe dọa mà Bắc Kinh sử dụng đối với các công ty dầu khí của Mỹ về việc thăm dò ngoài khơi, trên vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam. Ông nói: "Chúng tôi phản đối bất kỳ nỗ lực nào nhằm đe dọa các công ty Hoa Kỳ, hoặc các công ty thuộc bất kỳ quốc gia nào tham gia vào các hoạt động kinh tế hợp pháp".

Liên quan tới việc Trung Quốc đe dọa các công ty dầu khí khai thác trên Biển Đông, tháng bảy năm ngoái, một viên chức Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ nói với Ủy ban Quốc hội rằng, Trung Quốc yêu cầu một số công ty năng lượng Hoa Kỳ và các công ty năng lượng nước ngoài chấm dứt các dự án với các công ty Việt Nam, nếu không sẽ phải đối mặt với sự trả đũa thương mại ở Trung Quốc.

Việc Hoa Kỳ khẳng định lập trường trong cuộc tranh chấp Biển Đông đang làm cho cuộc chiến giành chủ quyền trên vùng biển này thay đổi. TC đã có dấu hiệu thôi, không đóng vai trò cảnh sát phạt vì cảnh ngư dân Việt Nam hành nghề trên biển VN nữa; dấu hiệu đầu tiên là chúng đổi áo, vứt bỏ màu áo "nhà cầm quyền" để mặc lên bộ áo hải tặc gây khủng bố cho ngư dân bằng những tai nạn hải hành.

Biến chuyển đầu tiên đánh dấu tình trạng đổi thay này là việc sáng sớm ngày thứ Bảy 12 tháng Sáu một chiếc "tàu lạ" đến từ phía sau, chạy nhanh đến mức đâm chìm tàu cá của ông Võ Xuân Tiên, một ngư dân Việt Nam, ngư tại xã An Hải, huyện đảo Lý Sơn tỉnh Quảng Ngãi.

Việc "tàu lạ" đâm chìm tàu cá VN không phải chuyện mới xảy ra lần đầu; trên 3 tháng trước, hôm mùng 9-3-2010, chiếc tàu cá mang số QNg 96516 TS của Ông Dương Thành Phú cũng đã bị "tàu lạ" đâm chìm, và năm ngoái "tàu lạ" cũng gây ra nhiều tai nạn tương tự.

Tuy nhiên lần này nó đánh dấu một giai đoạn mới, và một chiến thuật mới của Trung Cộng; mới vì có thể kể từ nay chúng không còn dám công khai bắt ngư thuyền, giam ngư dân Việt Nam để rồi thả ra sau khi đã đòi được "tiền phạt".

Hai ngày sau việc tàu cá của ông Tiên bị nạn, ông Nguyễn Dự, chủ tịch xã An Hải, công bố chi tiết về "dzu dziec": "Họ về xã hồi 10g sáng ngày 13-6, chỉ có 15 người về, còn hai người ở lại chăm sóc cho người bị thương gãy tay phải giải phẫu ghép xương. Theo báo cáo của họ: khi trên đường về từ cách Cù Lao Xanh sáng sớm ngày 12, tàu cá của họ bị một tàu lạ lớn đi phía sau đâm vào. Những người đang ngủ phải gạt nước cửa cabin để thoát ra ngoài. Tất cả bám vào một cái thùng còn nổi. Trong tàu có mười mấy điện thoại di động nhưng chỉ còn mấy chiếc bọc trong bao nylon là còn dùng được vì chưa bị ướt. Họ sử dụng máy này gọi về gia đình. Sau khi nhận được tin, tàu cứu nạn ra tìm, nhưng cả mấy tiếng đồng hồ vẫn chưa tìm được; sau đó, nhờ có một tàu đi ngang và có máy định vị cho biết rõ vị trí, tàu cứu nạn đến cứu họ và đưa về Qui Nhơn."

Nhưng tướng Việt Cộng Phùng Quang Thanh sau cuộc họp an ninh khu vực ở Shangri-La, Singapore, về lại khẳng định là Việt Cộng không để Hoa Kỳ chen vào tình hình Biển Đông.

Ông không cần nghe ngư dân Quảng Ngãi trách móc: "Chúng tôi đi làm nghề mà bị Trung Quốc bắt nộp tiền chuộc thì tự mình chịu thôi. Còn đi làm trên biển thì một năm chỉ gặp tàu hải quân Việt Nam có mấy lần. Trong tình hình khó khăn hiện nay vẫn chưa thấy có gì hơn."

Là những người tự lực đương cự với Trung Cộng, ngư dân không tin vào thiện chí của chính phủ Việt Cộng hỗ trợ họ. Ông Nguyễn Dự than phiền thế cô đơn như con bà phước của ngư dân, "gặp tai nạn về đến bờ, ngư dân chỉ được Bảo hiểm Bình Định hỗ trợ tiền ăn hôm mới được đưa về tới Qui Nhơn; sau đó tự túc và làm thủ tục xin trợ cấp."

Được hỏi về tổ chức ngư dân tại Quảng Ngãi đứng ra thành lập đội tự quản để ra khơi hành nghề, ông Nguyễn Dự cho hay: "Họ chỉ lo an ninh trật tự tại bến bãi, còn khi ra khơi đi làm mỗi người mỗi đường; đến khi về thì hẹn nhau cùng về; chỉ có thể thôi."

Chính phủ Việt Cộng không từ nhân dân Việt Nam mà ra, không vì nhân dân Việt Nam mà có, và do đó không phục vụ cho nhân dân Việt Nam; chúng từ Bắc Kinh ra, nhờ Bắc Kinh mà tồn tại, và luôn luôn kiên trì phục vụ Bắc Kinh.

Nguyễn Đạt Thịnh

# SỬA HIẾN PHÁP cho Dân hay cho Đảng ?

.....Phạm Trần 01-07-2010.....

Chỉ còn 7 tháng nữa đến ngày Đại hội Đảng XI (1-2011) thì quả bóng sửa Hiến pháp được Nguyễn Văn An, Cựu Chủ tịch Quốc hội Cộng sản Việt Nam tung ra thăm dò dư luận, nhưng có sửa cách mấy mà Điều 4 vẫn còn thì có sửa cũng vô ích.

Điều 4 của Hiến pháp năm 1992 viết : "Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Mọi tổ chức của Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật."

Trong Cuộc phỏng vấn của báo điện tử VietNamNet thuộc Bộ Thông tin và

Truyền Thông, ngày 24-6 (2010), An nói : “Tôi rất quan tâm, vì sửa đổi Hiến pháp là một sự kiện trọng đại của toàn dân. Tôi vừa hy vọng, lại cũng vừa lo, vừa băn khoăn trăn trở, vì không biết sửa đổi lần này có đáp ứng lòng mong đợi của nhân dân không? Tôi có tâm trạng như vậy là do kinh nghiệm cuộc sống mách bảo. Sửa đổi Hiến pháp là một cơ hội sinh hoạt chính trị dân chủ sâu rộng trong toàn dân, toàn dân có được hưởng quyền lợi và làm nghĩa vụ tham gia ý kiến và phúc quyết hay không?”

Nếu nhân dân được tham gia và phúc quyết sửa đổi Hiến pháp lần này thì đây là một cơ hội to lớn do ta tạo ra để thúc đẩy mạnh mẽ và toàn diện công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tôi hy vọng là như vậy. Nếu nhân dân không được tham gia và phúc quyết sửa đổi Hiến pháp lần này thì chúng ta lại bỏ lỡ mất cơ hội vô cùng quan trọng.”

An nói thêm : “Kinh nghiệm các lần sửa đổi Hiến pháp trước đây là như vậy. Chúng ta đã sửa đổi Hiến pháp nhiều lần rồi song chưa đáp ứng lòng mong đợi của nhân dân, nhân dân chưa có quyền phúc quyết Hiến pháp mà lẽ ra quyền phúc quyết Hiến pháp là quyền đương nhiên của người dân dưới chế độ dân chủ cộng hòa. Chính vì thế mà tôi lo, tôi băn khoăn, trăn trở.”

Trước tiên tôi muốn nhấn mạnh rằng chúng ta đã sửa đổi Hiến pháp nhiều lần rồi mà vẫn chưa đạt yêu cầu. Nếu tính từ năm 1946 đến 1992 là 46 năm, ta đã sửa đổi lớn 3 lần vào các năm 1959, 1980 và 1992. Đó là chưa kể nhiều lần chúng ta sửa đổi nhỏ khác.

Sửa đổi như vậy là nhiều lần rồi, song dân chưa được phúc quyết lần nào. Hiến pháp 1946 quy định dân phúc quyết Hiến pháp song dân cũng chưa được phúc quyết vì chiến tranh đã xảy ra ngay sau đó có mấy tháng.

Còn Hiến pháp sửa đổi 1959 lại quy định Quốc hội có quyền lập Hiến và lập Pháp. Thay đổi quan trọng đó do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân bất khả kháng là đất nước trong tình trạng chiến tranh và chia cắt hai miền Nam - Bắc; rồi chịu ảnh hưởng của mô hình cộng hòa Xô Viết... Tuy vậy chúng ta cần hiểu bản chất của thể chế cộng hòa hay dân chủ cộng hòa là quyền lập hiến phải thuộc về nhân dân, mà trực tiếp là cử tri cả nước.”

Nghe An nói thì ai nghe cũng thấy sướng lỗ tai, nhưng một người muốn hỏi : Tại sao khi còn tại chức Chủ tịch Quốc hội từ ngày 27-6-2001 đến ngày 26-6-2006 và sau nhiều năm ăn cơm

dân phục vụ đảng, không bao giờ nghe An nói đến những điều thuận lòng dân như thế ?

Lý do An im tiếng vì sợ bị mất chức, mất ghế hay vì sợ bị kỷ luật đảng hay là lúc đó tình hình chưa chín muồi và lòng dân chưa thuận ? Hay bây giờ đã nghỉ hưu rồi nên hết còn sợ mất lương và biết có nói cũng không ai thèm để ý, nhất là đối với đảng cũng chả có kí lô nào nên Ban kỷ luật đảng cũng mặc thây, chả ai màng đến?

Kinh nghiệm của những lời tuyên bố này lừa, hợp lòng dân, nghe đã con ráy, có nhiều khuyến cáo, đề nghị hợp lòng dân với Chính phủ của Võ Văn Kiệt sau khi rời chức vụ Thủ tướng năm 1997 còn sờ sờ ra đây.

Ngay đến công thần của đảng là Võ Nguyên Giáp, Đại tướng, khuyên đảng ngưng dự án khai thác Bauxite trên Tây Nguyên vì ông sợ sự có mặt của Công ty Trung Quốc và hàng ngàn công nhân người Tàu ở vùng đất an ninh chí nguy của Tổ Quốc là “Nóc nhà Đông Dương” sẽ có ngày mang họa.

Thế mà đảng đâu có màng. Bộ Chính trị 15 người, đứng đầu bởi Nông Đức Mạnh, Tổng Bí thư đã hành động lấy “mũ ni che tai” tạt gáo nước lạnh vào Võ Nguyên Giáp bằng Thông báo 245-TB/TW ngày 24-4-2009 quyết định tiếp tục “Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng bauxite giai đoạn 2007-2015, có xét đến năm 2025.”

Không hơn 10 Đại biểu Quốc hội trong phiên họp năm 2009 cũng đã gay gắt lên tiếng đòi Chính phủ ngưng ngay dự án khai thác Bauxite để Quốc hội điều tra và biểu quyết, nhưng nhà điều tra tìm mọi cách lách luật bằng cách xé dự án khổng lồ này ra thành nhiều mảnh nhỏ để không phải xin phép Quốc hội !

Do đó, đối với trường hợp Nguyễn Văn An đòi cho dân “được tham gia và phúc quyết sửa đổi Hiến pháp” trong lần Quốc hội thảo luận Sửa đổi một số điều khoản của Hiến pháp 1992, dự trù bắt đầu từ cuối năm 2010 cũng không có đủ cân lượng gạo ngửa cho đảng !

#### SỬA ĐIỀU NÀO, CHO AI ?

Nhưng nếu có sửa thì Hiến pháp sẽ được sửa như thế nào ?

Hãy nghe Chủ nhiệm UB Pháp luật Nguyễn Văn Thuận giải thích với Báo chí hôm 09-06-2010 :

“Lần sửa đổi cuối năm nay chỉ riêng về trình tự thủ tục, một số vấn đề kỹ thuật để thông suốt phục vụ cho kỳ bầu cử tới vào năm 2011.

Những thay đổi lớn về quan điểm, tiêu chuẩn Đại biểu... thì phải nghiên

cứu kỹ lưỡng hơn, nên luật mới phải đưa vào chương trình chuẩn bị cho năm sau.

Riêng về việc sửa đổi Hiến pháp 1992, nếu sau khi tổng kết thí điểm mà QH đồng ý không tổ chức HĐND cấp quận nữa, được phép của Ban chấp hành Trung ương, thì sẽ sửa một phần Hiến pháp ngay trong kỳ họp cuối năm. Riêng những sửa đổi căn cơ, có liên quan đến thể chế thì phải thực hiện trong nhiệm kỳ QH sau”.

Báo VietNamNet viết ngày 09-06-2010 về Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng cho biết: “Trong giai đoạn 2007-2012, sẽ nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 phù hợp với yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. Ủy ban sửa đổi Hiến pháp 1992 sẽ do Quốc hội quyết định thành lập. Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng cho hay: nội dung sửa đổi Hiến pháp sẽ tập trung chủ yếu vào việc đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước.”

Đến phiên Ông Chung Lưu, Phó Chủ tịch Quốc hội giải thích chu kỳ sửa đổi Hiến pháp thì vấn đề còn rắc rối hơn nữa.

Lưu tuyên bố: “Việc sửa đổi Hiến pháp liên quan đến nhiều vấn đề của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, tổ chức bộ máy và các hoạt động cơ bản của Nhà nước. Cho nên phải tổ chức việc nghiên cứu, tổng kết việc thực hiện các chế định của Hiến pháp, làm cơ sở cho việc thực hiện một số chủ trương, đường lối, chính sách đã đề ra trong nghị quyết của Đảng”

Phó Chủ tịch QH cho rằng, cần chờ Đại hội Đảng toàn quốc để sửa đổi cương lĩnh, trên cơ sở đó, đặt vấn đề sửa đổi Hiến pháp thì sẽ đáp ứng được nhiều yêu cầu hơn. “Bây giờ nếu chúng ta sửa Hiến pháp, rồi sau khi Đảng sửa cương lĩnh, lại đặt vấn đề sửa Hiến pháp nữa thì rất phức tạp” (VietNamNet, 11-10-2007)

VNNET kết luận : “Như vậy, sau rất nhiều ý kiến đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, việc sửa đổi Hiến pháp không được đưa vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh nhiệm kỳ QH khóa XII. Tuy nhiên, QH sẽ đề nghị Bộ Chính trị chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu, đánh giá, tổng kết việc thực hiện các chế định của Hiến pháp.”

#### PHẢN ỨNG

Nhưng tại sao lại phải đợi xem Đại hội đảng vào tháng 1-2011 quyết định bổ sung Cương lĩnh 1991 (Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội) ra sao

rồi QH mới đàm sửa đổi Hiến pháp ?

Lý do đơn giản là nếu Cương lĩnh vẫn duy trì điều 12 của Cương lĩnh viết rằng : “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản” thì có cho ăn vàng Quốc hội cũng không dám đụng đến Điều 4 Hiến pháp năm 1992.

Hơn nữa ngay trong Lời mở đầu, Hiến pháp 1992 đã hồ hởi cao rao : “Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nhân dân Việt Nam nguyện đoàn kết một lòng, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường xây dựng đất nước, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác với tất cả các nước, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp, giành những thắng lợi to lớn hơn nữa trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.”

Vì những ràng buộc chắc như nêm cối có xiềng xích tròng vào cổ nên các đảng viên trong Quốc hội chiếm 90 phần trăm Đại biểu không dám bàn bạc đến bất cứ sửa đổi Hiến pháp nào sẽ thật sự công nhận quyền làm chủ đất nước và tôn trọng quyền phúc quyết của người dân như Nguyễn Văn An nêu lên. Bởi lẽ đảng CSVN không dám lấy ý kiến dân hay cho dân quyền phủ quyết những quyết định phản dân chủ và hạn chế tự do của người dân.

Do đó mới có ý kiến của tác giả Hà Đình Sơn viết trên báo Điện tử Bauxite Việt Nam ngày 25-6-2010 rằng Hiến pháp 1992 của đảng CSVN cần phải thay đổi vì những lý do chính yếu như sau :

1. Vì Hiến pháp năm 1992 khi ban hành đã không trưng cầu ý kiến toàn dân Việt Nam. Hạn chế, nên chưa huy động được tối đa nguồn lực của người Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài.

2. Chưa đủ cơ sở pháp lý mạnh mẽ để thực hiện hòa giải và đoàn kết dân tộc.

3. Là đòi hỏi cấp bách của nhân dân Việt Nam trước yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình thế hiện nay.

4. Nội dung và logic hình thức của Hiến pháp 1992 tồn tại những mâu thuẫn cơ bản.

5. Chế định Nguyên thủ Quốc gia không rõ ràng, thiếu, yếu không xứng

tầm gây bất lợi cho quan hệ đối nội, đối ngoại.

6. Đã hủy bỏ quyền tư hữu đất đai của người dân. Đây là quyền lợi cơ bản, chính đáng của người dân được lịch sử kế thừa đương nhiên. Đây là lời hứa của cuộc cách mạng trước khi cướp chính quyền. Nhà nước phải bảo đảm cái quyền cơ bản ấy. Đây chính là nguyên nhân gây ra đại họa tham nhũng từ các cấp chính quyền; nguyên nhân phổ biến của oan khuất trong nhân dân. Tài nguyên khoáng sản bị chiếm đoạt, môi trường bị hủy hoại, an ninh – quốc phòng bị rơi lỏng. Hình thành nên lực lượng người dân bị mất đất, mất nhà ngày càng đông đảo; dân oan khiếu kiện lên các cấp chính quyền không sao giải quyết cho xuể...

7. Cơ quan xét xử không được độc lập xét xử, chỉ tuân theo ý kiến chỉ đạo của một tổ chức đứng trên và chi phối nó.

8. Bỏ sót cá nhân, tổ chức đứng ngoài vòng pháp luật. Không có chế định xét xử Thủ tướng, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội.

9. Quyền ứng cử, bầu cử tự do của công dân không có quy chế cụ thể nên đã bị Nhà nước lạm dụng xâm phạm.

10. Chưa có chế định bầu cử trực tiếp Nguyên thủ Quốc gia.

Tiếc rằng với cơ cấu tổ chức vị trí nào trong guồng máy Nhà nước cũng phải do đảng lựa chọn, sắp xếp và chi phối nên Cơ quan quyền lực cao nhất của nước là Quốc hội cũng chỉ là một tổ chức bù nhìn, hữu danh vô thực. Vì vậy, 10 điều mơ ước của tác giả Hà Đình Sơn gửi đi từ Hà Nội cũng sẽ không tạo được tiếng vang nào trong dư luận, nhất là sẽ chẳng lung lay được những Nhà lập pháp nghị gặt đang lo chạy chức chạy quyền trước Đại hội đảng XI, nói chi đến quyền lợi của dân ? ●●●●●●●●●●

## NGUYỄN HỮU CẦU VIỆT NAM ĐẠI TỐ KHÚC

Chính thân anh, bản ngục ca hùng vĩ  
Từ những ngày giặc đỏ ngập Kiên Giang  
Vạn ngày tù, vạn nốt lặng xé gan  
Nhịp đầy đọa hòa biệt âm Tố Khúc  
Z30A Xuân Lộc  
Vạn đêm ngục, vạn phần nợ trường canh  
Mỗi bước xiềng sang sáng giọng Tiền Nhân  
Bọn diệt dân, bọn chó săn Hán Tộc!  
Z30A Xuân Lộc  
Một con mắt, đủ đuiếc sáng đêm đen  
Ngọn Diên Hồng bắt nhịp những Lương Tâm  
Nguyễn Hữu Cầu đang viết nốt bài tiền đưa chế độ  
Anh Cầu ơi! chúng tôi nhớ Anh trong từng hơi thở  
Mẹ Việt Nam ơi, xin che chở đàn con!

Văn Quảng 10-07-2010

## NGÀY ĐỘC LẬP\*

*gửi các đảng viên Cộng Sản Việt Nam*

Người ta độc lập thì vui,  
Nhân dân hơn hờ thoát đời nô vong.  
Việt Nam độc lập lòng vòng,  
Nhờ ơn Bác Đảng thân cùng đối ăn.  
Bao triệu người chết nhăn răng,  
Vì chưng gạo thóc chờ dâng quan thầy:  
Quan thầy Trung Quốc tốt thay:  
Hoàng Sa cướp lấy, cướp ngày, cướp đêm.  
Vẫn còn khoe nghĩa khoe nhân:  
Nhờ ơn nước lớn "nhân dân anh hùng,"  
Phải đền ơn, phải thủy chung,  
Phải luôn triều cống, phải cùng "đi lên".  
Thất lạng buộc bụng đi lên,  
Không được than khổ, kêu rên nhọc nhằn.  
Chủ nghĩa xã hội nghĩa nhân,  
Hy sinh vì Đảng, Bác luôn dạy mà.  
Bao giờ toàn dân thành ma,  
Ấy là Cắt Mạng nhà nhà khản tang...

Đã Cầu Bổng, 04-07-2010

\*Ngày Độc lập của Hoa Kỳ (04-07)

# TIẾN SĨ DÒM Ở VIỆT NAM



\*\*\*\*\*  
**Nguyễn Hưng Quốc 06-07-2010**

Mấy tuần vừa qua, báo chí trong cũng như ngoài nước xôn xao bàn tán về cái bằng tiến sĩ dòm của ông Nguyễn Ngọc Ân, giám đốc Sở Văn hoá-Thể thao-Du lịch tỉnh Phú Thọ. Ông Ân khoe là có bằng tiến sĩ do trường Đại học Nam Thái Bình Dương ở Mỹ cấp. Nhưng ông lại không biết tiếng Anh. Và trước đó, ông cũng chỉ có bằng cử nhân tại chức (xin nhớ câu nói đã thành tục ngữ ở Việt Nam: “Đốt như chuyên tu, ngu như tại chức!”). Vậy mà ông cũng có bằng tiến sĩ!

### Ông học tiến sĩ bằng cách nào?

Ông kể: Ông học chương trình tiến sĩ từ tháng 2-2007 đến tháng 9-2009. Trong hơn hai năm rưỡi đó, ông sang Mỹ hai lần. Mỗi lần một tuần. Ông không biết tiếng Anh. Nhưng không sao cả: đã có người phiên dịch. Khi ông bảo vệ “luận án”, cũng có người phiên dịch. Cuối cùng, sau khi trả chi phí 17.000 đô Mỹ, ông cũng có bằng tiến sĩ để nộp cho Ban tổ chức tỉnh uỷ Phú Thọ. Từ đó, đi đâu ông cũng được giới thiệu là tiến sĩ ngon lành. Lại là tiến sĩ... ngoại!

Giáo sư Nguyễn Văn Tuấn ở Úc đã nhanh chóng phát hiện cái gọi là trường Đại học Nam Thái Bình Dương ấy, thật ra, chỉ là một trường... dòm. Tuy trên danh nghĩa là ở Hawaii (Mỹ) nhưng nó lại đăng ký ở Malaysia. Nó phỏng theo tên của một trường đại học đã bị chính phủ Mỹ buộc giải thể từ năm 2003 vì kém chất lượng. Nó nhái theo tên trường University of South Pacific ở Fiji. Nó không có giáo sư, không có giảng đường, không có giáo trình, thậm chí, không có cả chương trình học. Nó kém cỏi đến độ chỉ có mấy dòng tiếng Anh trên tấm bằng cũng viết sai tiếng Anh. Không câu nào không có lỗi sai (1). Nói một cách tóm tắt, đó là một trường dòm. Hoàn toàn dòm. Nó được lập ra để lừa gạt những kẻ hiếu danh và nhẹ

dạ. Nó không có chút giá trị gì cả.

Những kiểu trường dòm như thế đây đây khắp nơi. Trước đây, thỉnh thoảng tôi cũng nhận được email quảng cáo của những “trường” đại loại như vậy. Nội dung quảng cáo đại khái: “Bạn muốn có bằng Thạc sĩ hay Tiến sĩ không? Dễ lắm! Không cần phải học gì cả. Không cần có điều kiện gì cả. Giá rẻ và bảo đảm bí mật!” Sợ virus, chưa bao giờ tôi mở cái link mà họ cho. Nhưng tôi biết không phải chỉ ở Việt Nam mà ở nhiều nơi khác, ngay tại Úc, cũng có nhiều người chấp nhận trò chơi mua danh kiểu ăn xôi ấy. Họ cũng đóng tiền và cuối cùng họ cũng có mảnh bằng để loè bả con và bạn bè. Nhưng tôi đoán số lượng những người ấy không nhiều. Lý do: Họ chẳng được gì cả. Ở Tây phương, không có cơ quan nào dễ dàng bị lừa bởi những cái bằng dòm kiểu ấy. Kể cả dân chúng cũng không dễ gì bị lừa.

Nhưng ở Việt Nam thì chắc là nhiều. Báo Sài Gòn Tiếp Thị ngày 16-6-2010 cho biết: riêng ở tỉnh Phú Thọ, có khoảng 10 người khác cũng làm bằng tiến sĩ kiểu như ông Ân (2). Đó chỉ là trường Đại học Nam Thái Bình Dương, còn những trường dòm khác nữa thì sao? Tổng cộng, có bao nhiêu người ghi danh và trả tiền để có được cái bằng tiến sĩ dòm như thế? Hơn nữa, đó là ở tỉnh Phú Thọ, còn 62 tỉnh và thành phố khác nữa thì sao?

### Hai câu hỏi không thể không đặt ra:

Một, ở Việt Nam hiện nay có bao nhiêu người có những cái bằng dòm như của ông Ân? Hai, trong kế hoạch đào tạo 20.000 tiến sĩ trong mười năm tới mà cựu Bộ trưởng Giáo dục Đào tạo kiêm Phó thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân mơ mộng sẽ có bao nhiêu bằng tiến sĩ dòm như của ông Ân?

Rất khó có câu trả lời chính xác

cho hai câu hỏi vừa nêu. Lý do chính là việc phát hiện những cái bằng giả và dòm như thế hoàn toàn có tính chất ngẫu nhiên, dựa vào báo chí và giới nghiên cứu, chứ không do một cơ quan nào có đủ thẩm quyền để tiếp cận mọi nguồn thông tin một cách chính xác và toàn diện. Chúng thuộc diện “bí mật quốc gia”! Chính vì thế, ông Nguyễn Ngọc Ân tự nhận mình là người thiếu may mắn chứ không phải là người gian dối.

Lời biện hộ ấy nghe buồn cười nhưng lại phản ánh đúng thực tế: Nếu ông Ân không được giới thiệu là tiến sĩ trong một buổi họp có đông đảo báo giới tham dự và nếu trong giới báo chí không có người biết tổng thực học của ông thì có lẽ ông vẫn ung dung với cái bằng tiến sĩ dòm của mình và giới cầm quyền tỉnh Phú Thọ vẫn tiếp tục tự hào với thành tích có những cán bộ có bằng cấp ngoại sang trọng như ông Ân!

Nên lưu ý là: thứ nhất, ông Ân học để lấy bằng TS từ một trường dòm như vậy đã được sự đồng ý của chính quyền Phú Thọ, hơn nữa, chính quyền Phú Thọ còn đồng ý tài trợ chi phí cho ông theo học. Ông Ân nói là ông chưa làm giấy tờ để nhận số tiền tài trợ ấy. Nhưng điều đó không thay đổi gì cả. Chưa hay đã thì cũng như nhau: Vấn đề là chính phủ đồng ý tài trợ. Thứ hai là ông Ân đã nộp bằng TS của mình cho tỉnh để bổ sung vào lý lịch học thuật và nghiệp vụ của mình.

### Chính việc liên hệ giữa tấm bằng dòm và công việc ấy mới là vấn đề.

Chợt nhớ, ở Úc, mấy năm trước đây có một vụ kiện liên quan đến việc phi báng cá nhân. Một tờ báo tiếng Việt ở địa phương, trong một bài phiếm luận, chế diễu một người hay tham gia các sinh hoạt cộng đồng là có bằng cử nhân giả. Người ấy kiện tờ báo. Trong phiên tòa kéo dài khá lâu, tờ báo nọ chứng minh được là người ấy không có bằng cử nhân như ông tự nhận. Nhưng cuối cùng tòa vẫn xử người ấy thắng kiện. Lý do? Theo tòa, người đàn ông tự xưng là ông Cử ấy chỉ là kẻ ba hoa chứ không phải là người lừa bịp. Ông nói cho sướng miệng. Ông

không sử dụng cái bằng mà ông tượng tượng ấy để xin việc hay để thăng quan tiến chức.

**Như vậy, ở đây chúng ta cần phân biệt một số điều.**

**Thứ nhất, về bằng:** bằng giả khác với bằng dỏm. Bằng giả là dùng một bằng thật nào đó rồi cạo sửa để thay tên mình, trong khi bằng dỏm là bằng, về phương diện kỹ thuật, là thật, nhưng về phương diện học thuật, không có giá trị, và về phương diện pháp lý, không được công nhận. **Thứ hai, về cái “dụng” của bằng:** Nếu mua cái bằng dỏm để chỉ khoe khoang chơi với anh em, bạn bè, hàng xóm thì không sao. Vấn đề, nếu có, chỉ là vấn đề tâm lý và đạo đức. Không liên quan gì đến pháp luật. Nhưng nếu sử dụng cái bằng dỏm hay giả ấy để mưu lợi thì lại khác. Ví dụ để xin dạy trong các trường học hoặc để thăng quan tiến chức như ông Nguyễn Ngọc Ân thì khác: Nó trở thành một hành động lừa bịp.

Luật pháp không xía vào chuyện ba hoa khoe khoang của các cá nhân. Nhưng luật pháp phải trừng phạt và ngăn chặn những sự lừa bịp vì chúng có hại cho người khác và cho xã hội. Riêng trường hợp cán bộ sử dụng bằng giả hoặc bằng dỏm để củng cố vị thế của mình trong guồng máy chính quyền như trường hợp của ông Ân thì còn thêm nhiều tai hại khác: về phương diện chính trị, nó làm giảm uy tín của chính quyền (nếu có); về phương diện đạo đức, nó khuyến khích hoặc ngầm khuyến khích những việc làm gian dối, không dựa trên thực học và thực tài; và về phương diện xã hội, nó làm loạn chuẩn, khg còn sự phân biệt giữa cái thực và cái giả, v.v...

**Thế nhưng, điều tôi ngạc nhiên là vụ bằng dỏm của ông Nguyễn Ngọc Ân, đến nay, chỉ được giới báo chí và giới nghiên cứu bàn tán. Còn chính quyền thì hoàn toàn im lặng.** Không ai thấy đó là vấn đề. Hoặc họ thấy mà đành làm ngơ vì không dám phanh phui ra một đồng rác khổng lồ trong đó có nhiều cán bộ cao cấp khác?

Tôi không biết. Tôi chỉ ngạc nhiên. Và băn khoăn.

[www.vietthuc.org](http://www.vietthuc.org)

**Chú thích:**

1. “Thêm bằng chứng về bằng giả trường dỏm”

2. Cuối bài “Làm tiến sĩ ở Mỹ nhưng không biết tiếng Anh” trên Sài Gòn Tiếp Thị ngày 16/6, có câu: “Tại tỉnh Phú Thọ hiện còn có khoảng 10 người cũng được đào tạo tiến sĩ như theo kiểu của ông Ân!” Nhưng trong bài phỏng vấn Nguyễn Ngọc Ân hai ngày sau đó cũng trên Sài Gòn Tiếp Thị, khi được hỏi: “Ở Phú Thọ có ai học cùng ông không?” thì ông Ân lại khẳng định: “Khoảng chín, mười người gì đó, họ đều ở Hà Nội, Thái Nguyên; còn ở Phú Thọ không có ai.”

tàu đầu tiên mang tên Florence dài 190 mét. Buổi lễ diễn ra trang trọng để đánh dấu sự thành công của của một doanh nghiệp. Khi con tàu đã xuống nước, vài giờ sau thì phát hiện ra rò rỉ và phải kéo trở lại để sửa trước khi trở ra biển lớn. VinaShin tiếp tục đóng tàu theo hợp đồng giá rẻ và lên kế hoạch đến năm 2018 sẽ trở thành tập đoàn đóng tàu hàng lớn thứ tư trên thế giới.

Nhưng theo cảnh báo của kinh tế gia David Dapice từ Đại học Harvard được trích dẫn trong sách, với tài trợ của nhà nước liệu VinaShin có thể đem lại lợi nhuận khi nhận đơn đặt hàng với giá rẻ. Cùng lúc VinaShin mở rộng đầu tư rất nhanh trong nhiều khu vực qua 154 công ti con khác nhau.

*Rising Dragon* được xuất bản đầu

# RỒNG VIỆT NAM sẽ cất cánh khi nào?

**Bùi Văn Phú 07-07-2010**

**Đọc sách Vietnam: Rising Dragon của Bill Hayton. Nxb Đại học Yale. 2010. 254 trang.**

Những ai quan tâm đến đất nước này, từ lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam đến những doanh nhân nước ngoài, từ những nhà làm chính sách Mỹ, các tổ chức NGO, chủ tịch các tập đoàn cho đến những nhà tranh đấu dân chủ hay lãnh đạo các nước lân bang đều có cùng một câu hỏi: Bao giờ con rồng Việt Nam sẽ cất cánh bay lên? Điều này có thể là nỗi lo cho láng giềng, nhưng là ước mơ của dân tộc Việt.

Biểu tượng rồng là huyền hoặc, nên có khi được thay bằng con vật có thật là hổ. Bao giờ Việt Nam sẽ thành hổ Á châu như Nam Hàn, Nhật Bản hay Singapore? Việt Nam cũng được ví như con tàu chuẩn bị đi từ sông ra biển lớn. Đây là hình ảnh cụ thể hơn về một đất nước đang cố gắng vươn lên sau nhiều thập niên chiến tranh. Rồng bay hay hổ chạy là theo bản năng còn con tàu cần có thuyền trưởng tài giỏi và một toán kĩ sư để định hướng đi.

*Rising Dragon* đưa ra một sự việc khá gần với với hình ảnh con tàu Việt Nam hiện tại. Đó là tập đoàn quốc doanh VinaShin. Với sự giúp đỡ của nhà nước, qua Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, tập đoàn này đã vay được vốn nhiều tỉ đô la từ Đức và Thụy Sĩ. Tháng Tư 2006 công ti hạ thủy con

năm nay với những cảnh giác về sự phí phạm của công ti quốc doanh là loại công ti mà Đảng có thể điều khiển được, để dễ dàng để ra những công ti con cho thân nhân hay đàn em là những cán bộ trung tin điều hành, chỉ biết tiêu tiền hay tham nhũng mà không quan tâm nhiều đến tương lai công ti. Đến nay câu chuyện về VinaShin đã rõ hơn với những đổ bể được báo chí trong nước khai ra mấy hôm nay.

Những tổ giác thường là dấu chỉ của những tranh chấp trong nội bộ trước kì Đại hội Đảng. Bây giờ cũng là thời điểm chuẩn bị cho Đại hội Đảng XI nên không ngạc nhiên khi VinaShin hay tập đoàn điện lực EVN đang bị điều tra. Những đại công ti thường có người của Bộ Chính trị hay Ủy ban Trung ương Đảng bao che, khi bị tố cáo thất thoát, tham nhũng thì đó là dấu chỉ của tranh giành quyền lực trước Đại hội Đảng.

Bill Hayton dành nhiều trang sách phân tích vụ PMU-18 xảy ra trước Đại hội X năm 2006. PMU-18 nổ lớn và có nguồn tin cho biết nó liên quan đến Đặng Hoàng Hải là con rể của Tổng bí thư Nông Đức Mạnh. Phe thắng trong vụ này thì không mất chức, có ở tù cũng chỉ ngắn hạn và được ân xá không lâu sau đó. Phe thua kẻ thì mất chức, còn nhà báo tìm cách điều tra đến ngọn nguồn chỉ là dè té thần và bị tù nhiều năm.

Câu chuyện về PMU-18 nếu ở



một quốc gia có tự do thông tin báo chí thì sẽ nổ như vụ Watergate ở Hoa Kỳ khiến T. thống Richard Nixon phải từ chức và nhà báo được ca ngợi.

Nhưng Việt Nam là một nước độc đảng, độc tài. Với 800 tờ báo các loại nhưng phóng viên chưa được tự do tìm kiếm thông tin, đăng tin, nêu quan điểm độc lập mà phải theo hướng dẫn của Bộ Thông tin Tuyên truyền hay Ban Tuyên giáo đưa ra trong buổi họp mỗi thứ Ba với các tổng biên tập. Ở Việt Nam phóng viên đến tham dự những buổi họp báo của cơ quan nhà nước được tặng tiền làm quà, như một hình thức hối lộ để không viết điều gì tiêu cực. Nếu một phóng viên đã có những bài viết không tốt, họ sẽ bị chú ý và số tiền nhận được khi tham dự họp báo sẽ ít hơn.

Tại VN ngày nay, Đảng là tối thượng và đảng viên có nhiều quyền và lợi. Đảng đứng trên tất cả, trên cả luật pháp. Trong những chiến dịch như bảo vệ thú hiếm hay chống phá rừng, người dân không dám giết gấu để lấy mật, nhưng cán bộ giết gấu thì không sao. Luật cấm dân đốt cây, phá rừng nhưng quân đội thì được.

*Rising Dragon* vẽ lên chi tiết hình ảnh một xã hội Việt Nam như hoàn toàn bị kiểm soát bởi cán bộ Cộng sản, từ chiến dịch “gia đình văn hoá”, những tổ chức phi chính phủ NGO cho đến các công ty thương mại, các tòa báo. Tác giả đưa ra con số 6.7 triệu người làm việc liên quan đến công an, an ninh trong số 43 triệu người Việt ở tuổi lao động. Như thế cứ 6 người trưởng thành thì có một công an theo dõi. Trong cơ quan nhà nước có ban cán sự Đảng, trong tòa báo có thư kí tòa soạn là đảng viên Cộng sản, NGO cũng do cán bộ Đảng nắm giữ để đảm bảo chính sách của Đảng được thi hành. Đảng kiểm soát Internet. Đảng nghiên cứu, Đảng viết sử mà tác giả gọi là “official history” – sử chính thống. Những viện nghiên cứu độc lập như IDS phải tự giải tán để tránh bị qui kết phạm luật. Điều hành các công ti, xí nghiệp đều là COCC, con ông cháu cha; là 5C tức “con cháu các cụ cả”, hay chân trong chân ngoài tức đảng viên ra làm kinh doanh. Làm ăn ở Việt Nam phải có “ô dù” bao che là hệ thống của các phe nhóm đặc quyền, đặc lợi từ trên xuống dưới.

Người dân Việt ngày nay được quyền chỉ trích những sai lầm trong việc thi hành chính sách của nhà nước, nhưng không được chỉ trích Đảng. Việt Nam có tham nhũng nhưng chỉ là cấp thừa hành, Đảng và lãnh đạo thì không. Còn những vấn đề mang tính nhạy cảm như quan hệ

Việt-Mỹ hay về cuộc chiến đã qua, nếu có ai phát biểu đều nói như vẹt, như khuôn với phát biểu của nhà nước là quan điểm chính thống. Còn nếu có ý kiến khác biệt người dân chỉ biết giữ im lặng.

*Rising Dragon* có một chương viết về những phong trào đòi dân chủ ở VN, đặc biệt là Khố 8406, với linh mục Nguyễn Văn Lý và những nhà đối kháng như các luật sư Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, kĩ sư Đỗ Nam Hải, bác sĩ Phạm Hồng Sơn hay ông Hoàng Minh Chính với Đảng Dân chủ XXI cùng Đảng Thăng tiến, Đảng Dân chủ Nhân dân và các tổ chức chính trị hải ngoại như Chính phủ Việt Nam Tự do, Đảng Việt Tân là những tổ chức, đảng phái chưa được nhiều người dân trong nước biết đến nhưng làm nhức đầu công an. Đối với những người đối kháng, nhà nước dùng mọi cách để làm nhục chí tranh đấu, từ khuyến can, tuyên truyền, dọa nạt đến dùng áp lực gia đình, hành hung hay đung xe. Ai không ngưng phản kháng sẽ bị nhà nước trừng phạt bằng án tù với một tội danh nào khác. Kí giả Huy Đức mất việc vì viết trên Blog Osin của ông những điều mà nhà nước không muốn. Blogger Điếu Cày Nguyễn Hoàng Hải phản đối Trung Quốc chiếm biển chiếm đất đã bị xử tù gần 3 năm với tội trốn thuế.

Tác giả nhận định rằng chỉ có Đảng CS mới có thể làm thay đổi VN, như Đảng đã làm được trong mấy thập niên qua để thoát khỏi những khủng hoảng kinh tế, đưa Việt Nam từ nước nghèo lên qua mức có thu nhập trung bình. Tuy nhiên theo tác giả, những cố vấn hay học hỏi từ nước ngoài chẳng giúp được gì trong việc cải tổ guồng máy nhà nước. Sự thật là đã có nhiều nước cấp học bổng cho cán bộ cũng như sinh viên Việt đi tu nghiệp, du học, hay tổ chức những khoá hội thảo ở nước ngoài và tại VN để hi vọng những cơ quan và giới chức năng sẽ học được ít nhiều, sẽ theo những khuyến cáo để cải tổ luật pháp, cải tổ báo chí, ô nhiễm môi trường. Nhưng tất cả chỉ là những phí phạm vì với guồng máy hiện thời, với hàng triệu Mỹ kim hay Euro dùng để thúc đẩy cải tổ đã chẳng đem lại tiến bộ. Nguyên do là vì Đảng CSVN chỉ muốn duy trì quyền lực và quyền lợi – ý này được lặp lại nhiều lần trong sách – vì đó là quyền lợi riêng, không phải quyền lợi của nhân dân, của đất nước và hệ thống tổ chức Đảng vẫn theo khuôn mẫu Lenin nên cá nhân không dám đưa ra đề xuất cải tổ vì đụng chạm đến quyền lợi của những đảng viên khác. Ngày nay khi tìm người kết nạp, cán bộ Đảng không

đưa ra những lí tưởng viễn vông như xây dựng xã hội chủ nghĩa, đoàn kết dân tộc mà mục tiêu vào Đảng là để làm giàu cho bản thân.

Như thế Việt Nam hiện là đất nước của chủ nghĩa Cộng sản hay đang theo con đường tư bản? Trong chương đầu tiên, tác giả ghi nhận hình ảnh ngày cưới của Nguyễn Thanh Phụng, con gái của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với Nguyễn Bảo Hoàng, con trai của một quan chức chế độ Việt Nam Cộng hoà cũ. Đôi uyên ương là những đại gia của một Việt Nam đương đại. Đây không thuần túy là một đám cưới giữa đôi tình nhân trẻ mà là sự kết hợp giữa “Vietnamese Communist” và “Venture Capitalist” – một nhà tư bản mạo hiểm bỏ tiền đầu tư vào dự án mới. Theo cách nhìn của người điếm sách, cả hai danh từ trên đều có chữ viết tắt là “V.C.” trong tiếng Anh. Như thế ai sẽ thắng ai trong cuộc chiến kinh tế giữa Cộng sản và tư bản trên đất nước Việt Nam ngày nay thì thời gian sẽ trả lời. Trong *Rising Dragon* có nhiều ghi nhận về phát triển kinh tế đạt được ở miền Nam cao hơn miền Bắc vì người dân miền Nam đã quen với sinh hoạt kinh tế thị trường và do những “phá rào” của ông Võ Văn Kiệt khi còn là bí thư thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh. Bây giờ cũng thế, làm ăn trong Nam dễ hơn vì không khí thông thoáng nên người dân có lo ngại truyền rằng: “Miền Bắc thắng Mỹ, miền Nam thắng Nga”.

Với nhiều dẫn chứng qua những tiếp cận, qua những sự việc mà tác giả ghi nhận được trong thời gian làm phóng viên cho BBC tại VN, *Rising Dragon* đưa đến cho bạn đọc hình ảnh một nước Việt Nam đã thoát khỏi nghèo đói nhờ cải cách kinh tế trong hơn hai thập niên qua, là khuôn mẫu cho những nước kém phát triển khác, và Việt Nam có nhiều tiềm năng để vươn lên hơn nữa là điều mà tác giả và nhiều người trong giới doanh nhân cũng như một bộ phận trong nội bộ Đảng, những người có tầm nhìn thấy quyền lợi của dân, đang hy vọng.

Nhưng cũng có lí do để con tàu Việt Nam sẽ không ra được biển lớn. Thế còn phải chờ đến bao giờ? Theo tác giả là khi Việt Nam có tự do phát biểu và tự do báo chí và khi mà người dân Việt không còn chỉ biết “im lặng, vâng lời và trung thành”.

*Rising Dragon* lôi cuốn người đọc vào những sinh hoạt đời sống ở Việt Nam với chiều sâu và mặt trái của nó. Đây là cuốn sách mà những ai quan tâm đến một nước VN đương đại cần đọc.

\*\*\*\*\*

# Tập đoàn Kinh tế Nhà nước Quả đấm thép! Đấm ai?

.....**Chính Tâm 11-07-2010**.....

Hắn mọi người còn nhớ cách đây hơn 5 năm, năm 2005 trước khi chễm trệ ngôi vào chiếc ghế thủ tướng, ông Nguyễn Tấn Dũng (NTD) đã cùng đoàn tùy tùng của mình rầm rộ có hàng loạt chuyến công du sang Hàn Quốc để học hỏi và tiếp cận mô hình tập đoàn nhà nước của Hàn Quốc như Samsung, Dawow, Postco v.v...

Khi được tận mục sở thị những tập đoàn này làm ăn... ông NT Dũng đã tưởng tượng cho mình một viễn cảnh huy hoàng sau khi tiếp quản chính phủ, sẽ xây dựng lên những quả đấm thép cho nền kinh tế VN không kém phần hoành tráng như Hyundai, Samsung hay Postco của Hàn Quốc (Nghĩ mà sướng sờn gai gà). Và chỉ ít ngày sau các chuyến công du từ Hàn Quốc về, trước khi nắm quyền điều hành chính phủ, người ta đã thấy không khí nhộn nhịp khi đó ông Dũng vẫn là cấp phó, nhưng đã ký thay ông PV Khải (chuẩn bị về vườn) một loạt quyết định thành lập những tập đoàn kinh tế nhà nước (TĐKTNN), bao gồm nhiều lĩnh vực kinh tế then chốt mũi nhọn như dầu khí, than khoáng sản, điện lực, viễn thông, xây dựng, ngân hàng v.v...

Không biết có phải là sự trùng hợp ngẫu nhiên hay có sự sắp đặt. Nhưng quyết sách thành lập các TĐKTNN của ông Dũng đưa ra trước hết nó là chiếc phao cứu sinh cho không biết bao con giun con sán bám vào, bởi khi đó đang trong thời kỳ bùng nổ chuyên đổi cô phần hóa công ty (Cty) nhà nước.

Rất nhiều Cty nhà nước không muốn rời cái bầu vú ngân sách đã toan tính cù nhầy lần khần, lằng nhằng không chịu cổ phần hóa. Khi nắm bắt được cơ hội ngàn năm đó, những con giun con sán đã bằng mọi giá cạy cục, nhờ vả để được cơ cấu, chuyển hóa từ chất hữu cơ hôi tanh trở thành một phân tử Fe của quả đấm thép.

Theo thông tin tuyệt mật, thì chưa biết sau này những tập đoàn nhà nước có làm ăn hiệu quả để trở thành quả đấm thép hay không, nhưng nguyên vụ này ông TT cũng gặt được vụ mùa bội thu, bởi muốn được cơ cấu vào tập đoàn nhà nước và được cử vào chức chủ tịch tập đoàn béo bở, chắc chắn không thể đến gặp ông thủ tướng bằng nước dãi. Cái thông lệ văn hóa phong bì đã được đăng biến thành truyền thống dân tộc mất rồi, do vậy cứ tuần tự từ dưới lên trên, ông bé phải phong bì cho ông nhờ, ông nhờ phải có quà cho ông to, ông to lại phải có cơ chế cho ông to hơn nữa và cái qui trình khép kín này đã trở thành truyền thống dân tộc.

## Quả đấm thép đấm ai?

Muốn biết mô hình TĐKTNN này có chức năng và nhiệm vụ gì? Trước hết chúng ta hãy tìm hiểu mô hình TĐKTNN được nhiều nước trên thế giới áp dụng trong thời kỳ đang phát triển kinh tế với ba nhiệm vụ chính là đối nội, đối ngoại và tạo lên các mũi nhọn kinh tế-công nghiệp:

1- Về đối nội, TĐKTNN được phân công chuyên ngành để phục vụ và điều tiết thị trường nội địa.

Ví dụ: Tập đoàn Viễn thông do nhà nước quản lý có nhiệm vụ phục vụ là chính. Chúng ta đã biết năm 2005 quốc hội Nhật Bản tư nhân hóa ngành bưu chính viễn thông đã gặp phải sự phản ứng quyết liệt của người dân. Vì họ cứ muốn được nhà nước bao cấp cước tiền phí điện thoại, trong khi quốc hội Nhật thì thấy thời kỳ bao cấp đã quá đủ khi các điều kiện về hạ tầng giao thông, về cân đối thu chi ngân sách nhà nước và của toàn xã hội. Đã đến lúc cần tư nhân hóa để tạo sự cạnh tranh và thu ngân sách, lên họ đã quyết định tư nhân hóa ngành viễn thông. Đó là một thí dụ điển hình cho ngành kinh tế phục vụ do tập đoàn nhà nước thực hiện.

2- Về đối ngoại, TĐKTNN được dựng lên để có đủ sức cạnh tranh với các tập đoàn công ty nước ngoài tại các thị trường quốc tế.

Ví dụ điển hình là tập đoàn Samsung của Hàn Quốc là tập đoàn đa chức năng những chủ yếu sản xuất sản phẩm điện tử. Nhà nước sẽ phải cấp vốn để Samsung có đủ sức cạnh tranh với các công ty điện tử của Nhật, vốn có thể mạnh về công nghệ, về vốn thị trường, và bề dày kinh nghiệm trước các công ty Hàn Quốc hàng chục năm.

3- Nhiệm vụ cuối cùng thứ ba là tạo lên nền kinh tế công nghiệp mũi nhọn, làm nền tảng thúc đẩy kinh tế thị trường nội địa, cũng như đủ sức cạnh tranh với nước ngoài.

Ví dụ điển hình là Công ty Postco của Hàn Quốc chuyên sản xuất thép. Sau hơn 30 năm xây dựng và phát triển Postco đã đứng hàng thứ 6 về sản xuất thép trên thế giới.

Các TĐKT này được chính phủ lập lên và cấp vốn nhưng dưới sự giám sát chặt chẽ của các ngành chức năng như tài chính, kiểm toán và các cơ quan tư pháp một cách gắt gao và nghiêm túc. Ngoài ra còn phải thành lập một số Ủy ban chuyên trách có nhiệm vụ theo dõi giám sát và tham mưu cho các TĐKTNN theo đúng chức năng nhiệm vụ được giao.

Người nắm giữ chức vụ chủ tịch hội đồng quản trị phải có năng lực về kinh doanh được kiểm chứng và phải góp một số vốn nhất định (Nếu không có đủ vốn phải kê khai tài sản) vào tập đoàn.

Các tập đoàn chỉ được kinh doanh theo từng lĩnh vực được giao.

Đặc biệt, TĐKTNN chỉ phát huy được tác dụng dưới thể chế dân chủ.

Nhìn các tiêu chí và ví dụ trên ta có thể dễ dàng so sánh với những gì mà các TĐKTNN của ông Dũng đã hoạt động như thế nào trong mấy năm qua. Khoan hãy nói về vụ Vinashin, vì vụ đó bề vừa qua mà các hoạt động của nó được phơi bày ra mọi người đã thấy rõ. Nhưng khi nhìn vào hoạt động kinh doanh của các TĐKT khác thì hơi ôi! Hiếm có tập đoàn nào chín chu với lĩnh vực kinh doanh của mình. Trong tâm trí

của họ đối tác chủ yếu là các con dân để tìm cách “thịt luộc” là chính.

Lấy một ví dụ lấy giá cước của tập đoàn viễn thông China Telecom để so sánh với giá cước của tập đoàn bưu chính viễn thông Vinafone chẳng hạn. Chúng ta mới thấy sự chặt chém đến rợn người của ông Vinafone trong những năm ông độc quyền.

Giá cước của China Telecom trong vùng phủ sóng với bán kính 500km, được áp dụng cho mọi đối tượng gọi với thời lượng gọi trong ngày không hạn chế 24/24, giá cước cho 1 tháng là 100 NDT tương đương với 270.000 đồng VN hiện nay.

Còn giá của ông Vinafone thời điểm năm 2004 là 1200đ/ bloc; 1 bloc tính = 1 phút. Vị chi 1g = 60 x 1200 = 72.000đ; một ngày 24g x 72.000đ = 1,728.000 đồng / 270.000 = 6.4.

Có nghĩa là chỉ cần một ngày gọi ở VN tiền cước sẽ đắt gấp 6,4 lần so với 1 tháng bên TQ, hay một tháng sẽ đắt gấp 192 lần một tháng bên TQ tương đương với 332 triệu đồng/tháng tiền cước điện thoại.

Để làm lợi cho mình cho con cháu mình hay bè đảng, họ bắt chập hết, dùng tiền của dân đóng thuế để mưu lợi miễn sao có lãi càng cao càng tốt, không cần biết hậu quả ra sao, mục đích phục vụ chính trị chính em gì mặc kệ. Tuyệt nhiên không thấy có dấu hiệu của sự phục vụ, điều tiết hay tinh thần dân tộc nhằm thu lợi về cho đất nước.

Được sự tiếp tay của ngân hàng, tập đoàn nào cũng đua nhau kinh doanh đủ mọi thứ từ xi măng, sắt thép, xây dựng, cổ phần cổ phiếu v.v... Đặc biệt về lĩnh vực bất động sản. Thời kỳ 2007-2008 sau một thời kỳ đóng băng, tự nhiên người ta thấy giá đất Sài Gòn tăng lên vì vu chóng mặt, người ta ngỡ ngác không hiểu đại gia nào nhiều tiền “dữ zậy” Rồi người ta kháo nhau tiền từ bên Nga gửi về!!! Nhưng hồi ôi, cháy nhà ra mặt chuột. Sau khi thị trường chứng khoán tụt dốc không phanh, các nhà đầu tư thô non mới ngã ngựa ra rằng bị ăn quả lừa đậm. Tiền từ các ông tổng kết

hợp với tiền từ sần chứng khoán đổ ra để đầu cơ đất và thế là giá đất của VN nghiêm nhiên được đưa vào kỷ lục Guinness do công của các ông tổng mà ra.

Vinashin là hệ quả có tính tất yếu của một mô hình TĐKT phi dân chủ. Với món nợ 80.000 tỉ đồng (tương đương hơn 4 tỉ USD). Một con số khủng khiếp, không có gì so sánh nổi. Hàng triệu công nhân lao động vất vả bao nhiêu tháng trời mới làm ra được 80.000 tỉ đồng, hay hàng bao nhiêu triệu tấn lúa bà con nông dân hôm sớm làm ra để có được 4 tỉ USD?

Người ta tính toán rằng nguyên chỉ để trả nợ gốc thì một tính có nguồn thu ngân sách tương đương 10.000 tỉ một năm như Bình Dương chẳng hạn, phải thất lung buộc bụng, không dám tiêu pha gì thì cũng phải mất 10 năm mới trả nợ xong cho Vinashin! Hay nói cách khác 4 tỉ USD tương đương với một năm xuất khẩu gạo của nông dân cả nước. Đau xót quá.

Có những cái đau xót cũng không kém phần long trọng, khi mới người được biết có ông tổng còn lợi dụng được giao khai thác tài nguyên để ăn cắp mang bán chui ra nước ngoài. Tập đoàn than khoáng sản TKV của ông Đoàn Ngọc Kiên là một ví dụ. Hàng đêm với hơn 300 tàu thuyền, trung bình mỗi tàu 300 tấn than, được ông xuất bán sang Trung Quốc, người ta tính mỗi năm ông ăn cắp khoảng 10 triệu tấn than, ước tính giá trị tiền vào khoảng 4.500 tỉ đồng của con cháu để mưu lợi cho bè đảng của mình.

Túi tham vô đáy, khi đã khai thác gần như cạn kiệt mỏ than Quảng Ninh, họ còn trắng trợn đòi móc ruột đồng bằng sông Hồng để lấy than đi bán. Đê tiện hơn, họ có tình thông đồng với TQ để cưỡng đoạt mỏ Bauxit ở Tây Nguyên, bắt chập sự phản đối dữ dội của nhân dân. Đúng là bótay.com không còn từ nào để nói.

Về thị trường tiền tệ cũng vậy. Hẳn mọi người còn nhớ cuối năm 2007 đầu năm 2008. Dự đoán cuối năm sẽ tăng thu, nội các của ông Dũng đã lệnh cho ngân hàng nhà nước phát hành 160 ngàn tỉ đồng để

mua 9 tỉ USD vào tài khoản dự trữ. Hậu quả là đã tạo lên cuộc khủng hoảng lạm phát dữ dội, nguyên nhân do đồng tiền mất giá chứ không phải do khan hiếm hàng hóa. Thật là nghịch lý trong khi nền kinh tế thế giới lại đang lâm vào cuộc khủng hoảng thừa cung nhiều hơn cầu (Thiếu phát).

Đặc biệt hơn trong 4-5 năm hoạt động, chưa thấy có một ông tập đoàn nhà nước nào có dấu hiệu đủ lòng đủ cánh vươn ra biển lớn để đua chúng đua bạn, cố gắng làm ăn cho bằng chị bằng em, mà chỉ thấy các ông co vòi đua nhau hút máu hút mù trong nước là giới.

Thiết tưởng đến đây chúng ta đã có câu trả lời. Ông Dũng kỳ vọng tạo lên quả đấm thép tạo lên bước nhảy vọt thần kỳ, thực hiện thành công hiện đại hóa công nghiệp hóa đất nước. Nhưng than ôi! Quả đấm thép đó của ông giờ đây đã giơ thẳng cánh, nhắm vào đầu 85 triệu con dân Việt Nam để giáng xuống.

Giờ đây! Không biết ông Dũng có suy nghĩ gì để cứu với con bệnh đang đến hồi trầm kha. Nhưng trong lúc “nước sôi lửa bỏng” con bệnh Vinashin đang trong cơn hấp hối, liệu bài thuốc cơ cấu lại có nhằm nhò gì không, hay là ông thay mặt đảng vẫn kiên định đến cùng trên con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội. Dám lắm! Với các ông không điều gì là các ông không dám kể cả đốt cháy dãy Trường Sơn.

Biết rằng im lặng là vàng. Nhưng “con dại thì cái phải mang”, dù hay dở thế nào mọi người cũng mong ông lên tiếng, chứ ông đã thai nghén ra nó thì ông phải chịu phần lớn trách nhiệm, không thể thờ ơ đổ vảy cho cấp dưới được.

Khi xưa ông sang học hỏi mô hình TĐKTNN bên Hàn, thì nay mong ông cũng nên học tập những người đồng cấp bên Nhật Bản hay Hàn Quốc về cách ứng xử, chí ít là về văn hóa từ chức. Chứ vẫn cứ im lặng như vậy nghe chừng bà con đã hết kiên nhẫn rồi đó!

*Hà Lợi, ngày 10/7/2010*

*Chính Tâm*

*@ x-cafevn*



# NGUYỄN TẤN DŨNG

## phải trả lời trước công lý về vụ án VINASHIN

### Lê Diễn Đức 13-07-2010

Năm 1997, doanh nhân Minh Phụng bị kết tội gian lận tài chính, lập nhiều các công ty nhỏ, nâng giá bất động sản và cấu kết với một số quan chức lớn để vay ngân hàng khoảng 400 triệu USD đầu tư cho các dự án, chủ yếu là bất động sản.

Dư luận bấy giờ cho rằng toàn bộ tài sản to lớn của Minh Phụng bao gồm hệ thống các xưởng sản xuất may mặc, nhiều nhà cửa, khách sạn và đất đai bị nhà nước tịch biên, nếu được bán theo giá thị trường, Minh Phụng có khả năng hoàn trả nợ dễ dàng và chỉ phải chịu hình phạt về gian lận tài chính, nhưng không đến mức bị tử hình.

Tuy nhiên Minh Phụng vẫn bị “dựa cọc” rất nhanh vì vụ án có nguy cơ liên đới đến một số quan chức cao nhất, trong khi các phe nhóm đang tấn công nhau vào giai đoạn Đại hội đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ 8.

Tháng 12-2001, Tập đoàn Enron của Hoa Kỳ bị phá sản. Tổng giám đốc Jeffrey Skilling bị đưa ra tòa với tội giả mạo giấy tờ, gian lận và khai man tài chính trong các dự án làm ăn gây thiệt hại nhiều tỷ đô la. Jeffrey Skilling, 52 tuổi, đã bị kết án 24 năm 4 tháng tù giam và bị phạt 18 triệu USD. Ngoài ra ông ta còn phải bồi hoàn 45 triệu USD cho các nhà đầu tư bị thiệt hại sau khi Enron phá sản. Còn chủ tịch tập đoàn Enron Kenneth Lay thì bị chết đột ngột vì nhồi máu cơ tim.

Ngày 23-7-2009, ông Lê Minh Khái, Phó tổng Kiểm toán nhà nước đã công bố con số “giật mình”: theo kết quả kiểm toán năm 2008, tổng số nợ của các doanh nghiệp Nhà nước lên tới 181.000 tỷ đồng, tức là xấp xỉ 10 tỷ USD!

Sai phạm hầu hết tập trung vào những “ông lớn”, vào “những quả đấm thép” của ông Nguyễn Tấn Dũng, càng lớn lỗ càng nhiều như:

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam (TKV), Tổng công ty Hàng hải (Vinalines), Tổng công ty Lắp máy Việt Nam (Lilama), Tổng công ty Bia Rượu Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco)...

Kết quả tài chính sau kiểm toán của năm 2009 cũng mang màu sắc bi kịch không thua gì năm trước. Từ “*Thanh niên*” ngày 24-10-2010 cho biết các doanh nghiệp nhà nước gian lận tài chính đến mức hãi hùng, đưa lợi nhuận lên trời nhưng trong thực tế lỗ thảm hại, trung bình vài trăm tỷ đến hàng ngàn tỷ đồng và báo động những “Enron Việt Nam”.

Các doanh nghiệp nhà nước làm ăn thua lỗ năm này qua năm khác, nhưng Đảng Cộng sản Việt Nam không những duy trì, mà còn khuếch trương mở rộng và dung dưỡng. Bill Hayton, một phóng viên kỳ cựu của BBC nhiều năm làm việc ở Việt Nam đã kết luận rất chính xác trong cuốn “*Việt Nam: Con rồng đang lên*”:

*“Giới lãnh đạo Đảng Cộng sản lại ưa thích các doanh nghiệp nhà nước vì họ có thể thực thi những chính sách của đảng. Những đảng viên điều hành chúng phải vâng lệnh thực hành những chính sách này. Nhưng những người lãnh đạo công ty thích điều hành chúng chỉ vì chúng cung cấp rất nhiều cơ hội làm giàu cho bản thân họ. Tạo ra một công ty con và tự bổ nhiệm mình vào hội đồng điều hành là một cách kiếm tiền dễ dàng. Một cách khác là thành lập một công ty tư nhân do bạn bè hoặc họ hàng mình sở hữu để bán tài sản của nó với giá rẻ hoặc cung cấp cho họ những hợp đồng béo bở. Với tiền bạc dồi dào, không khó để mua chuộc cấp trên, quan chức kiểm tra để họ nhắm mắt làm ngơ trước những vi phạm pháp luật. Những đảng viên điều hành cái “đuôi” doanh nghiệp nhà nước*

*dùng nó để vẫy “con chó” của chính sách của Đảng”.*

Cái gì tới sẽ tới, chỉ tiếc rằng khi dân chúng biết thì đã quá muộn. Nhiều tỷ đô la mồ hôi nước mắt của nhân dân đã bị các quan chức cộng sản phung phí biến thành tro bụi.

Khi dân Hà Nội kêu trời vì bị cúp điện liên tục trong cái nóng diên người, còn Tập đoàn Điện Lực Việt Nam EVN giải trình với công luận lý do vì ngành điện thiếu tiền đầu tư, ít ai nhớ lại hai năm trước, EVN đã đề nghị trích thưởng (cho nhau) 1.002 tỷ đồng (hơn 50 triệu USD) làm Ban kiểm toán nhà nước phải tái mặt!

Chuyện EVN chưa xong, thì “Enron Việt Nam” Vinashin xuất hiện trước sự ngỡ ngàng và nổi giận của toàn xã hội. Dư luận quan tâm nhất, trước hết là việc rút tiền cho Vinashin được thực hiện hào phóng lạ thường từ phía chính phủ Việt Nam mà người ký và chịu trách nhiệm cao nhất là Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Thứ đến là mức độ thiệt hại quá lớn. Và sau đó ông Dũng làm ma thuật “tái cơ cấu” để cứu và... chạy làng!

Cũng trong cuốn “*Việt Nam: Con rồng đang lên*”, Bill Hayton viết: “*VinaShin được hưởng thụ từ hậu thuẫn cực kỳ lớn của chính quyền. Khi Việt Nam phát hành trái phiếu chủ quyền đầu tiên trị giá 750 triệu đô la vào năm 2006, số tiền thu được không dùng để xây dựng đường xá hoặc trường đại học mà để cho VinaShin. Khi Thủ tướng Dũng chính thức viếng thăm Đức vào năm 2008 với kết quả hữu hiện là 2 tỉ tiền vốn vay từ Ngân hàng Đức – cũng được dành cho VinaShin. Ngân hàng Thụy Sĩ Credit Suisse cũng đã cho công ty vay một tỉ đô la”.*

So với vụ “Dự án Đường tàu cao tốc”, trong mấy ngày qua, mặc dù bận rộn và mệt mỏi với những trận đấu bóng trái gò của mùa World Cup, báo chí trong ngoài nước, từ “lề phải” tới “lề trái”, đã chiếu cố không hề kém đối với vụ Vinashin. Tuy nhiên, các mũi nhọn ít tập trung vào cái gốc gây ra hậu quả này.

Ngày 12-7-2010, Ủy ban Kiểm

tra Trung ương đã có văn bản thông báo tiếp tục xem xét, xử lý ông Phạm Thanh Bình, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Vinashin) và chuyên hồ sơ cho cơ quan điều tra hình sự.

Đây là một quyết định đúng, cần, nhưng chưa đủ. Các vi phạm – tội danh của những người lãnh đạo gián tiếp và trực tiếp tập đoàn Vinashin giống hệt như với Minh Phụng hay tập đoàn Enron Hoa Kỳ.

Qua rất nhiều bài phân tích của các nhà báo, chuyên viên kinh tế, chúng ta thấy vai trò của ông Nguyễn Tấn Dũng xuyên suốt toàn bộ tiến trình phát triển của Vinashin, từ lúc hình thành cho đến lúc phá sản.

Không có chữ ký của ông cựu y tá-Thủ tướng Dũng, Vinashin không thể có cả núi tiền, và cho phép mình tiêu xài vô tội vạ như vậy được.

Phải chấm dứt tình trạng các quan chức của tập đoàn Cộng sản Ba Đình coi tiền bạc, tài sản của nhân dân như của riêng mình, ngênh ngang thao túng, chia chác, đục khoét, chà đạp lên lợi ích của dân tộc. Nhưng khi cơ sự đổ vỡ thì lớp chóp bu thượng tầng khôn ngoan, lấu cá tìm kiếm đệ tử vờ làm dè dặt thần để xoa dịu dư luận rồi sau đó tìm cách gỡ tội bằng... giảm án và ân xá!

Ông Nguyễn Tấn Dũng nếu còn chút liêm sỉ và chút tự trọng của loài động vật đi hai chân và biết nói, thì phải xin từ chức ngay lập tức.

Trong trường hợp ngược lại, Quốc hội Việt Nam –Cơ quan chuẩn y chức vụ này– cần phải ráo riết vận động sâu rộng trong các đại biểu để có một cuộc bỏ phiếu tín nhiệm. Sau đó, đưa công dân Nguyễn Tấn Dũng vào danh sách những người bị điều tra hình sự và khởi tố về tội lợi dụng chức vụ và trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng cho nền kinh tế quốc dân.

Ông Nguyễn Tấn Dũng không thể đứng trên Công lý và Luật pháp.

Nói “không” cho “Dự án đường tàu cao tốc”, các đại biểu Quốc hội đã đột phá và tạo ra tiền lệ tốt,

chứng minh bản lĩnh của mình. Bản lĩnh này phải được tiếp tục với Vinashin và làm gương cho hàng loạt các doanh nghiệp khác của nhà nước. Còn không, đất nước chúng ta và thế hệ con cháu sẽ tiếp tục cắn răng, đau đớn gánh chịu những hậu quả khủng khiếp vì lũ sâu mọt.■■■

mạng” để đánh gục giai cấp địa chủ.

Đảng Cộng sản đồng đặc tuyên bố Cải cách Ruộng đất là để thực hiện “người cày có ruộng”, ước mơ ngàn đời của nông dân. (1) Nhưng, đó chỉ là trên lời nói! Còn trong thâm tâm, các “lãnh tụ” Cộng sản có một ý đồ khác hẳn, nhắm những mục tiêu khác hẳn. Họ dùng khẩu hiệu “người cày có ruộng” làm “con mồi” nhử

# Suy ngẫm khi đọc NGÀY LONG TRỜI ĐÊM LỬ ĐẤT của TRẦN THẾ NHÂN

\*\*\*\*\*

**Nguyễn Minh Căn 23-01-2010**

*... Ôi ! quê hương  
Hỡi những ngày xưa !  
Thuỷ chung - nhân ái  
Tất cả chim-ngâm  
Trong lửa đối cuồng điên...  
Phùng Cung (1965)*

Trong suốt chiều dài lịch sử mấy ngàn năm của Dân Tộc ta, chưa từng có một trận thảm sát nào mà người Việt lại giết hại người Việt khủng khiếp như trong cuộc Cải cách Ruộng đất dưới “thời đại Hồ Chí Minh” hồi giữa thập niên 50 thế kỷ 20! Đó là trận thảm sát dân lành cực kỳ man rợ do đầu óc kỳ thị giai cấp, do ý thức hệ Cộng sản của tập đoàn cầm quyền gây nên!

Trên thế giới đã từng có nhiều nước làm cải cách ruộng đất. Phần đông người ta làm một cách ôn hoà bằng cách Nhà nước mua lại số ruộng đất chủ sở hữu có trên tiêu chuẩn do Nhà nước quy định, hoặc cho phép họ được hiến tặng. Nhờ đó, các nước ấy đã nhẹ nhàng xoá bỏ quan hệ sản xuất phong kiến, tạo điều kiện cho nền kinh tế phát triển mạnh, đồng thời giữ được hoà khí và ổn định xã hội, tránh những đảo lộn nguy hại.

Thế nhưng, các “lãnh tụ” Cộng sản thì cho đó là con đường “thỏa hiệp giai cấp”, không đúng đường lối chủ nghĩa Marx-Lenin, không thể hiện tinh thần “đầu tranh giai cấp”, không phát động được lòng “căm thù giai cấp”, không mang tính “cách mạng triệt để”... Theo họ, Cải cách Ruộng đất phải là một “cuộc cách mạng long trời lở đất”. Phải “phóng tay phát động quần chúng”, nghĩa là làm hết sức mãnh liệt, thẳng tay, không khoan nhượng, không thương xót, có thể mới đẩy lên lòng căm thù giai cấp cao độ trong quần chúng bản cổ nông mà họ coi là “quần chủ lực cách

nông dân mà họ coi là “đồng minh chiến lược” (2) đi theo họ thực hiện những mục đích xa hơn, độc địa hơn. Họ dùng Cải cách Ruộng đất để tiêu diệt giới hữu sản bị họ coi là “giai cấp bóc lột” ở nông thôn, để truy quét các thành phần mà họ cho là “phản động”, quét sạch các tư tưởng và hệ thống giá trị đạo lý cổ truyền nặng về quyền tư hữu, loại bỏ cuộc sống tâm linh trái với chủ nghĩa vô thần của họ, xoá bỏ đạo đức truyền thống của gia đình, thôn xóm mà nền văn hoá làng xã lâu đời ở nước ta đã để lại. Chủ ý của họ còn là khủng bố tinh thần nhân dân, gây ra nỗi khiếp sợ triền miên trong người dân nhằm triệt tiêu mọi mầm mống chống đối họ. Họ ra sức xúi giục, kích động lòng hận thù, gieo rắc tính độc ác, tham lam, dối trá, đê uố... vào lòng người nông dân vốn chất phác, hiền lành... Tất cả những điều đó nhằm mở đường thực hiện cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và huy động “quần chủ lực cách mạng” xông vào trận chiến đánh chiếm miền Nam.

Chính với ý đồ đó, các “lãnh tụ” Cộng sản đã gây ra những tội ác tày trời đối với Dân tộc: họ đã biến Cải cách Ruộng đất và Chính đốn Tổ chức thành một cuộc đày đoạ, tàn sát dân lành và cả các cán bộ đã từng đứng dưới lá cờ của họ. Trong lúc nhân dân đang sống yên lành thì bỗng dưng Đảng phái những “Đội cải cách” về làng xã khép “tội” địa chủ cho nửa triệu người trong nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (với dân số nông thôn hồi đó trên 10 triệu) (3), và số người này ngay lập tức bị hành hạ, bị đoạ đày, bị giày xéo tận bần đen! Hơn nữa, trên 172 ngàn sinh mạng vô tội đã gục xuống dưới lưỡi gươm “chuyên chính vô sản” vì bị quy oan là địa chủ cường hào gian ác, Việt gian,

phản động, gián điệp, Quốc Dân đảng! (4) Những cuộc “đấu tố” với cảnh con đấu cha, vợ tố chồng, con đấu vu oan cho bố chồng, con rể giá hoạ cho mẹ vợ, bà con, hàng xóm, láng giềng tố điều lẫn nhau... đã đảo lộn đạo đức thông thường, giày xéo lên nền văn hiến lâu đời của người Việt, phá hoại truyền thống hoà hiếu, “lá lành đùm lá rách”, “tối lửa tắt đèn có nhau” của cư dân làng xã nước ta. Còn điều các “lãnh tụ” Cộng sản không ngừng rao giảng: “xây dựng con người mới” theo “đạo đức mới”, tức là “đạo đức Cộng sản” và “tư tưởng Hồ Chí Minh”, thì... than ôi, ngày nay, nhân dân ta đã thấy quá rõ “kết quả” thực tế rồi: đạo đức băng hoại, xã hội sa đoạ, nạn tham nhũng tràn lan, nạn mua quan bán chức phổ biến, tệ nạn lừa dối, đảo điên, đều cang, độc ác... nhan nhản khắp nơi trong nước.

Còn câu chuyện hoang đường “người cày có ruộng” hoá ra là... một “quả lừa vĩ đại” mà đảng Cộng sản đã cho nông dân “xơi” đến bội thực! Vì Cải cách Ruộng đất vừa xong hồi cuối năm 1956, một số nông dân vừa mới hí hửng “cắm thẻ nhận ruộng” để Đảng chụp ảnh quay phim tuyên truyền thì đến năm 1957-1958, họ đã bị Đảng lừa vào hợp tác xã để “tiến nhanh, tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội”. Thế là ruộng đất của nông dân biến thành của hợp tác xã, còn người nông dân thì hoàn toàn lệ thuộc vào ban chủ nhiệm hợp tác xã, vào đảng uỷ và uỷ ban xã như những nông nô! Đến khi Việt Nam Dân chủ Cộng hoà “được” Đảng chuyển thành Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thì... chỉ bằng một câu ngắn gọn trong Điều 19 của Hiến pháp năm 1960 “Đất đai, rừng núi, sông hồ... đều thuộc sở hữu toàn dân”, Đảng đã tịch thu một cách ngon ơ toàn bộ ruộng đất của nông dân, đất đai của toàn dân! Nông dân và nhân dân bị Đảng tước đoạt quyền sở hữu về ruộng đất, nói chung về đất đai, trong nháy mắt! Thế là ước mơ ngàn đời của nông dân mãi mãi vẫn chỉ là... “ước” và “mơ”!

“Quả lừa vĩ đại” này của Đảng chẳng phải một mình nông dân bị mà cả đại bộ phận nhân dân nước ta cũng bị. Thậm chí nhiều nạn nhân, khi đã “dựa cọc” rồi, sắp bị hành quyết mà vẫn chưa tỉnh, cứ nghĩ rằng tai hoạ của họ là do mấy “ông bà Đệ” gây ra, nên trước khi chết có người vẫn gắng gượng kêu lên mấy tiếng “Hồ Chí Minh muôn năm!”. Con cái của họ, kể cả nhiều người có học thức mà vẫn cứ bị lừa cho đến... hơi thở cuối cùng! Mà chẳng những nhân dân ta, ngay cả một phần dư luận thế

giới, một số nhà đại trí thức nổi tiếng cũng bị đánh lừa! Cố nhiên, đến bây giờ thì thế giới người ta tỉnh rồi, chỉ có một số khá đông người VN ta vẫn còn mê muội hoặc... giả vờ mê muội.

Mia mai thay, nửa thế kỷ sau cuộc “cách mạng long trời lở đất”, dường như lịch sử Việt Nam lại trôi theo dòng chảy ngược! Cải cách Ruộng đất (1953-1956) “đã đánh đổ giai cấp địa chủ” thì giờ đây, ở nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cuối thế kỷ 20 đầu thế kỷ 21, lại xuất hiện những địa chủ mới mà dân ta gọi là bọn “cường hào đỏ”, vì chúng là những cán bộ Cộng sản lợi dụng chức quyền chiếm dụng đất đai (là sở hữu toàn dân!) phát canh, thu tô, cho vay nặng lãi ở nông thôn để bóc lột chẳng khác gì địa chủ thời xưa. Giáo sư Viện sĩ Đào Thế Tuấn đã phải nói thẳng thừng: “Không có nước nào (như ở nước ta) không có nông dân bị bạc đãi, bóc lột, hiếp đáp bởi bọn cường hào mới, đa số là đảng viên trong các đảng ủy địa phương được cấp trên thông đồng che chở. Không ở đâu, chưa bao giờ nông dân bị tước đoạt đất ruộng qua “thu hồi” kiểu cưỡng bức và tùy tiện, với chính sách “đền bù” nhằm nhí, “bèo bọt” chỉ bằng một phần 10, có khi chỉ một phần 20 của giá trị thực!” Giờ đây lại xuất hiện cánh nông dân cầm cổ ruộng đất mà họ được phép sử dụng để đi làm thuê làm mướn hoặc đi tha phương cầu thực, các nhà khoa học xã hội gọi đó là “tình trạng ly nông”. Giờ đây xuất hiện thêm một lớp người “mới” có tên gọi là “dân oan”, tức là gần một triệu nông dân và người lao động bị chiếm đoạt đất đai, bị cướp đoạt nhà cửa đi “kêu oan”, thậm chí đi biểu tình, ở các “cửa quan” Cộng sản hàng chục năm trời mà vẫn “không đi đến đâu cả”. Giờ đây còn xuất hiện thêm những cảnh tượng nhục nhã chưa từng thấy trong lịch sử nước nhà: “nhà nước xã hội chủ nghĩa” đem trên nửa triệu nam nữ nông dân, lao động “xuất khẩu” ra nước ngoài bán cơ bắp, mồ hôi, nước mắt và cả máu nữa để nhà nước thu về hàng nhiều triệu đô la (5); “nhà nước xã hội chủ nghĩa” cho phép các dịch vụ “buôn người” dưới dạng “lấy chồng ngoại quốc” đưa hàng mấy trăm ngàn cô gái nông thôn vì nghèo đói phải bỏ mẹ cha, bỏ anh chị em, bỏ quê hương làng xóm để... bán mình cho các “ông... chồng” Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc..., thực chất là đi làm nô lệ, kể cả nô lệ tình dục!(6) Nhiều nhà nghiên cứu và nhà báo trung thực trong nước đã mô tả cuộc sống của người nông dân Việt Nam ngày nay còn làm than, khổ ải hơn hồi trước “Cách mạng”, hơn

trước ngày “thống nhất đất nước”! Đó là sự thật hết sức phũ phàng mà nông dân Việt Nam đang phải ngậm đắng nuốt cay cúi đầu chịu đựng!

Cải cách Ruộng đất “long trời lở đất” như vậy, một sự kiện lịch sử lớn lao như vậy, thế mà đã trên nửa thế kỷ qua, chưa có một công trình nghiên cứu chân thật, khách quan nào của các nhà khoa học trong nước được công bố! Chưa có một tác phẩm nghệ thuật, văn chương nào của các nhạc sĩ, họa sĩ, nhà điêu khắc, nhà văn, nhà thơ... trong nước diễn tả lại tấn thảm kịch đầy đau thương của Dân tộc! Chẳng phải vì giới trí thức sáng tạo nước ta thiếu người có tài, có tâm, mà chỉ vì ngay sau Cải cách Ruộng đất, các “lãnh tụ” Cộng sản đã coi đó là một trong những đề tài cấm kỵ không ai được đụng đến. Cái tabou khác nghiệt này thì đám quan chức của chế độ cực quyền ngày đêm canh giữ nghiêm ngặt mãi cho đến ngày nay!

Hồi đầu cuộc “đổi mới”, cuốn “Ác Mộng” của Ngô Ngọc Bội chỉ mới dám lướt nhẹ qua chuyện “Cải cách”... Mãi đến gần đây, đầu thế kỷ 21, mới lác đác xuất hiện vài cuốn tiểu thuyết đề cập thẳng đến đề tài cấm kỵ đó. Cuốn “Ba Người Khác” của Tô Hoài, hoàn thành từ năm 1992 nhưng chật vật mãi đến năm 2006 mới được xuất bản. Cuốn “Nước Mất Một Thời” của Nguyễn Khoa Đăng sắp xuất bản thì bị cấm ngay tức thì và cuốn “Thời Của Thánh Thần” của Hoàng Minh Tường vừa in xong, chưa kịp phát hành thì số sách in đã bị Đảng ra lệnh thu hồi để nghiền làm bột giấy!! Một hành động man rợ, phản văn hoá của bọn Tần Thủy Hoàng thời nay!

Người viết những dòng này đã phải sống suốt quãng thời gian “long trời lở đất” rất kinh hoàng, đầy bi thương, đầy máu lệ, đầy chết chóc, đầy tàn phá, đầy “lừa dối cuồng điên”... Đã nhiều lần dự hội nghị về Cải cách Ruộng đất, được nghe “Bác Hồ vĩ đại” và “Anh Cả Trường Chinh” huấn thị về “Cải cách Ruộng đất”, “Chinh đồn Tổ chức”, về “phóng tay phát động quần chúng”... Đã từng chứng kiến nhiều cuộc đấu “địa chủ cường hào ác bá” ở Bắc Ninh, Hưng Yên, Hà Đông. Cũng đã từng đi làm nửa đợt “cải cách” ở Thái Bình, giữa chừng thì Thành uỷ xin về Hà Nội để nhận trách nhiệm lãnh đạo công tác “Sửa sai Cải cách” ở ngoại thành Hà Nội. Cải cách Ruộng đất quả là một cú đẩy mạnh làm người viết thức tỉnh, đánh giá lại đảng Cộng sản và các “lãnh tụ” của Đảng, cũng như nhìn lại con đường mình đã đi... Đó là khởi

đầu cho một quá trình đấu tranh, dần vật, đau đớn để có được một nhân quan mới, tư duy mới, cuối cùng dẫn đến việc rời bỏ đảng Cộng sản. Chính vì thế, người viết biết rõ nỗi đau khổ của bà con nông dân, vô cùng thông cảm với các nạn nhân của Cải cách Ruộng đất và nóng lòng mong mỏi được thấy những tác phẩm văn học nghệ thuật chân thật mô tả về sự kiện lịch sử đau thương này.

Thế rồi, hồi năm 1996, tôi đặc biệt cảm động khi lần đầu tiên được cầm trong tay tập copy bản thảo tiểu thuyết "Ba Người Khác" của Tô Hoài. Tôi thầm cảm ơn nhà văn Tô Hoài đã giáng một đòn mạnh vào cái tabou kỳ quái của Đảng để hé ra cho độc giả biết được phần nào sự thật về Cải cách Ruộng đất. Ông là nhà văn lão thành có tên tuổi ở nước ta nên cái gương sáng của ông sẽ cổ vũ nhiều người khác noi theo.

Đọc xong, tôi đưa "Ba Người Khác" cho một ông bạn già xem. Ông ta đọc kỹ lắm rồi gặp tôi, ông bực bội phán: "Viết về Cải cách Ruộng đất mà Tô Hoài chỉ kể về ba thằng Đội ba nông nhằng ấy thì không được! Phải nói đến "Ba Người Khác" cơ!" Tôi hỏi lại: "Là ai?" Ông đáp: "Ai nữa? Là Bác Hồ vĩ đại, Bác Mao cũng vĩ đại và Cụ Xít càng vĩ đại! Chính ba ông đầu nậu ấy đã bày ra cái chuyện "Cải cách" ở nước ta". Tôi nói: "Anh nói cũng đúng thôi! Không có Cụ Hồ và đảng Cộng sản, và Cụ Hồ không đi xin "chỉ thị" Cụ Xít, không xin phép Cụ Mao cho rước đoàn cổ vấn Tàu sang thì chẳng có chuyện "Cải cách" khủng khiếp này". Anh ta háng lên: "Đó là nói hàng trên. Còn dưới một bậc thì "Ba Người Khác" là "Anh Thiện" (Trưởng Chinh), sau đổi là Năm để nhưn nhưn đứng sau Ba Duẩn, rồi đến thằng cha Hồ Viết Thắng và "Anh Lành" (Tố Hữu) "nhưng dạ chẳng lành" (7). Tôi hỏi: "Tố Hữu thì có liên quan gì đến? Lão ta không có chân trong Ủy ban Cải cách Ruộng đất Trung ương mà". Anh ta đáp: "Thế anh không biết à, y là kẻ "gác cổng" tư tưởng của Đảng ta. Y phụ trách công tác tuyên truyền cho chiến dịch "Cải cách" đấy. Chính y đã đánh toi bời Trần Bá Xá chỉ vì cái truyện ngắn chân thật "Anh Cò Lắm" đăng trên tạp chí "Tổ Quốc" hồi tháng 1 năm 1956, y buộc cho tác giả những tội "chết người", như có tư tưởng phản động của giai cấp địa chủ, chống phá chính sách Cải cách Ruộng đất! Ban biên tập "Tổ Quốc" cũng điều đứng vì y. Rồi đến khi Hà Minh Tuấn cho ra cuốn "Vào Đồi" có đựng chi mấy đến chuyện "cải cách" đâu mà y và lão (Nguyễn Chí) Thanh xúm vào đánh cho toi bời, kỷ luật tùm

lum. Cũng chính y đã tung ra những câu thơ sắc mùi đao phủ để kích thêm đầu óc hiểu sát của các Đội cải cách. Anh còn nhớ không?" Rồi anh ta đọc vanh vách: "*Giết, giết nữa, bàn tay không phút nghỉ. Cho ruộng đồng lúa tốt, thuế (8) mau xong. Cho Đảng bền lâu, cùng rập bước chung lòng. Thờ Mao Chủ tịch, thờ Xít-ta-lin bất diệt!*"...

Chuyện phiếm đàm của hai ông bạn già chúng tôi còn dài. Nhưng, nói chuyện nghiêm chỉnh thì phải công nhận là Tô Hoài đã bất chấp tabou, đề cập đến một đề tài "rất nhạy cảm", và với văn tài của mình ông đã tạo nên một cuốn tiểu thuyết khá hấp dẫn. Ông đã vẽ lên rất rõ nét hình ảnh ba "anh Đội" cải cách – đội trưởng Cụ, đội phó Bồi kiêm chánh án và một cán bộ Đội tên Đình. Cả ba gã này mỗi tên một vẻ nhưng đều có tính lưu manh, đều háms quyền lực, đều đối trá, ham gái, dâm dăng và không gờm tay trước tội ác. Tác giả đã mô tả rất "ấn tượng" những cảnh hoang dâm, quần dâm của ba "anh Đội" với các cô "rẽ chuối" bản cổ, với các nàng dân quân... tạo nên một cảm giác tởm lợm của người đọc đối với mấy tên này. Tuy nhiên, người đọc tinh ý thấy rõ rằng Tô Hoài dù đã đụng đến đề tài Cải cách Ruộng đất nhưng lại tránh né, không dám phơi bày thực chất và nguồn cơn tấn thảm kịch của Dân tộc đã diễn ra trong lịch sử. Độc giả chờ đợi rất nhiều ở một nhà văn có tầm cỡ như Tô Hoài, nhà văn đã từng tham gia hai đợt Cải cách Ruộng đất, làm đội phó lại kiêm chánh án Đội cải cách, họ hy vọng được thấy từ ngòi bút của ông hiện lên một bức tranh toàn cảnh đồ sộ, chân thật về cuộc đảo lộn khủng khiếp này. Nhưng, đọc xong "Ba Người Khác", độc giả vẫn chưa thấy được toàn bộ sự thật, "sự thật trần trướng" không che đậy. Người đọc bàng hoàng nghĩ rằng lẽ nào chỉ vì ba cái thằng khốn nạn này mà mọi sự trong xã hội dưới thời "Dân chủ Cộng hòa" lại đảo lộn tùm phèo đến như thế ư? Thế thì ai cho chúng nó cái quyền "nhất Đội nhì Trời" để chúng nó tác oai tác quái làm những chuyện "long trời lở đất" như vậy? Ai đã vạch đường chỉ lối cho chúng, ai đã "phóng tay" cho chúng làm "cách mạng long trời lở đất", làm loạn xạ cả một vùng nông thôn như vậy? Ai đã kích động chúng "giết, giết nữa, bàn tay không phút nghỉ" để cho chúng thẳng tay tàn sát dân lành không chút xót thương? Ai? Ai? Nhiều người cho rằng Tô Hoài là đảng viên Cộng sản, một cán bộ quan trọng của Đảng trong lĩnh vực văn học, một nhà văn-

con cứng của chế độ, ông muốn sống "tròn" với Đảng nên dù có đề cập đến Cải cách Ruộng đất, nhưng ông đã hết sức gượng nhẹ, cố lái câu chuyện sang một hướng khác. Đoạn kết của tiểu thuyết, tác giả "chờ" Đội trưởng Cụ chạy vào Nam đầu hàng địch và bị "quân ta" giết... thì càng làm cho người đọc lạc hướng hơn nữa, dường như "Mỹ Ngụy" có dính líu gì đến những chuyện xấu xa, những điều man rợ, những đảo lộn xã hội khủng khiếp hồi Cải cách Ruộng đất. Cố nhiên, cách kết cấu cốt truyện, hư cấu tình tiết là quyền của tác giả, nhưng độc giả có quyền đòi hỏi tác giả phải làm sáng tỏ sự thật của những tội ác tày trời.

**(Còn một kỳ nữa)**

**Moskva, ngày 23-1-2010. Nhân dịp kỷ niệm Ngàn Năm Thăng Long. Viết thêm vài đoạn ngày 31 tháng 5 năm 2010.**

**GHI CHÚ:**

1/ Tại kỳ họp thứ ba của Quốc hội Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa 1 (tháng 12-1953), để thông qua Luật Cải cách Ruộng đất, Chủ tịch Hồ Chí Minh đồng dục khẳng định một lần nữa khẩu hiệu "người cày có ruộng" và tinh chí nhân, chí nghĩa, hợp lí hợp tình của cuộc Cải cách Ruộng đất. Ông nói: "Luật Cải cách Ruộng đất của ta chí nhân, chí nghĩa, hợp lí hợp tình, chẳng những là làm cho có nông, bản nông, trung nông ở dưới có ruộng cày, nhưng đồng thời chiếu cố đồng bào phú nông, đồng thời chiếu cố đồng bào địa chủ" (nguyên văn). Ngày nay, mọi người đều thấy rõ lời nói của "lãnh tụ" Cộng sản Chủ tịch Nước khác nhau một trời một vực so với thực tế và việc làm của những người Cộng sản! Thật đúng là "nói dzậy mà không phải dzậy!"

2/ Hồi đó, nông dân chiếm đến trên 90% dân số của nước ta.

3/ Trong báo cáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước Quốc hội đã nói rõ địa chủ chỉ có 5% dân số mà chiếm phần lớn ruộng đất ở nông thôn. Vì thế, trong Cải cách Ruộng đất, Đảng chính thức quy định tỷ lệ địa chủ trong dân số nông thôn là 5%. Tỷ lệ 5% đó dựa trên cơ sở nào không ai biết, vì hồi đó không hề có một cuộc điều tra nào về tình hình kinh tế, xã hội và ruộng đất ở miền Bắc Việt Nam. Nhiều nhà phân tích cho rằng đó là nhận định chủ quan của các "lãnh tụ" Cộng sản theo kiểu voluntarisme (duy ý chí). Cái tỷ lệ 5% này đã gây ra biết bao oan khốc cho người dân, vì các Đội Cải cách phải cố sức "đôn" nhiều người lên "thành phần địa chủ" cho đủ số tỷ lệ!

4/ Số liệu này trích từ bộ "Lịch sử Kinh tế Việt Nam 1945-2000" gồm 3 tập, do Viện Kinh tế Việt Nam xuất bản tại Hà Nội, xem tập 2.

5/ Theo báo cáo Cục quản lý Lao động nước ngoài của Việt Nam, năm 2008 có trên 500 ngàn người Việt đang lao động tại hơn 30 nước trên thế giới. Từ năm 2005, Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc và Mã Lai bắt đầu nhận người Việt "xuất khẩu lao động". Báo cáo còn cho biết trong vài năm tới, số lao động "xuất khẩu" có thể sẽ tăng lên đến một triệu.

6/ Theo tài liệu năm 2008 từ Văn phòng Kinh tế Văn hoá Đài Loan tại Việt Nam, có khoảng 770 ngàn cô gái Việt Nam sang Đài Loan "làm... dâu"! Đáng chú ý là trong số đó, phụ nữ miền Tây Nam Bộ (vốn là vùng có cuộc sống trước năm 1975 tương đối sung túc) bị bán qua Đài Loan chiếm tỷ lệ cao nhất so với các tỉnh thành trong nước. Báo chí ở một vài nước sở tại cho biết nhiều cô bị đánh đập, bị bỏ đói, bị buộc phục vụ sinh lý cho cả gia đình hoặc bị bán cho các "động" mãi dâm. Một số cô không chịu được nhục nhã đã tự tử, hoặc phản ứng lại và bị đánh chết!

7/ "Anh Lành nhưng dạ chẳng lành" là một câu về về Tố Hữu lưu truyền trong giới văn nghệ sĩ hồi ông ta còn sống, ám chỉ những vụ đàn áp tàn nhẫn trí thức, văn nghệ sĩ dưới thời ông.

8/ Ý nói thuế nông nghiệp là nguồn thu chính của chính quyền, được áp dụng hồi đó (từ năm 1951) ở nông thôn miền Bắc Việt Nam. Đây cũng là một cơn ác mộng nữa đối với nông dân, vì thuế đánh theo lối lũy tiến, nghĩa là thu hoạch được nhiều thì phải nộp thuế cao hơn gấp bội. Nếu không nộp đủ thuế thì người nông dân bị đầy đọa đủ cách, thậm chí bị bỏ tù. Và nếu không muốn bị ở tù thì nông dân đành phải mang trâu bò ra bán, hết trâu bò thì phải bán đến nữ trang, đồ vật trong nhà, thậm chí cả những đồ tế tự trên bàn thờ, v.v... để nộp thuế. Những cuộc "bình diện tích" và "bình sản lượng" nhằm tính số lượng thu hoạch để định mức thuế chủ ruộng phải nộp đều do các đảng viên Cộng sản mớm cho các cốt cán bản có nông "phát giác" để tăng mức thuế lên và gán ép cho chủ ruộng nhằm "đánh" vào lớp người hữu sản ở nông thôn. Trong tác phẩm "Chuyện Làng Ngày Ấy" (xuất bản năm 2006), nhà văn Võ Văn Trực đã mô tả rất rõ nét những cảnh cưỡng bức trắng trợn nông dân đóng thuế hồi đó.

\*\*\*\*\*

# ĐẢNG CÔNG SẢN

## lấy gian dối làm phương châm

### —Đại Nghĩa 06-07-2010—

Người phát huy chủ nghĩa Cộng sản ở Việt Nam là ông Hồ Chí Minh, mà ông Hồ Chí Minh là một người chủ trương "gian dối". Thật vậy, ngay trong chính tiểu sử cuộc đời của ông cũng chứng minh cho chúng ta thấy được điều này. Ông Hồ luôn bảo rằng chống tệ sùng bái cá nhân, nhưng trên thực tế ông là người chủ trương sùng bái cá nhân nhất là cá nhân của ông. Câu chuyện mà ông Hồ ký tên là nhà báo Trần Dân Tiên để viết tiểu sử tự ca ngợi mình và tự ví mình như là một vị "Cha già dân tộc" được ông Nguyễn Minh Cần cựu chủ tịch thành phố Hà nội trả lời phóng viên Vũ Bảo đài Úc Châu nói như sau:

"Tôi nói ông Hồ Chí Minh huyền thoại hóa mình thì điều đó tôi nói có sách mách có chứng: Chính ông HCM tự nhận mình là nhà báo ký tên **Trần Dân Tiên** để viết tiểu sử của mình, để tô đẹp cho mình, để tự coi mình là cha già dân tộc" (Việt Báo ngày 22-8-2003)

Cùng một nhận định trên, cựu đại tá QĐND Bùi Tín trả lời phỏng vấn của phóng viên Trà Mi đài RFA, ông nói: "Ông Hồ trong hoạt động cách mạng đã có sai lầm lớn tức là **gian dối nhiều lắm**. Một ví dụ đơn giản là ông ta tự viết ra quyển sách nói về tiểu sử của mình, ký tên là Trần Dân Tiên. Trong đó có viết rằng bác Hồ rất khiêm tốn, không muốn nói gì đến cá nhân của mình... Ngoài ra, trong đó còn ghi là HCM không có vợ con, suốt đời chỉ nghĩ đến dân tộc, thế nhưng thật ra ông ta có nhiều vợ..." (RFA online ngày 19-5-2007)

Nhà sử học Hà Văn Thịnh trả lời P.V Mạc Việt Hồng nhân ngày 19-5 nói về sự khiêm tốn của ông HCM như sau: "Còn nếu nói bác "khiêm tốn" thì cái đó không hẳn đúng đâu. Riêng cái tên mà ông chọn đã thể hiện sự **tự đề cao**, như Nguyễn **Tất Thành**, Nguyễn **Ái Quốc**, Hồ **Chí**

**Minh**. Những cái tên đó chứng tỏ bác rất tự hào về mình!" (Đàn Chim Việt online ngày 19-5-2010)

Nhìn trong thực tế ta thấy ngay lúc HCM còn sống thì tượng và ảnh của ông được phóng đại treo khắp hang cùng ngõ hẻm, tiền này nếu làm cái gì ích lợi cho dân thì tốt biết bao. HCM đã đi theo các nước đàn anh là Liên Xô và Trung Cộng đã tàn sát đồng bào mình trong công cuộc Cải cách Ruộng đất hàng trăm ngàn người, đến khi nhân dân kêu la thán oán ông mới cho ngưng lại và tránh né tội lỗi của mình bằng cách đưa đại tướng Võ nguyên Giáp ra nhận những sai lầm nghiêm trọng trong CCRĐ và đồng thời cách chức tổng bí thư của Trường Chinh, người chịu trách nhiệm thi hành lệnh của ông ta, thử hỏi ông ta có xứng đáng là một lãnh tụ không? Thế nhưng sau khi ông chết, các lãnh tụ đảng CSVN tiếp nối nói cố tình tô bóng ông ta như một thần tượng để họ bám víu vào đó mà sống còn. Họ tổ chức nào là học tập gương của bác, học tập tư tưởng HCM. Luật sư Nguyễn Văn Đài khi chưa bị tù có viết bài "**Chế độ Hà nội bắt cả nước học tập tư tưởng... HCM**", ông viết:

"Ông Hồ chết ngày 2-9-1969 đúng vào ngày Quốc khánh của chế độ, nhưng vì dị đoan, ngày hôm sau mới được loan báo. Tư tưởng của ông chấp vá, vay mượn một số câu nói, ý tưởng của một số triết gia Đông-Tây trong khi "đạo đức" của ông đáng ca ngợi thế nào đã được một số sách biên khảo hoặc hồi ký khai ra mấy năm gần đây..." (Người Việt ngày 15-1-2007)

Thế mà mới đây, giáo sư tiến sĩ Vũ Hoan chủ tịch Hội Khoa học-Kỹ thuật Hà nội trong cuộc hội thảo ngày 17-5-2010, đã nói: "**Tư tưởng HCM** phát huy bài học lịch sử quý báu về "**Chiếu cầu hiền**", nâng lên tầm cao mới thành vấn đề trọng dụng trí thức và nhân tài. Kế thừa



truyền thống “chiêu hiền đãi sĩ”, sau hơn hai tháng tuyên bố độc lập, ngày 14-11-1945, bác Hồ ra lời kêu gọi “Nhân tài và kiến quốc”. Một năm sau, bác lại ra chỉ thị “Tìm người tài đức”, một lần nữa Người khẳng định “Nhà nước cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài” (VietnamNet online ngày 17-5-2010)

Theo hòa thượng Thích Quảng Độ trong “Nhận định về những sai lầm tai hại của đảng Cộng sản đối với dân tộc và Phật giáo Việt Nam” thì: “Sau khi Pháp rút đi, Cộng sản tiếp thu Hà Nội và cai trị toàn miền Bắc, bắt đầu thực hiện chủ nghĩa Cộng sản (mà trong thời kháng chiến chưa dám làm vì sợ mất lòng dân) và chuẩn bị cầm đầu đấu tranh giai cấp, tức là đã đánh đuổi được kẻ thù bên ngoài rồi, bây giờ phải thanh toán những kẻ thù bên trong. Nhưng kẻ thù bên trong ấy là ai. Đó là “Trí, Phú, Địa, Hòa, Tôn giáo, Lưu manh” và phải “đào tận gốc trúc tận rễ” có nghĩa là phải tiêu diệt cho bằng hết”.

Chủ trương chiêu dụ người tài được HCM thực hiện trong lúc còn kháng chiến, ông ta kêu gọi những trí thức ở Pháp về như luật sư Nguyễn Mạnh Tường, giáo sư Trần Đức Thảo, giáo sư Nguyễn Khắc Viện về giúp nước, nhưng khi đã thành công rồi thì đối xử với những người này ra sao, tất cả đều đã phải thân bại danh liệt chỉ may ra còn được nhà khoa học Trần Đại Nghĩa sống cuộc đời vắng vẻ lúc cung tận tụy nên đã được yên thân. Ngay cả những nhà trí thức ở trong nước sau khi thành công rồi cũng bị thanh trừng qua chiến dịch “Trăm hoa đua nở” như cụ Phan Khôi, Hữu Loan, Nguyễn Hữu Đang, Trần Dần... cuộc sống cuối đời họ phải khổ cực, bị bao vây trù dập cho đến chết.

Nhà sử học Hà Văn Thịnh có nói: “Bây giờ cứ nói là trân trọng người tài, nhưng tôi biết, nhiều người tài có được sử dụng đâu”...

Thật vậy, ngay trong Hội chuyên gia IDS gồm những nhà trí thức hàng đầu của đất nước mà còn không được trọng dụng đến nỗi họ phải tự giải thể, cũng như không biết bao nhiêu luật sư, kỹ sư trẻ...

hiện đang phải ở trong tù.

Chủ trương này phù hợp với chủ nghĩa Cộng sản quốc tế chứ có tư tưởng gì đâu, cũng coi trí thức không bằng cục phân. Ông Vladimir Bukovsky, một nhà văn Liên Xô, đồng thời là người chuyên nghiên cứu về tội ác của các chính quyền Cộng sản kể lại trong “*Câu chuyện số Viết*”: “*Họ giết người để thiết lập lại cơ cấu xã hội. Một phương pháp xây dựng xã hội. Tất cả trí thức, những công nhân tốt, các kỹ sư tốt nhất đều bị họ giết hết... và sau đó họ cố gắng xây dựng một xã hội mới.*” (Trích bài của Pv Trần Văn - RFA online ngày 14-5-2010)

Như vậy chúng ta thấy rằng tư tưởng của HCM là tư tưởng lừa dối và phân biệt xuất phát từ chủ nghĩa Cộng sản quốc tế mà ông HCM đã dày công vận dụng để tàn phá hết lớp người tinh hoa của dân tộc.

Nhà văn đại tá QĐND Nguyễn Khải đã mấy đời theo đảng và nay ông đã thấy được cái bộ mặt thật của đảng nên ông đã hồi tiếc và viết bài “Đi tìm cái tôi đã mất - Lời trần trối tâm huyết” với những lời văn nặng nề như sau: “*Cách trả lời phỏng vấn báo chí, diễn văn tại các buổi lễ kỷ niệm, báo cáo của đảng, của chính phủ, của Quốc hội, tất cả đều dùng từ rất mơ hồ, ít cá tính và ít trách nhiệm nhất. Và nói dối, nói dối hiển nhiên, không cần che đậy... Nói dối lem lém, nói dối lý lợm, nói dối không biết xấu hổ, không biết run sợ.* Người nói, nói trong cái trống không, người nghe tuy có mặt đấy nhưng chỉ nghe có những tiếng vang của cái trống không. Nói để giao tiếp đã trở thành nói để không giao tiếp gì hết, nói để mà nói.” (Đàn Chim Việt online ngày 9-12-2008)

Cùng một nhận định như trên, cố trung tướng QĐND Trần Độ trong Nhật ký Rừng rậm có viết: “*Chế độ này bắt mọi người phải đóng trò, bắt tất cả trẻ con phải đóng trò, bắt nhiều người già phải đóng trò. Đặc điểm này đã góp phần quyết định việc tạo ra và hình thành một xã hội dối lừa, cán bộ dối lừa, làm ăn giả dối, giáo dục dối lừa, bằng cấp giả dối, đến gia đình cũng lừa dối,*

*lễ hội lừa dối, tung hô lừa dối, hứa hẹn lừa dối. Ôi, cay đắng thay!*” (NKRR trang 43)

Vì chủ trương lừa dối này mà biết bao người phải thân bại danh liệt khi nghe theo họ nên hôm nay cũng không biết bao nhiêu người phần uất mà phát biểu thành ngôn ngữ như nhà văn Xuân Vũ tham gia kháng chiến thời chống Pháp sau 1954 tập kết ra Bắc xác định trong cuốn “*Đồng bằng gai góc*” của ông trang 335: “*Đảng Cộng sản sinh ra để làm hai việc: Nói láo và làm bậy. Hễ chúng nói là nói láo, hễ làm là làm bậy*” (Lê Thiên, báo Người Việt ngày 9-12-2008)

Một câu chuyện bị lừa dối thật thương tâm, câu chuyện xảy ra hồi tết năm Mậu thân 1968 tại Huế được linh mục Phan văn Lợi và Lm Nguyễn Hữu Giải thuật lại trong bài “*Cuộc thăm sát tại Khe đá mài*” như sau:

“*Việt cộng tràn vào! Khuya hôm đó lúc 1 giờ sáng, chúng mang AK và đèn đuốc xông vào nhà thờ Phú Cam để gọi là “bắt đầu hàng” và lục soát mọi ngõ ngách... Chúng lật mặt từng người, chỉ chỗ bên này bên kia. Một câu nói được lập đi lập lại: -Đông bào cứ yên tâm! Cách mạng đến là để giải phóng! Các mẹ, các chị có thể ra về. Còn các anh được mời đi học tập, chỉ ba ngày thôi, không sao đâu! Thế là mọi tráng niên và thanh niên từ 15 đến 50 tuổi đều bị lôi đứng dậy và dẫn đi, dù học sinh, thường dân hay công chức... Tiếng kêu khóc thảm thiết vang động cả nhà thờ. Con khóc cha, vợ khóc chồng, cha mẹ khóc con... Ai nấy linh cảm chuyển đi “học tập” này chẳng có ngày đoàn tụ...*

“*Quả thế tôi thoáng nghe hai tên VC gần kề nói nhỏ với nhau: “Trong vòng 15-20 phút nữa thủ tiêu hết bọn này” Tôi nghe mà bủn rủn cả người!... Rứa là chết cả rồi! Trời ơi!*” (Thời Luận 24-7-2008)

Cũng một chuyện lừa, mà chuyện lừa này đã đi vào lịch sử. Giáo sư Phan Huy Lê hiện là Chủ tịch Hội Khoa học lịch sử Việt Nam trả lời báo Người Việt là “**Nhân vật lịch sử anh hùng Lê Văn Tám hoàn toàn không có thật**”, ông nói:

“Tôi còn món nợ với anh Trần Huy Liệu mà đến nay chưa trả được. Đó là lúc anh Liệu làm bộ trưởng Bộ tuyên truyền... anh viết về nhân vật Lê Văn Tám, một thiếu nhi tự tử tẩm xăng vào người và chạy vào đốt kho xăng giặc Pháp ở Thị Nghè... Lúc sáng tác ra câu chuyện Lê Văn Tám, anh Liệu có nói với tôi rằng: “Bây giờ vì nhiệm vụ tuyên truyền tôi viết tài liệu này, sau này khi đất nước yên ổn, các anh là nhà sử học, các anh nên nói lại dùm tôi, lỡ khi đó tôi không còn nữa”. (Người Việt ngày 21-3-2005)

Nhà sử học Hà Văn Thịnh trong bài nói về HCM trả lời phỏng vấn như sau: “Đánh nhau 30 năm, với Pháp và Mỹ mà VN không thua trận nào là không thể chấp nhận được. Hay như Lê Văn Tám ấy, châm lửa rồi chạy. Làm sao mà chạy được, 5m là gục xuống liền. Hay Tô Vĩnh Diện lấy thân chèn pháo. Quả pháo nặng hàng tấn, nó đè cho dập nát, chèn thế nào được! Nhiều vô cùng những chuyện như thế chị ạ.

“Sự đối trá đó làm sinh viên không thích sử nữa. Thấy sử là **bịp bọm**, chán quá! Tôi đã viết trên báo Lao Động năm 2005, “Lịch sử theo trang sách học trò”, tôi vạch rõ, dạy sử mà **suốt ngày phải nói dối**, điều đó đau lòng lắm. Ở VN hiện nay, rất nhiều trí thức ở hoàn cảnh nan giải, giữa nói thật và không nói thật.” (Đàn Chim Việt online ngày 19-5-2010)

Do vậy tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang trả lời phỏng vấn của đài LSR, ông nói: “**Rất đau lòng vì con người không dám sống thật với nhau, xã hội sống tha hóa, nói dối vì không ai dám nói thật, sống thật.** Càng đau lòng hơn nữa là không ai sống có nhân cách cả, không ai được sống đàng hoàng đúng pháp luật.” (Viet Tide số 113 ngày 12-9-2003)

Cựu trung tá QĐND Trần Anh Kim, người vừa bị tù về tội tuyên truyền chống phá nhà nước trong cuộc trả lời phỏng vấn của đài RFA, có nói: “**Tôi là một cán bộ chính trị, là một đảng viên suốt một đời làm công tác chính trị, làm bí thư tỉnh ủy. Cho đến giờ phút này tôi nhận đầy đủ chân tướng của đảng**

**CSVN rồi. Cho nên tôi quyết định nói cho dân tộc tôi, nhân dân của tôi rằng tôi nhận rõ chân tướng này. Để người ta cảnh giác và đừng bị lừa như tôi nữa. Gia đình tôi đã bị lừa đến ba đời rồi, chứ không phải một đời đâu anh ạ”** (RFA online ngày 6-4-2006).

Hòa thượng Thích Quảng Độ trong cuộc trả lời phỏng vấn của PV Ý Lan đài RFA, ông nhận định về Cộng sản như sau: “**Tất cả ở đây tôi nói là người Cộng sản nói một đường làm một nẻo, không tin được, mà người ngoại quốc đâu biết chuyện đó. Lịch sử 60 năm là lịch sử nói dối, lịch sử mị dân, lịch sử gạt gẫm.**” (RFA online 01-11-2007)

Sự lừa dối của đảng Cộng sản Việt Nam ngày nay được những nhà trí thức trẻ nhận ra được chân tướng nhờ sự truyền đạt của lớp người đi

trước và cộng thêm sự nhận thức và kinh nghiệm cá nhân nên bác sĩ Phạm hồng Sơn, điển hình trong bài “**Sự lừa dối tiếp diễn**” đã nhận thức ra rằng: “**Căn bệnh nguy hiểm, lừa mỵ, đạo đức giả vẫn luôn tồn tại và ngày càng tinh vi hơn, bởi một lẽ đơn giản: quyền lãnh đạo đất nước và quản trị quốc gia vẫn bị người Cộng sản độc chiếm và như vậy vòng xoắn bệnh lý, sự dối lừa vẫn tiếp diễn. Sự dối lừa đã tiếp diễn suốt 61 năm qua. 61 năm dối lừa của chính quyền Cộng sản Việt Nam tính tới ngày 2-9-2006.**” (TDDCVN online ngày 25-9-2006)

Đến đây kể cũng quá đủ để mọi người cùng nhận ra được chân lý của câu nói của cô Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu rằng: “**Đừng nghe những gì Cộng sản nói, mà hãy nhìn kỹ những gì CS làm**”

## MẠNG LƯỚI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM

Thông Cáo Báo Chí 14-07-2010

### Kêu Gọi Đề Cử Ứng Viên Cho Giải Nhân Quyền Việt Nam Năm 2010

Giải Nhân Quyền Việt Nam do Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam (MLNQVN) thành lập từ năm 2002 nhằm tuyên dương thành tích tranh đấu bất bạo động cho lý tưởng nhân quyền tại Việt Nam. Giải Nhân Quyền Việt Nam còn nhằm bày tỏ sự liên đới của người Việt khắp nơi đối với những cá nhân và đoàn thể đã và đang dấn thân bảo vệ quyền làm người của người dân Việt Nam.

Từ ngày thành lập đến nay, MLNQ đã tuyên dương những nhà đấu tranh hàng đầu cho nhân quyền tại Việt Nam, gồm Hoà thượng Thích Quảng Độ, Linh mục Nguyễn Văn Lý, Bác sĩ Phạm Hồng Sơn, Luật sư Lê Chí Quang, Ông Nguyễn Vũ Bình, Ông Nguyễn Khắc Toàn, Ông Phạm Quế Dương và Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, Cụ Lê Quang Liêm, Linh mục Phan Văn Lợi, Thượng Tọa Thích Tuệ Sỹ, Ông Đỗ Nam Hải, Ông Nguyễn Chính Kết, Ông Hoàng Minh Chính, Luật sư Lê Thị Công Nhân, Luật sư Nguyễn Văn Đài, Thượng Tọa Thích Thiện Minh, Nhà báo Điều Cày Nguyễn Văn Hải, Bán nguyệt san Tự Do Ngôn Luận, Mục sư Nguyễn Công Chính và Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy. Hiện nay một số lớn những người đã được trao Giải Nhân Quyền Việt Nam còn đang bị tù đầy hoặc cô lập.

Giải Nhân Quyền Việt Nam năm 2010 sẽ được trao tặng nhân dịp kỷ niệm Ngày Quốc Tế Nhân Quyền lần thứ 62 vào tháng 12 năm 2010. MLNQVN mong ước sẽ đón nhận được nhiều hồ sơ đề cử ứng viên xứng đáng cho Giải Nhân Quyền Việt Nam năm 2010 từ các đoàn thể và cá nhân trong cũng như ngoài nước. MLNQ sẽ công bố kết quả xét giải chậm nhất là ngày 1/11/2010, sau khi đã chính thức thông báo đến người đoạt giải.

#### Tiêu Chuẩn Tổng Quát

- Phải là một cá nhân hoặc tổ chức đang hoạt động tại Việt Nam.
- Đã có thành tích đấu tranh bất bạo động vì nhân quyền cho người dân Việt Nam.
- Việc đấu tranh của họ đã gây ảnh hưởng tích cực tại quốc nội lẫn hải ngoại.

#### Thủ Tục Đề Cử

- Mỗi cá nhân hay đoàn thể có thể đề cử nhiều ứng viên; tuy nhiên Ban Xét Giải không cứu xét việc tự đề cử;
- Nên sử dụng mẫu đơn đề cử (dính kèm); tuy nhiên Ban Xét Giải cũng chấp nhận thư đề cử có đầy đủ chi tiết cần thiết;
- Hồ sơ đề cử nên bao gồm các tài liệu hỗ trợ, như các bài viết, phát biểu của người được đề cử hoặc tài liệu đã hoặc chưa xuất bản về người hoặc tổ chức được đề cử.

#### Hồ sơ đề cử phải gửi về MLNQVN trước ngày 30/9/2010 theo địa chỉ:

Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam

14550 Magnolia Street, Suite 203, Westminster, CA 92683

Tel.: (714) 897-1950; (714) 657-9488. Email: vnhrnet@vietnamhumanrights.net

# Lược ghi Buổi gặp mặt bạn bè thân hữu nhân kỷ niệm 35 năm ngày 30-4-75



**Nguyễn Văn Bé 01-05-2010**

Nhân kỷ niệm 35 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc (30/4/1975-30/4/2010) ba chúng tôi gồm : vợ chồng anh **Lê Hữu Hà**, chị **Nguyễn Thị Cương** và **Nguyễn Văn Bé** (anh Bé từ Nha Trang mới vào Sài Gòn) được vợ chồng anh **Trần Trọng Tân** nguyên ủy viên Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, Phó bí thư Thành ủy, Trưởng ban Tuyên giáo thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đang sinh hoạt Đảng ở chi bộ đường phố, nghỉ hưu ở đường Phố Quang khu biệt thự phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh mời gặp mặt vào lúc 9 giờ sáng ngày 29-4-2010 theo y hẹn trước đó của anh Tân trước mấy ngày rồi. Anh Trần Trọng Tân ra cổng đón chúng tôi vào nhà và có nói thêm : "Anh **Nguyễn Văn An**, nguyên ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội cũng vừa mới vào để dự lễ đang ngồi ở trong nhà tôi đây".

Vợ chồng anh **Hà**, chị **Cương** là bạn đồng chí lâu năm với vợ chồng anh Tân từ trong kháng chiến chống Pháp mà khi anh Tân làm Bí thư tỉnh ủy Quảng Trị, nên rất thân mật và kính trọng lắm.

Anh Ng. Văn **An** thấy chúng tôi vào liền đứng dậy bắt tay, ba chúng tôi chào nhau rất vui vẻ, thân mật.

Anh **Bé** vui vẻ lên tiếng trước : "Chào anh Nguyễn Văn An, anh còn nhớ tôi là Nguyễn Văn Bé, cán bộ cách mạng lão thành tiền khởi nghĩa ở Nha Trang thường hay ra Hà Nội làm việc với anh Lê Phước Thọ, ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban Tổ chức Trung ương Đảng và anh Đỗ Quang Thắng ban bí thư Trung ương, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Trung ương. Và anh Phước Thọ có mời anh lúc đó là Phó ban thường trực Ban Tổ chức TW Đảng lên dự với chúng tôi về vấn đề đấu tranh chia rẽ mất đoàn kết nghiêm trọng giữa lãnh đạo Khánh Hòa với Khánh Hòa không?".

Anh **An** : "Tôi nhớ rồi, nhớ ra rồi, cảm ơn anh nhé".

Anh **Tân** vào chuyện ngay : "Tôi xin giới thiệu với anh An, theo hẹn tôi có gặp mặt thân mật với ba anh chị vợ chồng chị Hà + chị Cương là các nhà cách mạng lão thành ở Hà Nội là người thân thiết nhất của vợ chồng

tôi đã từ lâu, nay ở Đống Đa, Hà Nội vào thăm gia đình con cháu có ghé thăm vợ chồng tôi, còn anh Bé ở Nha Trang thì anh An đã biết rồi. Nay anh An vào dự lễ cùng ghé thăm vợ chồng tôi. Tôi cảm ơn các anh chị vô cùng".

Anh Nguyễn Văn **Bé** tranh thủ bắt đầu vào đề chính ngay, sợ kéo dài lê thê chuyện sang khác : "Tôi thay mặt anh chị Hà + Cương rất cảm ơn anh chị Trần Trọng Tân đã vui lòng bố trí thời gian ngắn từ 9 giờ 30' đến 11 giờ trưa nay 29-4-2010 để anh chị em chúng ta gặp nhau chuyện trò trao đổi. Thời gian quá ngắn ngủi nên tôi xin vào đề ngay, sẵn có anh Nguyễn Văn An ngồi nghe và bàn chuyện luôn thì càng tốt. Mục đích ba chúng tôi "Hà + Cương + Bé" đến thăm vợ chồng anh và chúng tôi được tin vừa rồi anh Tân có gặp anh Nguyễn Tấn Dũng - Thủ tướng Chính phủ và anh Trương Tấn Sang - Thường trực Ban bí thư TW Đảng nên chúng tôi muốn nghe nội dung anh Tân trao đổi với hai vị lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước hiện nay và thái độ của hai vị đó ra sao về nội dung anh trao đổi. Bây giờ chúng tôi hỏi thật anh Tân nhé ! Vì ở đây chúng ta là nội bộ cả để hiểu biết lẫn nhau mà. Trong nội dung nói với hai vị trên anh Tân có đặt vấn đề với 2 vị trên là : "Nếu các anh không giải quyết các vấn đề chỉnh đốn, xây dựng Đảng một cách triệt để thì anh Tân sẽ đứng ra phục hồi lại Đảng lao động Việt Nam là có hay không?".

Anh Trần Trọng **Tân** vui vẻ nói luôn một lèo hơn 1 tiếng đồng hồ, còn 20 phút thì anh An nói 10 phút và 3 chúng tôi nói 10 phút, dừng đúng lúc so như quy định (9g30' đến 11g) vì anh Tân và anh An còn đi nơi khác.

## **Nội dung anh Trần Trọng Tân trao đổi với chúng tôi :**

1. Về vấn đề anh **Bé** hỏi thật thà lắm. Tôi xin đề thẳng là tôi không có nói với anh Nguyễn Tấn Dũng và anh Trương Tấn Sang về chuyện tôi sẽ đứng ra phục hồi Đảng lao động Việt Nam, vì ai đại gì nói với 2 vị đó làm gì. Cũng vì trong dự luận rộng rãi, nguyện vọng của mọi người trong đó có tôi rất bức xúc vì tình hình Đảng ta do Bộ Chính trị hiện nay lãnh đạo đã

xuống cấp trầm trọng. Ai cũng muốn thay số lãnh đạo này đi và lấy lại cái tên "Đảng lao động Việt Nam" mà Bác Hồ đã đổi tên ở Đại hội lần thứ 2 của Đảng ta năm 1951. Tôi phê phán rất gay gắt với các anh Dũng và Sang về cái cương lĩnh hiện nay mà Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đưa cho tôi. Tôi đã nghiên cứu trước thấy cương lĩnh Đảng đưa ra Đại hội XI là trở về cái cương lĩnh của Trần Phú là hoàn toàn sai lầm nghiêm trọng. Nói đến giai cấp công nhân hiện nay rõ ràng là họ đi làm đầy tớ, chứ họ không làm chủ xí nghiệp, công ty, quốc doanh. Họ bị bóc lột, đầy đọa hết sức tàn nhẫn. Họ không làm chủ phương tiện sản xuất vậy mà đi nói là : "Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân" ư...? Đây là sự lừa dối to lớn.

Còn đối với nông dân thì các anh đặt ra cái luật là chỉ có "quyền sử dụng ruộng đất". Thế thì trước đây Đảng ta và Bác Hồ luôn đặt đường lối đối với nông dân : "Người cày phải có ruộng đất", tức là nông dân có quyền sở hữu ruộng đất thì họ mới yên tâm làm ăn nên họ mới quyết tâm theo Đảng. Đường lối với giai cấp công nhân là : "Họ phải làm chủ xí nghiệp, công trường, doanh nghiệp, họ phải làm chủ tư liệu sản xuất để họ trở thành một giai cấp công nhân thực sự". Do đó, hai giai cấp công nhân, nông dân hiện nay họ rất căm phẫn các anh vì họ bị cướp hết mọi quyền lợi chính đáng của mình rồi. Nay thì các anh ra lệnh thu hồi đất, ruộng để làm sân gôn, xây dựng khách sạn cao cấp, bắt họ phải đi nơi khác, tiền đền bù rẻ mạt làm sao họ đủ tiền mua miếng đất để ở, bắt họ lên đồi cao, núi cao, không có ruộng để cày bừa sinh sống... Tất cả đều tư nhân hóa, cổ phần hóa làm cho người công nhân không có chỗ dung thân làm ăn yên ổn, người nông dân thì không có ruộng đất để cấy cây sinh sống mưu sinh. Tôi nói thật với các anh Nguyễn Tấn Dũng, Trương Tấn Sang và cả Bộ Chính trị, là nếu tình hình này kéo dài thì sự căm phẫn của hai giai cấp này và có sự đồng tình cao độ của trí thức có văn hoá và nhân dân lao động khác sẽ đứng lên lật đổ cái Đảng, cái chế độ của các anh đang là lãnh đạo họ. Các đối tượng tham nhũng từ các cơ quan Trung ương đến xã, phường ở cơ sở đều là bọn có chức, có quyền trong Đảng thì nhân dân rất căm phẫn tột độ rồi. Nhưng các anh chỉ hô hào chống chung chung : "chúng ta kiên quyết chống tham nhũng", thế nhưng trên thực tế các anh không chống tham nhũng đạt được kết quả nào cả. Ai

mà tin được các anh nữa...

2. Đó là vấn đề thứ nhất ở trên, còn vấn đề thứ hai. Anh Trần Trọng Tân nói tiếp: "Vừa rồi tôi có xem chỉ thị số 37 của Bộ Chính trị về vấn đề làm điểm bầu trực tiếp Bí thư, Phó bí thư ở xã, phường cơ sở, tiến tới lên thành phố, huyện, thị trực thuộc tỉnh và sau Đại hội Đảng toàn quốc sẽ bầu trực tiếp bí thư... Tôi liền viết kiến nghị, gửi Bộ Chính trị, BCH TW và Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra Trung ương (UBKT TW). Tôi quy kết tội là các vị vi phạm điều lệ Đảng rất nghiêm trọng. Muốn sửa đổi Điều lệ Đảng thì có Đại hội toàn quốc mới có quyền sửa đổi Điều lệ Đảng. Các anh cho bầu trực tiếp Bí thư, Phó Bí thư thì sau này các vị này vi phạm pháp luật, vi phạm hình sự, vi phạm đạo đức cách mạng thì ai, tổ chức nào đứng ra tổ chức kiểm điểm, kỷ luật họ đây? Như vậy, các anh phải tổ chức lại đại hội bất thường mới kiểm điểm kỷ luật Tổng bí thư, vì Trung ương và Bộ Chính trị không bầu Tổng bí thư, vì cấp ủy xã, phường, huyện, thị không bầu Bí thư, Phó Bí thư thì không có quyền kiểm điểm, xử lý họ được. Nếu các anh không sửa, không đình chỉ việc làm điểm thì tôi sẽ đề nghị với đồng chí Nguyễn Văn Chi, ủy viên Bộ Chính trị, Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Trung ương họp toàn thể UBKT TW để kiểm điểm toàn thể Bộ Chính trị, kể cả TBT Nông Đức Mạnh, trong số họ ai biểu quyết làm điểm thì với chức danh độc lập của UBKT các cấp ở điều lệ Đảng đã quy định có quyền kiểm tra, kỷ luật cấp ủy cùng cấp của mình.

Đồng chí Nguyễn Văn Chi có cử 2 cán bộ gặp tôi có phân trần: "Chú Chi đã nhận đơn kiến nghị của Bác rồi và đều kết luận ý của Bác kiến nghị là hoàn toàn đúng cả. Nhưng kính thưa với Bác là UBKT TW của các cháu không dám kiểm tra, kỷ luật Tổng Bí thư và Bộ Chính trị kể cả ủy viên Trung ương Đảng"... Đó đó, các anh chị thấy không: Đã làm sai, vi phạm điều lệ Đảng nghiêm trọng như thế mà chủ nhiệm UBKT TW Nguyễn Văn Chi nói như thế thì hệ thống tổ chức Đảng của ta như thế đấy? Sau đó họ im re luôn không nói gì thêm được nữa.

Có hai lần anh Lê Thanh Hải, ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh được sự ủy nhiệm của TBT Nông Đức Mạnh và Ban Bí thư Trung ương Đảng Trương Tấn Sang đến gặp tôi có thanh minh về hai vấn đề trên. Tôi kiên quyết thái độ trực diện không đồng tình về quan điểm, tư tưởng lãnh đạo của

các vị trong Bộ Chính trị. Anh Thanh Hải về nói lại với các vị đó biết về quan điểm, tư tưởng của tôi là luôn luôn giữ vững nguyên tắc Đảng, điều lệ Đảng và không khoan nhượng về việc làm sai trái của các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước hiện nay.

3- Đó là vấn đề thứ hai ở trên, còn vấn đề thứ ba anh Trần Trọng Tân nói tiếp: "Tôi có viết bản kiến nghị gửi các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước nói vấn đề dân chủ ở cơ sở, tuy già ốm yếu được miễn sinh hoạt Đảng nhưng tôi vẫn cố gắng để gặp các Đảng viên già cả, nhưng trẻ thì nhiều. Tôi nói với các vị là nói có dân chủ, chứ thật sự không có dân chủ vì Đảng viên ở chi bộ họ sợ nhất là 19 điều cấm đảng viên nên không ai muốn phát biểu gì khác. Đảng viên nói chung, kể cả tôi không được biết thông tin gì về tình hình trong nước, trong thành phố, kể cả thể giới, ngay cả chỉ thị số 37 của Bộ Chính trị họ cũng không biết, kể cả tôi cũng không biết... Sự độc đoán, chuyên quyền của lãnh đạo từ Trung ương đến các tỉnh, thành, huyện, thị càng nghiêm trọng hơn nữa. Ngay cả các lá thư của Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi các vị về các vấn đề đối với Tổ quốc, đối với Đảng, với dân tộc và quốc tế như vụ đập phá Hội trường Ba Đình cũ, vấn đề để Trung Quốc vào khai thác Bô xít ở các tỉnh Tây Nguyên, vấn đề Lê Đức Anh, Tổng cục II, Nguyễn Chí Vịnh, vụ T4, vụ Sục Sứ v.v... mà các vị Bộ Chính trị không hề trả lời cho một bậc công thần khai quốc còn sống sót lại đến nay của thời đại Hồ Chí Minh. Như thế mà là dân chủ ư? Kể cả các lá đơn tố giác, khiếu nại của các bậc lão thành cách mạng, cựu chiến binh, các tướng tá khác ở khắp toàn quốc về vấn đề tham nhũng, cho thuê rừng đầu nguồn, vụ Trung Quốc đánh chiếm Hoàng Sa và một số đảo ở Trường Sa của Việt Nam nhưng các vị vẫn im lặng đáng sợ như thế mà là có dân chủ ư? Trong Đảng không có dân chủ, không có công bằng làm sao ngoài xã hội có dân chủ, công bằng xã hội được. Phân biệt kẻ nghèo người giàu ở Việt Nam rõ ràng khoảng cách rất xa thì kẻ giàu là bọn nào, người nghèo thì thấy rất rõ là giai cấp công nhân, nông dân và nhân dân lao động v.v... Thế thì những cái đó mà là dân chủ, công bằng ư?

Thế thì Đảng ta sẽ đi đến đâu? Chế độ ta sẽ đến đâu? Nhân dân tha oán trong lòng mà họ không dám nói ra vì họ sợ các vị có chức quyền của nhà nước gán ghép cho cái tội chống Đảng, chống phá Nhà nước.

Anh Trần Trọng Tân thẳng thắn nói với các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước là: "Đảng ta ngày càng mất uy tín vì có các vị lãnh đạo không xứng tầm, chế độ ta do các vị nắm quyền rồi không sớm thì chầy họ cũng lật thuyền các vị thôi... Đây là tôi nói thẳng thắn với các vị biết, nếu các vị không quyết tâm sửa chữa sớm và sửa chữa có kết quả thì trước mắt là uy tín các Đảng viên với nhân dân lao động nói chung ngày càng xuống thấp thì đến lúc các vị về nghỉ an toàn nhưng chắc chắn các vị không nghỉ vui sướng gì đâu, toàn dân xa lánh, căm ghét các vị đến đời sau vẫn còn nhớ trong tâm trí họ đấy..."

4- Vấn đề thứ tư là vấn đề đối với Đại tướng Võ Nguyên Giáp, anh Trần Trọng Tân nghiêm nghị nói: "Tôi rất buồn tại sao các vị đối xử với 1 Đại tướng, Tổng tư lệnh, một bậc khai quốc công thần của thời đại Hồ Chí Minh mà vô lễ đến thế, từ một vị tướng sang làm Phó thủ tướng, phải ra khỏi Bộ Chính trị, phụ trách công tác khoa học, công nghệ lại thêm cái "kế hoạch sinh đẻ" nữa. Sức khỏe Đại tướng nghe đâu đã yếu lắm rồi mà Phan Văn Khải còn làm thủ tướng ra quyết định làm lễ quốc tang chỉ có dành cho 4 vị có chức danh: Tổng bí thư, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ thôi.

Tôi liền viết kiến nghị phê phán quyết định đó, tôi nói thẳng với họ là bốn vị trên hiện nay còn đương chức và số về nghỉ hưu hãy xem lại mình có công lao gì to lớn mà để toàn Đảng, toàn thể nhân dân, toàn dân tộc phải tổ chức lễ quốc tang khi qua đời. Tôi hoàn toàn phản đối kịch liệt, tôi chỉ rõ quốc tang là giành cho những người có công lao to lớn với Đảng, Nhà nước, dân tộc, kể cả quốc tế như Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp, tại sao không tổ chức lễ quốc tang? Các vị Tổng bí thư, Chủ tịch nước, Quốc hội và Thủ tướng mà tham ô, tham nhũng, độc đoán, độc quyền, không có dân chủ, gia đình con cháu, vợ núp bóng đi buôn lậu, lưu manh, tham ô, tham nhũng thì sao làm lễ quốc tang? Nếu quốc tang làm ô nhục Đảng, Nhà nước và Dân tộc ta thì nhất định quốc tế họ cũng phản đối chế cười.

Trường hợp một nhạc sĩ Pop gì đó ở một nước ngoài đã có công lao to lớn về âm nhạc, tiếng hát vang cả trong nước của họ và quốc tế thì tổng thống ở nước đó tổ chức lễ quốc tang 3 ngày, treo cờ rũ khi ca sĩ này mất thì đó mới là quốc tang cho một nhạc sĩ có uy tín với nhân dân trong nước và thế giới. Như thế họ làm đúng về quan điểm của họ đối với người có



nông với khẩu hiệu “Trả ruộng đất cho dân cày làm chủ.” Ngày nay, không ai được làm chủ một mảnh đất nào cả; đất đai hoàn toàn do “nhà nước quản lý,” nông dân chỉ được quyền sử dụng có giới hạn, nhà nước cướp lại không bồi thường thỏa đáng. Nói nhà nước quản lý, tức là đám cán bộ nắm toàn quyền. Đảng Cộng sản giống như một ông đại địa chủ, cả nước làm tá điền, cấy rẽ và nộp tô tức cho đảng.

Cho nên, các “đảng viên lão thành” 60, 70 tuổi đảng mới họp nhau than thở, buông lời oán trách các lãnh tụ đang nắm đầu đảng của họ. Các ông nói, nhưng chắc không gây được ảnh hưởng, “không có ký lô nào cả.” Bởi vì tất cả các “tội lỗi” mà ông đổ lên đầu các lãnh tụ đương nắm quyền, thực ra họ chỉ thừa hưởng di sản từ đời trước! Các chính sách đã được “thực hiện nghiêm chỉnh” từ khi đảng Cộng sản cướp được chính quyền từ hơn 60 năm nay! Thí dụ, số phận của giai cấp công nhân: “Họ không làm chủ phương tiện sản xuất... họ không làm chủ các xí nghiệp, công ty, quốc doanh.” Hãy coi lại, thời Hồ Chí Minh, Trường Chinh, Lê Duẩn cầm quyền, có bao giờ giới công nhân ở Việt Nam được làm chủ xí nghiệp quốc doanh nào đâu? Tất cả nằm trong tay đảng, tức là trong tay cán bộ, do mấy lãnh tụ chóp bu “bố trí” cho làm! Tại sao hỏi còn trẻ các “đảng viên lão thành” này không phản đối chính sách đó mà bây giờ mới nói? Đến nông dân cũng vậy. Sau khi đảng “cải cách ruộng đất” giết hàng trăm ngàn người để cướp ruộng, đảng lập tức tập thể hóa, biến hàng triệu nông dân thành nông nô trong các “hợp tác xã,” do các đảng viên toàn quyền điều khiển mà hưởng lợi. Bây giờ nông dân còn được trồng trọt lấy, hoa màu được mua bán ngoài chợ. Tình cảnh nông dân thời trước còn tệ hơn rất nhiều. Tại sao trước đây 50, 60 năm các “đảng viên lão thành” không nhìn thấy, không nói câu nào cả?

Các đảng viên già này cũng than với nhau là trong đảng thiếu dân chủ: “Sự độc đoán, chuyên quyền của lãnh đạo từ trung ương đến các

tỉnh, thành, huyện, thị càng nghiêm trọng hơn nữa. Trong đảng không có dân chủ, không có công bằng làm sao ngoài xã hội có dân chủ, công bằng xã hội được?” Một thí dụ mà họ nêu lên, là Bộ Chính trị sửa đổi thủ tục bầu cử, cho bầu trực tiếp các chức bí thư, từ cấp xã lên đến đại hội đảng, mà họ không hay biết gì cả!

Nhưng trước đây 60 năm, trong đảng Cộng sản, ở Liên Xô, Trung Quốc, Việt Nam có bao giờ dân chủ hay chưa? Ai cũng biết rằng nó còn độc đoán, bùng bít, kìm kẹp đảng viên hơn bây giờ. Ngày nay các ông còn gặp nhau buông lời chỉ trích, phê bình, chứ ngày xưa có ai dám nói một câu nào đụng tới Hồ Chí Minh, Lê Duẩn, Lê Đức Thọ hay không? Vậy thì tại sao không ai kết tội những lãnh tụ đầu tiên đem chủ nghĩa Cộng sản và chế độ Cộng sản vào bắt dân Việt Nam phải theo, mà lại chỉ hạch tội những anh bây giờ đang ngồi trên đầu mình là đám Nông Đức Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Minh Triết?

Khi đọc những lời lẽ nói năng của các cụ “lão thành,” cũng cảm thấy tội nghiệp. Vào cuối đời, lương tâm cắn rứt, họ muốn tự mình oan với hậu thế, nên kể tội bọn cầm quyền. Nhưng không dám nhìn thẳng vào nguyên nhân đầu tiên gây ra tội lỗi. Chính những người đang chỉi bọn lãnh tụ phản dân chủ, họ cũng không hiểu thế nào là cách sống dân chủ, không biết thế nào là lối sống minh bạch công khai của con người tự do dân chủ.

Một điều đáng buồn cười là khi đưa ra những ý kiến chống đối lãnh tụ, những đảng viên già nua này vẫn sử dụng ngôn ngữ nghề là ném đá giấu tay!

Ông cựu trưởng ban Tuyên giáo không dám đứng ra phê bình, không nói thẳng các ý kiến của mình trước công chúng, mà lại mượn tay một đảng viên già 86 tuổi nhờ tung ý kiến ra dưới hình thức tường thuật một cuộc gặp gỡ giữa mấy người tại tư gia. Sau này, nếu cần thì vẫn chối bỏ được! Đầu óc họ vẫn chưa rửa sạch tác phong mập mờ, giấu giếm, che đậy, lẩn trốn trách nhiệm mà

Stalin đã tạo ra cho đám thuộc hạ trong đảng, sau khi ông ta thanh trừng gần hết các đồng chí ngang vai vế với mình.

Ngay ý kiến của ông cựu trưởng ban Tuyên giáo trung ương cũng cho thấy ông ta không biết gì về lối sống dân chủ, áp dụng trong một quốc gia cũng như trong các tổ chức tư. Chỉ trích chỉ thị số 37 của Bộ Chính trị về việc bầu trực tiếp (ông than rằng các đảng viên khác không được thông tin, kể cả tôi cũng không biết), ông hỏi: “Các anh cho bầu trực tiếp bí thư, phó bí thư thì sau này các vị này vi phạm pháp luật, vi phạm hình sự, vi phạm đạo đức cách mạng thì ai, tổ chức nào đứng ra tổ chức kiểm điểm, kỷ luật họ đây?” Căn bản của câu hỏi này là một sự hiểu lầm về thủ tục dân chủ. Ông ta sợ rằng nếu điều lệ đảng cho bầu trực tiếp các chức vụ lãnh đạo thì, khi muốn hạch tội hay muốn cách chức ai lại phải họp đại hội đảng: “Nhu vậy, các anh phải tổ chức lại đại hội bất thường mới kiểm điểm kỷ luật tổng bí thư, vì trung ương và Bộ Chính trị không bầu tổng bí thư!” Nói điều này với một cụ già 86 tuổi thì thuyết phục được, nhưng ai khác nghe cũng phải bật cười.

Tại sao cười? Vì thiếu hiểu biết. Ở các nước tự do dân chủ người dân vẫn trực tiếp bầu tổng thống, bầu đại biểu Quốc hội. Nhưng không ai phải đợi tổ chức cho toàn dân bỏ phiếu mới có thể đàn hạch những người đã được dân bầu trực tiếp. Hiến pháp và luật pháp nước nào cũng đặt ra những cơ chế với quyền đàn hạch các vị dân cử phạm luật. Ở các hội đoàn tư, các công ty thương mại cũng vậy. Dù người ta bỏ phiếu trực tiếp bầu hội trưởng hay chủ tịch công ty, nhưng trong điều lệ lúc nào cũng ấn định những cơ chế có quyền phê bình và truất phế những người đã được bầu. Họ không cần phải họp tất cả các hội viên hoặc cổ đông công ty để hạch tội người chủ tịch hay thủ quỹ. Luôn luôn có những cơ chế được đặt ra để làm công việc đó, trong một nước cũng như trong một công ty thương mại.

Một người từng giữ chức trưởng ban Tuyên giáo trung ương nhưng

không biết chút gì về các thủ tục dân chủ rất thô sơ, những điều mà ở một nơi sống dân chủ thì các học sinh 10 tuổi cũng biết. Tại sao đến nỗi như thế? Vì suốt đời, ông ta không bao giờ được sống trong tự do dân chủ. Mà cũng không bao giờ chịu học hỏi, vì đã yên trí đáng mình là đỉnh cao trí tuệ rồi, cứ theo nếp cũ mà đi tuyên truyền giáo dục mà thôi!

Trong đảng và trong chế độ Cộng sản ông đã quen sống, không đâu áp dụng quy tắc phân quyền để tạo ra những định chế cân bằng và kiểm soát lẫn nhau. Cái thâm kịch của đảng Cộng sản Việt Nam là do những “đảng viên lão thành” được huấn luyện trong lò đào tạo kiểu Stalin đó suốt một thế kỷ. Ngay trong tháng 6 vừa qua, Nông Đức Mạnh lại mạnh mẽ tuyên bố nước Việt Nam nhất định không theo cơ chế phân quyền, vì tất cả đều được đảng Cộng sản lãnh đạo! Quyền nào cũng trong tay một đảng nắm, đảng do một nhóm người thao túng, phân quyền để làm gì? Chính cơ chế độc quyền độc đoán đó đã sinh ra những Stalin, Pot Pot, Ceausescu, Kim Chính Nhật, cũng như các lãnh tụ Cộng sản nước ta.

Vậy thì ai sẽ lật thuyền cái chế độ này? Chắc sẽ không phải là các vị “lão thành cách mạng.” Nhiều ông vẫn còn suy nghĩ như thời 1910! Vẫn còn mơ tưởng giai cấp công nhân, nông dân sẽ theo họ lập một đảng nữa, vùng lên đánh đổ bạo quyền – một cường quyền do chính họ góp công dựng lên! Sau một thế kỷ bị đánh lừa, người Việt Nam không còn tin vào những lời hô cách mạng hão huyền nữa.

Nhưng chắc chắn thế nào rồi người Việt Nam sẽ lật thuyền. Như chúng ta biết, trong 20 năm sau cùng của thế kỷ 20, nhân dân các nước gần nước ta nhất như Đài Loan, Phi Luật Tân, Nam Hàn, Indonesia đã lật đổ các chế độ độc tài. Thế chế tự do dân chủ được thiết lập dần dần, từng bước một, nước nọ theo nước kia, bây giờ vẫn còn đang tiếp tục. Dân chủ hóa, không cần một giai cấp tiên phong nào “lãnh đạo” cả. Không do một đảng, mà do rất nhiều đảng phái,

nhiều phong trào quần chúng, các thành phần trong xã hội công dân, cùng đứng lên đòi được sống dân chủ tự do. Nhóm này bị đàn áp thì có nhóm khác đứng ra thay. Các chế độ độc tài quân phiệt ở Hàn Quốc hay Indonesia, của các nhà tư bản và địa chủ ở Phi Luật Tân, sau cùng đều chịu thua khi người dân đòi quyền sống xứng đáng làm người. Thanh niên, sinh viên, công nhân, trí thức, doanh gia, nhà báo, ở Đài Loan hay Nam Hàn trước đây 30 năm và ở Việt Nam bây giờ, mọi người đều đang sôi lên với ý thức tự do dân chủ. Dân chưa xuống đường, nhưng đúng như các ông lão thành nhận xét, sớm muộn họ cũng sẵn sàng lật thuyền!

Nếu các vị “lão thành cách mạng” muốn đóng góp vào trào lưu dân chủ này, họ hãy can đảm đứng

ra công khai nói thật. Rằng tất cả chủ nghĩa Cộng sản chỉ là vô ích. Tất cả công việc dựng lên một chế độ chuyên chế độc quyền là sai lầm, là tai hại. Tư bản hóa mà độc tài cũng tai hại không khác gì Cộng sản chuyên chế. Nhìn đến tương lai xa của thế giới và của đất nước, phải chọn trào lưu tự do dân chủ, không thể nào đi đường nào khác được. Cho nên các cụ lão thành có thể liều thân già mà đứng lên đòi dân chủ cùng với đám thanh niên, như cựu đảng viên Tô Hải trên 80 tuổi đã làm. Tuổi đã gần đất xa trời, không nên chỉ ngồi nói những chuyện lèm bèm như đánh cho thẳng này xuống, cho thẳng kia lên, làm gì nữa. Đảng nào dân Việt Nam cũng sẽ lật thuyền. Đất nước cần thay đổi lớn, chứ không phải chỉ có mấy chuyện anh được nào ăn cổ to hơn anh nào!

## KHI NGƯỜI RƠM LÀ PHỤ NỮ .....Christine Nguyễn 01-07-2010-----

Vào một ngày nắng ấm cuối xuân, chúng tôi đã tiếp cận được 2 người rơm tại công viên Villemin quận 10 Paris. Đó là hai phụ nữ còn rất trẻ, dưới 20 tuổi và khá xinh. Nhưng đây là những điều chúng tôi ghi nhận được sau khi đã tiếp xúc, chuyện trò. Còn ấn tượng ban đầu khi nhìn thấy họ thì hoàn toàn khác hẳn.

Họ đi đứng xiêu vẹo, quần áo tả tơi hoàn toàn giống hình ảnh của những người bù nhìn bằng rơm được sử dụng lâu ngày trên cánh đồng. Mặt mũi đầu tóc xơ xác bơ phờ. Họ đói và hôi. Mùi hôi của họ thật khủng khiếp thấm vào mũi chúng tôi.

Em Tr, 17 tuổi, cho chúng tôi biết các em từ một nơi gần thủ đô Prague của Czech, được đưa đến công viên Villemin này cả tuần nay, và các em uống nước lã cảm hơi là chính. T, 19 tuổi, vợ về lúng túng, ngại ngần khi nhìn thấy được phản ứng tự nhiên của tôi, em cho biết đã 10 ngày nay các em chưa hề được tắm rửa mà một trong hai em lại đang trong chu kỳ kinh nguyệt của phụ nữ.

Khi tôi tỏ ý ái ngại khả năng các em sẽ mắc phải bệnh viêm nhiễm phụ khoa, em T cho biết vì đi theo đường bộ từ Trung Quốc sang nên có những lần cả nửa tháng các em không tắm gội, không làm vệ sinh ngay cả "trong những ngày ấy" và vẫn phải "đóng thuế" bằng thân xác trải dài qua những lộ trình "đường cỏ" cho các tay chân dắt đường dây và các thành phần khác. "Kinh khủng lắm ạ, ban đầu em còn không chịu nổi mùi hôi hám từ chính cơ thể của em, nhưng rồi cũng phải cố mà quen thôi," T nói.

Hôm ấy, các em đang đợi người trong đường dây đưa đến một địa điểm gần cảng Calais chờ cơ hội để "nhảy bãi", tức là bám trên những chiếc xe tải chở container để trốn sang Anh Quốc.

### Vào rừng

Gặp và nghe những chuyện của hai em Tr và T, chúng tôi quyết định trở lại các cánh rừng quanh cảng Calais một lần nữa.

Một góc rừng Grande Synthe, đây là khu rừng gần nhất dẫn đến cảng Calais, cách cảng khoảng 40 km nên có rất nhiều khu vực trong rừng bị các nhóm người rơm chiếm đóng.

Vẫn những lều trại tạm bợ, nhếch nhác, nhưng lớp người cũ của lần trước không còn một ai. Số người lần này có ít hơn, và cũng "trẻ hóa" hơn nhiều. Tất cả cùng đang tìm cơ hội trốn được đến nước Anh "lao động" với giấc mơ có vài nghìn bảng gửi về nhà mỗi tháng, đầu tiên là để chuộc lại những quyền sở hữu đang thế chấp ở ngân hàng, sau đấy sẽ là một cuộc đổi đời cho cả dòng họ.

H, một phụ nữ Hà Tây 35 tuổi để lại chồng và 2 con, từ Cộng hòa Czech đến

cánh rừng Grande Synthe này được khoảng 1 tháng. Cô cho biết tuy vẫn đề thực phẩm và vệ sinh cá nhân tương đối ổn thỏa nhờ vào trợ giúp nhân đạo của các tổ chức từ thiện địa phương, nhưng là phụ nữ, H thường xuyên phải đối mặt với những cơn khủng hoảng vì bị bắt buộc phải quan hệ thân xác với những gã thanh niên có gốc Trung Đông, Nam Á và một số nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ đang có mặt trong rừng.

Khi tôi hỏi tại sao những người trong nhóm không bảo vệ cho nhau, H nói: "Chúng nó rất hung dữ, nơi rừng rú này mạnh ai nấy lo thân, em mà chống cự lại thì đến xác cũng không còn".

Theo chúng tôi được biết, những thanh niên hung dữ nói trên thuộc thành phần bất hảo vô nghề nghiệp có gia đình sinh sống tại Pháp, thậm chí có những kẻ đến từ Anh. Chúng tụ tập thành từng nhóm lập lều trại ở bất cứ nơi nào có người rơm Việt Nam tập trung với mục đích "xin đều" tất cả những gì có thể "xin" được của những người rơm này, từ thực phẩm, quần áo đến cả thân xác của người rơm phụ nữ.

Vừa "xin đều", những thanh niên này vừa chi phối và kiểm soát tất cả các hoạt động của các nhóm người rơm theo những mệnh lệnh bí mật nào đấy từ các tay chân đất đường ngày người rơm.

Cũng như lần trước, tiếp xúc với nhóm 5 người rơm chưa đầy 15 phút, chúng tôi liền bị một đám thanh niên gốc Trung Đông và Nam Á bao vây đe dọa và hành hung "nhè nhẹ". Khi đám thanh niên này ngang nhiên có những hành động rất sỗ sàng với cả một phụ nữ đứng tuổi như tôi giữa ban ngày, tôi nhìn H và thấy một đôi mắt đầy vẻ chịu đựng và sợ hãi, đôi mắt cho tôi biết những nỗi đau mà H phải trải qua trong những ngày đi tìm miền đất mơ.

Rời Grande Synthe, chúng tôi đến rừng Tétéghem, cách cảng Calais khoảng 50 km về phía Đông Nam và gặp được C, một nữ người rơm gốc Thanh Hóa 22 tuổi, mới thử sức "nhảy bãi" lần đầu tối hôm trước thất bại vừa quay về trại. Sau ít phút chuyện trò với chúng tôi, em bức xúc kể: "Cháu bám trên mũ bạt xe tải, khi xe chạy cháu mới thật sự thấy tai nạn có thể xảy ra bất cứ lúc nào, mà tại nạn có nghĩa là chết, thậm chí là chết không toàn thây".

Khoảng 18 giờ, chia tay các em mà không biết phải chúc các em điều gì. Khi ra đến bia rừng, chúng tôi gặp một đôi nam nữ mới được "xuống hàng" đang dò tìm đường vào lán trại.

Những thanh niên gốc Trung Đông đang lượn lờ quanh đấy không thèm che giấu cái nhìn thèm thuồng trước con mắt mới. Tôi chợt nhớ đến chuyện một phiên dịch viên từ thiện kể về những phụ nữ lỡ có thai bất đắc dĩ trên con đường đi làm người rơm đã phải khốn đốn như thế nào để giải quyết bào thai đó, có khi nguy hiểm đến tính mạng.

Chặng về chúng tôi ghé qua rừng Angre, một khu rừng cách cảng Calais 50 km và gần Paris nhất (hơn 160 km). Có lẽ do phải bắt đấng đón tiếp sự quan tâm của nhiều nhóm truyền thông Pháp cũng như quốc tế nên lán trại chỗ này đã được giải tán. Được biết hiện tại, trại đã được "ai đó" dời sang góc khác của khu rừng, kín đáo hơn nhiều.

Nơi đặt trại trước đây chỉ còn lại vài dấu tích của bếp lò dã chiến, của sàn nước tạm bợ. Tất cả những dấu vết khác gần như mất hẳn với sức sống của thiên nhiên, nhanh chóng trả lại cho rừng màu xanh bất diệt.

[http://www.bbc.co.uk/vietnames/e/vietnam/2010/07/100701\\_nguoirom.shtml](http://www.bbc.co.uk/vietnames/e/vietnam/2010/07/100701_nguoirom.shtml)

### Trích XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG Trương Vĩnh Khôi 19-02-2010

...Chỉ tiêu Xuất khẩu Lao động của nhà nước cho năm 2010 là 85 ngàn người. Nếu tính trên lợi nhuận, thì doanh vụ này "một vốn bốn lời". Mà nói thực ra là không cần vốn. Vì vốn chính là người dân trong nước. Một là phải đóng tiền để được đăng ký đi lao động nước ngoài. Hai là đóng thuế lợi tức. Ba là số ngoại tệ họ làm ra được nhà nước sẽ đổi qua đổi lại lấy lời. Chưa kể các cắt xén đủ kiểu trong sổ tiền họ kiếm được bằng mồ hôi nước mắt.

Tại sao xuất khẩu lao động? Lý do dễ hiểu thôi ! Vì công ăn việc làm trong nước không đủ cung cấp cho người dân trong nước. Nhưng có một điều "nghịch nhĩ" là, nếu dân VN không đủ công ăn việc làm, thì tại sao chính quyền lại cho các người Tàu vào chiếm những công việc người VN dư sức làm trên đất nước VN? Thực thế, các hãng thầu TQ, mỗi khi trúng thầu thì đem toàn công nhân Tàu sang phục vụ, kể cả những công việc dọn dẹp vệ sinh, không cần chuyên môn.

Xuất khẩu lao động để cho ra nước ngoài làm các nghề người dân địa phương không thèm làm bị bóc lột ăn chặn đủ kiểu đã đành, nhưng còn một lối xuất khẩu lao động khác bất nhân hơn nữa, là dụ người nộp tiền trợ cấp xoá đói giảm nghèo để rồi bị

đem ra bỏ chợ vợ nơi xứ lạ, sau khi trải qua những nguy hiểm đủ loại có thể mất mạng trên đường di chuyển. Đó là trường hợp trong những người vợ vật tá túc trong rừng miền Bắc nước Pháp, chờ dịp nhập cảnh bất hợp pháp vào Anh quốc để trồng cỏ (tức cần sa). Một thanh niên đã kể rằng: Chuyện XKLD của anh ta khởi thủy bằng việc lên Ngân hàng "Xóa đói Giảm nghèo" để cầm sổ đỏ, mượn vốn về xây lò gốm. Anh Cán bộ ngân hàng to nhỏ kể cho anh nghe "chuyện thần thoại" đi trồng cỏ bên Anh Quốc. Công việc dễ, mà mỗi tháng kiếm được 5,000 bảng Anh." Thấy anh ta mềm lòng, cán bộ bèn giới thiệu một nhân viên của Ngân hàng "Đề án Hỗ trợ các huyện nghèo, đẩy mạnh XKLD". Ông này bèn trưng ra một xấp hình với các ngôi nhà khang trang, các xe hơi bóng loáng của những người XKLD đợt trước. Thế là thay vì cầm sổ đỏ lấy tiền làm lò gốm, thì anh thanh niên lại cầm sổ đỏ để lấy tiền nộp cho XKLD.

Việc di chuyển là do bộ Lao Động, Thương Binh Xã Hội đảm nhận. Tập trung và bãi đáp do Đại Sứ quán VN tại địa phương trách nhiệm. Địa điểm tập trung và nhảy xe là do Quân Đội và Công an chu toàn. Cả một hệ thống chính quyền VN sắp xếp có lớp lang, chu đáo tới độ là những người này, khi bước ra khỏi nước là bị lấy hết các giấy tờ tuý thân. Nghĩa là cảnh sát quốc tế khó mà tìm ra tung tích nếu mà sứ quán Việt Nam không hợp tác.

Đã có trường hợp anh Nguyễn Văn Mác 27 tuổi, rớt từ trên nóc xe hàng xuống từ thương tại xa lộ A 16 ở Pháp. Khi được báo tin thì Sứ Quán từ chối không biết, với lý do rằng không có giấy tờ gì chứng minh anh là người VN. Những người chung cảnh ngộ phải góp sức làm cho anh một đám tang vội vã.

Điều bi thương là ngay cả đối với những người sang được tới Anh quốc trồng cần sa thì lương tháng cũng chỉ được 350 bảng Anh, vừa đủ sống chui rúc, bất hợp pháp, không phải là 5000 Euro như cán bộ ở nhà nói dối, để mà có thể có tiền gửi về chuộc lại sổ đỏ đã nộp ngân hàng để được cho xuất khẩu lao động.

